

## Lời giới thiệu

*“Người bảo họ: ‘Đến mà xem.’ Họ đã đến xem  
chỗ Người ở, và ở lại với Người ngày hôm ấy”  
(Ga 1,39).*

Lời Loan Báo đầu tiên là lời được nói trước tiên bằng cuộc sống, bằng cung cách phục vụ và yêu thương; là lời được nhập thể trong chính đời sống hằng ngày. Nếu thiếu Lời Loan Báo đầu tiên này thì tất cả mọi nỗ lực loan truyền của chúng ta có nguy cơ giảm thiểu Đạo Giáo của chúng ta vào các khung luật lệ và giáo thuyết hay chỉ đơn giản là các tập tục mang tính văn hóa được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ kia.

Sau khi đọc tài liệu này đã gợi lên trong tôi nhiều chất vấn về phương tiện đích thực và tối ưu để loan báo về Chúa Ki-tô lại chính là đời sống chứng tá của chúng ta. Một đời sống bền bỉ trong kinh nguyện, một đời sống nhân hậu và hiền lành với mọi người, một đời sống sẵn sàng phục vụ cho lợi ích chung, một đời sống nỗ lực loan báo niềm tin và niềm hy vọng đặt vào Đức Giê-su. Tất cả một lời đó là một

đời sống có Chúa, một đời sống đã được gặp Chúa và được Ngài đổi mới từ trong cõi thâm sâu. Trong sứ mệnh loan báo Tin Mừng nhiều khi chúng ta quá bận tâm đến việc phải nói cái gì và phải nói thế nào để có thể đem lại nhiều hiệu quả mà lãng quên rằng chúng ta chỉ là những cộng sự viên của Thiên Chúa như lời thánh Phao-lô đã xác quyết: *“Tôi trông, anh A-pô-lô tươi, nhưng Thiên Chúa mới làm cho lớn lên. Vì thế, kẻ trông hay người tươi chẳng là gì cả, nhưng Thiên Chúa, Đáng làm cho lớn lên, mới đáng kể”* (1 Cr 3,6-7).

Tài liệu này là hoa trái của những ngày suy tư và học tập nghiêm túc của ban truyền giáo SDB và FMA. Cám ơn các anh chị em đã nỗ lực nhìn lại hành trình phát triển của Lời Loan Báo Đầu Tiên của Đức Giê-su trên những cánh đồng truyền giáo và trong chính Hội dòng. Ngang qua tài liệu này chúng ta có cơ hội để tiếp cận với một bối cảnh mang tính quốc tế của Lời Loan Báo đầu tiên. Một Lời Loan Báo được hội nhập trong đoàn sủng Sa-lê-diêng và trong các nền văn hóa nơi các anh chị em của Hội dòng đang hiện diện. Tôi thiết nghĩ sẽ đem lại rất nhiều lợi ích nếu chúng ta có dịp được biết về cách thức Lời Loan Báo đầu tiên được sống và được thể hiện ở các Hội Dòng khác với ơn đoàn sủng mà Thánh Thần ban cho. Đó sẽ là một cống hiến rất hữu ích cho Giáo hội về những kinh nghiệm cụ thể trong lãnh vực truyền giáo và loan báo Tin Mừng hôm nay.

Để trở thành những môn đệ nhiệt thành trên cánh đồng truyền giáo, chúng ta được mời gọi chiêm ngắm và học noi Mẹ Maria, sự năng động của một cõi lòng được Thiên Chúa chiếm hữu, sự vội vã của người ao ước trao ban tình yêu của Chúa cho anh chị em mình, sự can đảm không sợ cản trở hiểm nguy của người luôn tin có Chúa luôn cùng sánh bước. Như xưa trong tiệc cưới Ca-na, hôm nay Mẹ vẫn luôn khích lệ những môn đệ truyền giáo luôn biết can đảm lắng nghe và làm theo những lời Thầy dạy, nghĩa là đổ vào bình rỗng của đời ta nước lã của sự nghèo khó và bất toàn, nước của lòng tin thác và tin tưởng, nước của niềm hy vọng để Đức Giê-su có thể làm cho nó trở nên men thấm rượu nồng cho nhân thế.

Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo

Giám mục Xuân Lộc

**LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN  
VÀ SỨ MỆNH SA-LÊ-DIÊNG  
HÔM NAY**

**Alfred Maravilla**

## Giới thiệu

Với tâm tình khiêm tốn và biết ơn vì hành trình đã được các chị em Con Đức Mẹ Phù Hộ (FMA) và các anh em Sa-lê-diêng (SDB) thực hiện, chia sẻ, giờ đây chúng tôi xin giới thiệu đến các bạn *tài liệu làm việc* quý giá này.

Trước hết, xin nói đến *sự trao gửi*. Chúng tôi xin trao gửi đến các bạn một bản tóm tắt tiến trình rất có giá trị, được thực hiện bởi các thành viên tham dự *Ngày học hỏi nghiên cứu về Lời Loan báo Đầu tiên* qua các đợt học tập tám ngày trên toàn thế giới trong khoảng thời gian từ năm 2010 đến 2015. Trong suốt những Ngày Học hỏi Nghiên cứu này, chúng tôi đã hăng say tìm kiếm chất lượng của lời loan báo đầu tiên hướng đến những người trẻ của mọi châu lục, theo tinh thần của Cha Thánh Gioan Bosco và Mẹ Thánh Mazzarello.

Sự trao gửi này nhằm mục **đích chính yếu** là: khơi dậy nơi chúng ta, những người FMA và SDB, một **ý thức cao và một sự dẫn thân truyền giáo mãnh liệt hơn nữa**. Thay vì kích động những cuộc tranh luận không đem lại ích lợi, chủ đích của chúng tôi là tiếp tục đánh thức hơn

nữa trách nhiệm truyền giáo nơi mỗi người trong đại gia đình tu sĩ chúng ta. Vì vậy, có thể coi đây là một bản văn cần được áp dụng trong sứ vụ tông đồ!

Để đạt được điều này chúng tôi xin đề xuất với các bạn **một con đường nền tảng** không thể bỏ qua đó là: **học tập và suy tư cá nhân**. Đây không phải là một văn bản chỉ dùng để đọc: nó cần được nghiên cứu, được ứng dụng như một việc đặt nền tảng cho các nghiên cứu và đào sâu thêm sau này. Các chú thích dồi dào kèm theo cuối trang đã là một chỉ dẫn rõ ràng rằng chúng ta đang đối diện với một nguồn các tư tưởng, các hướng dẫn truyền giáo của Giáo Hội và của Sa-lê-diêng, vốn đòi hỏi chúng ta phải nghiên cứu và suy tư.

Do đó, chúng tôi đã nhất trí cho rằng công việc đã thực hiện cần được soạn thảo cẩn thận thành tài liệu tổng hợp này. Cách đặc biệt, ngang qua sự công hiến quảng đại của Cha Alfred Maravilla SDB, nhờ việc nghiên cứu thảo luận và phê bình, ước gì tài liệu mang lại nhiều hoa trái phong phú trong sứ mệnh tông đồ.

**Sr. Alaide Deretti FMA**  
**& Don Guillermo Basaños SDB**

*Tổng Cố Vấn đặc trách Truyền Giáo FMA và SDB*

## Dẫn Nhập

Các đợt học tám ngày về Ngày học hỏi về Lời Loan báo Đầu tiên trong các lục địa khác nhau, do Ban Truyền Giáo của FMA và SDB tổ chức, đã là một *kairós* thực sự, nghĩa là khoảnh khắc đặc biệt trong đó Chúa Thánh Thần bày tỏ sự hiện diện của ngài để đổi mới chúng tôi và các cộng đoàn của chúng tôi. “Vậy, đây là thời Thiên Chúa thi ân, đây là ngày Thiên Chúa cứu độ!” (2 Cr 6, 2). Thật vậy, Chúa Thánh Thần là Đấng hướng dẫn từ thâm sâu, chạm vào trong trái tim và tâm trí của chúng tôi để đổi mới chúng tôi.

Trong suốt những ngày học hỏi, được thúc đẩy bởi Chúa Thánh Thần, các tham dự viên đến từ các châu lục và các nền văn hóa khác nhau, đã muốn tìm ra con đường để khơi dậy nơi tâm hồn mọi người sự lưu tâm đến Chúa Giê-su Ki-tô, đặc biệt nơi người trẻ. Các tham dự viên đã cùng nhau thảo luận về nhiều mối bận tâm phát sinh từ kinh nghiệm mục vụ giữa giới trẻ, trong đó có nhiều bạn trẻ đang lo tìm kiếm sự thật và hạnh phúc. Điều này cũng có thể gây nên sự nhầm lẫn nơi một số bạn trẻ, khiến họ không có được nhiều những giá trị có khả năng đem họ đến một

niềm hạnh phúc đích thực. Thật vậy, việc công hiến Đức Giê-su Ki-tô cho mọi người là một thách thức lớn và cũng là cơ hội tuyệt vời, vì chỉ có Ngài mới có thể làm no thỏa mọi nỗi khát vọng của chúng ta.

Chắc chắn không thể tìm thấy mọi câu trả lời cho từng vấn nạn được đặt ra trong những ngày học hỏi này. Nhưng trong mỗi ngày học tập, các khía cạnh của *Lời Loan Báo Đầu Tiên* đã có thể đào sâu ngày một hơn, qua một tiến trình suy tư, chia sẻ kinh nghiệm, lắng nghe Lời Chúa và cầu nguyện. Trong những ngày này, ngoài việc xác định các kỹ thuật và phương pháp, các thành viên ý thức rằng để đẩy mạnh *Lời Loan Báo Đầu Tiên*, chúng ta được kêu gọi để sống sâu hơn nữa đời sống Kitô hữu, để tỏ lộ hoa trái tuyệt vời của Chúa Thánh Thần (Gl 5, 22-23) và để làm chứng cho tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa trong thế giới. Cũng cần phải “đổi mới tâm trí” (Rm 12, 2) để mở rộng tầm nhìn và để có thể thấy được vô số các khả thể hầu đẩy mạnh lời loan báo đầu tiên trong bối cảnh hoạt động hàng ngày của chúng ta.

Chương I của tài liệu trình bày lời về loan báo đầu tiên trong Tân Ước, đặc biệt trong các sách Tin Mừng, trong các hoạt động và bút tích của Thánh Phao-lô cũng như trong đời sống của cộng đoàn Kitô hữu tiên khởi. Chương II chỉ ra sự phát triển của suy tư thần học-mục vụ, đặc biệt từ sau Công Đồng Vatican II đến nay.



Chương III, IV, V và VI có thể được xem là phần trọng tâm của tài liệu vì nó thâm tập tất cả yếu tố chính yếu của các cuộc thảo luận trong những ngày học tập nghiên cứu. Nội dung các chương này giúp định nghĩa về lời loan báo đầu tiên, trong khi đó biểu lộ tính thời sự ngay cả trong những bối cảnh được xem là có truyền thống Kitô giáo, và cho thấy mối tương quan của lời loan báo đầu tiên ấy với *kerygma*, với đời sống của các chứng nhân và những công cuộc bác ái.

Chương VII trình bày về nhu cầu cấp thiết cần phải tái suy tư về việc mục vụ của chúng ta giữa những người trẻ, bằng việc cho thấy lời loan báo tiên khởi là mối quan tâm đầu tiên của chúng ta. Điều này hàm ý một sự hoán cải truyền giáo thực sự để suy tư lại và phác thảo ra những chiến lược mới cho mục vụ giới trẻ của chúng ta.

Đám đông dân thành Giê-ri-khô nói với anh Bạc-ti-mê “Hãy can đảm! Đứng dậy, Người gọi anh đây!” (Mc 10, 49). Lời mời này cũng được ngỏ với chúng ta trong hôm nay. “Can đảm lên! Chúng ta hãy đứng lên! Chúng ta đừng để mình bị đánh cắp niềm vui loan báo Tin Mừng! Đừng để nhiệt tình truyền giáo của mình bị đánh cắp! Đừng để cho mình bị đánh cắp niềm vui, sự hiến dâng và sự táo bạo trong việc cổ võ cho lời loan báo đầu tiên”.

Ước mong tài liệu này có thể là một sự trợ giúp cho mỗi người Salêdiêng, mỗi người Con Đức Mẹ Phù Hộ và các

thành viên của gia đình Salêdiêng, có thể đón lấy thời khắc cứu độ này và để phát huy những sáng kiến can đảm và táo bạo hầu cổ võ cho về Chúa Ki-tô trong thế giới hôm nay!

## Chương I

# LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN TRONG TÂN ƯỚC

## Những cuộc gặp gỡ với Đức Giê-su

Thánh sử Matthêu đã tóm tắt các hoạt động truyền giáo của Chúa Giê-su thật súc tích và phong phú: “Đức Giê-su đi khắp các thành thị, làng mạc, giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng Nước Trời và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền” (Mt 9, 35). Ngài không chờ đợi dân chúng đến với ngài. Trái lại, Ngài đến nhà của họ, trong các làng mạc và thành phố của họ để gặp gỡ con người đang khi họ thực thi đời sống thường ngày của mình: Ngài gặp Phê-rô và An-rê đang đánh cá trên thuyền của họ (Mt 4, 16-20), Ngài gặp Gia-kêu khi ông đang ngồi quan sát từ trên cây (Lc 19,1-10), Marta và Maria đang ở trong ngôi nhà của mình (Lc 10, 38-42). Điều này cũng đã cho phép Đức Giê-su tìm thấy đức tin ở những nơi không hề mong đợi như trường hợp của một người phụ nữ gốc Phê-ni-xi xứ Xy-ri (Mt 7, 24-30), hay với viên đại đội trưởng (Mt 8, 5-13) và những người tự nguyện sống độc thân vì Nước Trời (Mt 19, 12). Thật vậy, Ngài đã đi khắp nơi để tìm kiếm chiên lạc.<sup>1</sup>

---

1 MARIA KO HA FONG, “Gesù Percorreva tutte le Città e i Villaggi” in A. MARAVILLA (a cura di), *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città* (Roma: SDB-FMA, 2016) 245-252.

Ba cuộc gặp gỡ của Đức Giê-su trong Tin Mừng Gioan là những khuôn mẫu tuyệt vời của lời loan báo đầu tiên. Đối với Thánh Sử Gioan, việc đến với Đức Giê-su trước hết là sáng kiến của Chúa Cha. Ngay cả khi điều này không luôn được biểu lộ rõ ràng. Sáng kiến của Chúa Cha là chân thật và thường làm ta ngỡ ngàng: “Chẳng ai có thể đến với tôi, nếu Chúa Cha là Đấng đã sai tôi không lôi kéo người ấy” (Ga 6, 44). Các môn đệ đã được Đức Giê-su cuốn hút. Rồi đến lượt họ cũng truyền lại sức hút này cho những người khác.

Lời mời gọi các anh em Phê-rô và An-rê, Gia-cô-bê và Gio-an (Ga 1, 35-50) thực sự là lời loan báo đầu tiên của Đức Giê-su cho nhân loại. Lời mời gọi được diễn ra ở một nơi không xác định, như thể muốn nói rằng cuộc gặp gỡ đầu tiên này với Đức Giê-su có thể xảy ra ở bất cứ nơi nào. Các môn đệ được gọi vào những thời điểm khác nhau. Tin Mừng theo Thánh Gio-an thuật lại việc ông Gioan Tẩy Giả thấy Đức Giê-su đi ngang qua, ông đã loan báo với một sự nhiệt tình có sức lan tỏa: “Đây là Chiên Thiên Chúa!”. Hai trong số các môn đệ của ông đã đi đến với Đức Giê-su và hỏi một cách tò mò “Thầy ở đâu?”. Đức Giê-su trả lời: những lời đầu tiên của Ngài trong Tin Mừng theo thánh Gioan “Hãy đến mà xem”. Đối với những ai tìm kiếm Ngài, Đức Giê-su đã để cho họ tìm thấy Ngài trong một cách thức độc đáo. Ngài không trao cho họ một học thuyết để hiểu, cũng không cho họ một số qui tắc luật lệ để tuân

theo, nhưng mời gọi họ sống kinh nghiệm cá vị với Ngài và ở lại với Ngài. Bởi thế, “họ đã đi và đã thấy nơi Ngài đang ở, và ở lại với Ngài ngày hôm đó”. Việc ở lại với Chúa Giê-su trở thành một nguồn lực nội tâm bất tận cho cuộc sống và sứ vụ của người môn đệ. Một trong số các môn đệ là An-rê, sau khi gặp được Đấng Messia, đã dẫn em mình là ông Si-môn Phê-rô đến với Đức Giê-su. Sau khi trở thành môn đệ của Đức Giê-su, ngay hôm sau, ông Phi-líp-phê đã dẫn thêm Na-tha-na-en đến với Người. Người môn đệ đã tạo ra một chuỗi phản ứng có sức thu hút và vòng tròn các môn đệ của Đức Giê-su cứ thế được lớn rộng ra.<sup>2</sup>

Trong cuộc đối thoại của Đức Giê-su với “một người Pha-ri-sêu tên là Ni-cô-đê-mô” (Ga 3, 1-42), ông là người bắt đầu trước nhưng chính Đức Giê-su mới là người hướng dẫn và phát triển cuộc đối thoại. Ni-cô-đê-mô cho rằng ông biết Đức Giê-su, nhưng thực ra ông chỉ biết chút ít về Ngài. Ông có được một ít thông tin nhưng chưa nắm bắt được đầy đủ ý nghĩa trong độ sâu của nó. Ni-cô-đê-mô là một người chân thành và tốt lành. Ông là người đến gặp Chúa Giê-su trong đêm tối vì ông chưa thể mở ra với những điều mới mẻ để sống với sự dễ dạy và tự do. Nhờ đối thoại, Đức Giê-su giúp ông thực hiện một bước nhảy vọt từ sự tăm tối của tâm trí hạn hẹp tới sự mới lạ tuyệt hảo và siêu việt.

---

2 MARIA KO HA FONG, “Ecco l’Agnello di Dio!” “Abbiamo trovato il Messia!” “Che cosa cercate?” “Venite e Vedrete” in *Missione Salesiana in Situazione di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi* (Roma: SDB-FMA, 2013) 21-30.

Sau đó, Gio-an kể lại rằng Ni-cô-đê-mô đã bênh vực Chúa Giê-su trước toàn thể Thượng Hội Đồng (Ga 7, 48-52). Sau cuộc khổ nạn, ông đã liệm xác Chúa bằng các loại thuốc thơm quý giá. Cùng với ông Giô-xếp, người A-ri-ma-thê, ông đã an táng Chúa trong một ngôi mộ xứng đáng (Ga 19, 39). Như vậy, *Lời Loan Báo Đầu Tiên* đã dần dần dẫn dắt một người từ sự mơ hồ và sợ hãi tới việc hiểu biết và tin vào Chúa Giê-su.

Cuộc gặp gỡ của Chúa Giê-su với người phụ nữ Sa-ma-ri (Ga 4, 5-42) cũng gợi lên hình ảnh của người đã công bố lời loan báo đầu tiên. Giếng nước đầu làng là nơi cuộc sống của những người dân được đan quyện vào nhau, nơi mà mọi người đến tìm kiếm và được nhận lãnh. Đó là nơi mà cả những người xa lạ cũng trở thành bạn hữu, nơi người ta kiến tạo những mối tương quan liên vị bất ngờ và không mong đợi. Giếng đã trở thành nơi gặp gỡ giữa Chúa Giê-su và người phụ nữ Sa-ma-ri và nhờ đó chị đã được biến đổi. Chúa Giê-su chủ động mở lời: “Chị cho tôi xin chút nước uống!”. Lời thỉnh cầu này không chỉ giúp người phụ nữ mở ra cho cuộc đối thoại, làm tan biến sự kỳ thị sắc tộc và mở rộng tầm nhìn của chị, nhưng còn giúp chị đi sâu vào bên trong nội tâm để đối diện với sự thật về chính mình. Nhờ Chúa Giê-su hướng dẫn, người phụ nữ đã không chỉ nhận biết về mình mà còn khám phá ra Đức Giê-su chính là Đấng Messia. Sau khi gặp Ngài, chị đã chạy về làng để loan báo về Đức Giê-su cho mọi người.

Trong cuộc gặp gỡ của Đức Giê-su ở Ca-phác-na-um với viên sĩ quan cận vệ của nhà vua có đứa con trai đang bị bệnh (Ga 4, 43-54), Đức Giê-su đã giúp viên sĩ quan thực hiện một bước nhảy vọt của đức tin, khởi đi từ việc nhìn thấy Đức Giê-su chỉ như một người làm phép lạ đến việc tin vào Ngài. Cũng trong chính động lực đó, ta thấy Ngài đã thực hiện việc chữa lành người đầy tớ của viên đại đội trưởng (Mt 8, 5-13) và con gái của người phụ nữ Ca-na-an (Mc 7, 24-30). Trong mọi hoàn cảnh của đời sống hằng ngày, những đau khổ, bệnh tật lại trở thành điểm khởi đầu của đức tin mà từ đó nảy sinh, phát triển và giúp con người được lớn lên trong sự hiểu biết về con người của Đức Giê-su.<sup>3</sup>

### **Lời Loan báo đầu tiên trong thư Thánh Phao-lô**

Thánh Phao-lô là hình mẫu không thể so sánh được của lời loan báo đầu tiên khởi. Ngài nhận ra sứ vụ của mình là cần phải cố võ cho *Lời Loan Báo Đầu Tiên* bằng cách thiết lập các cộng đoàn mới. Ngài nêu rõ: “Nhưng tôi chỉ có tham vọng là loan báo Tin Mừng ở những nơi người ta chưa được nghe nói đến danh Đức Ki-tô. Tôi làm thế vì không muốn xây trên nền móng người khác đã đặt” (Rm 15, 20). Ngài thực hiện sứ vụ đó cách đặc biệt ngang qua chứng tá đời sống và lời rao giảng của mình. Ngài coi mình như là “tôi tớ của Đức Giê-su Ki-tô” (Rm 1, 1), một sứ giả khiêm

---

3 MARIA KO HA FONG, “L’Incontro di Gesù con tre Personaggi in Situazione Diversa” in *Missione Salesiana in Situazione di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*, 45-55.

tôn và không xứng đáng với Tin Mừng, là một bình sành mong manh nhưng lại chứa đựng một kho tàng vĩ đại (2Cr 4, 7). Ngài đã trở nên “nô lệ cho mọi người, hầu chinh phục thêm được nhiều người” (1Cr 9, 19), “đã trở nên tất cả cho mọi người, để bằng mọi cách cứu được một số người” (1Cr 9, 22). Khi gửi thư cho tín hữu Cô-rin-tô những người đã được nghe Ngài công bố Tin Mừng bất chấp tất cả những mâu thuẫn, đối lập và nghịch cảnh, thánh Phao-lô tái xác nhận: “Không phải là chúng tôi khống chế đức tin của anh em; trái lại, chúng tôi góp phần tạo niềm vui cho anh em, bởi vì đức tin của anh em đã vững mạnh rồi”. (2Cr 1, 24). Ngài mời gọi cộng đoàn Ki-tô hữu của ngài bắt chước ngài như ngài đã bắt chước Đức Ki-tô (1Cr 11, 1) và có “những tâm tình như chính Đức Ki-tô Giê-su” (Pl 2, 5).<sup>4</sup>

Ở trọng tâm của kinh nghiệm Ki-tô giáo theo Thánh Phao-lô có một biến cố cụ thể đã giúp ngài có một tầm nhìn siêu vượt: ngài nhận biết Đức Giê-su Ki-tô là Thiên Chúa và là Đấng Cứu Độ. Sự *hiểu biết* này không theo nghĩa hiểu biết thông thường của người Hy Lạp nghĩa là gắn liền với trí tuệ. Nó vượt lên trên những tri thức và hiểu biết thông thường. Hiểu biết theo ý nghĩa thánh kinh còn mang nhiều ngụ ý. Đó là đi vào sự hiệp thông, một mối tương quan thâm sâu đến độ ngài trở nên giống Đức Ki-tô. Mối tương

---

4 MARIA KO HA FONG, “¿Comprenden lo que Acabo de Hacer con Ustedes?” in M. LOES (a cura di), *Las Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe* (Roma: SDB-FMA, 2014) 222-223; IDEM, “Paolo, Missionario della Città” in A. MARAVILLA (a cura di), *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città* (Roma: SDB-FMA, 2015), 257.



quan này cho phép Chúa Kitô biến đổi vận mệnh cuộc đời của Thánh Phao-lô. Hoa trái của sự hiểu biết này là sự biến đổi tận căn và lâu dài về các giá trị, về cách nhìn thực tại và nhất là về cách nhìn nhận bản thân trước mặt Thiên Chúa.<sup>5</sup> Tuy thế, đối với thánh Phao-lô nguồn gốc và sức mạnh của tất cả việc rao giảng hoàn toàn “dựa vào Thần Khí và quyền năng của Thiên Chúa”(1Cr 2, 4).

“Mỗi lợi tuyệt vời, là được biết Đức Ki-tô Giê-su” (Pl 3, 8) là căn cội và nền tảng nhận thức tông đồ của Thánh Phao-lô. Ngài hiểu rằng nhiệm vụ đầu tiên của mình trong cuộc sống là để công bố “Đức Giê-su Ki-tô, và là một Đức Giêsu Ki-tô chịu đóng đinh” (1Cr 2, 2). Ngài ý thức rằng Thiên Chúa đã hành động nơi Ngài cách bất ngờ (Gl 1, 17) và do đó, ngài được sai đến với các dân nước với cùng một nhiệm vụ cao cả là: “Khốn cho tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng” (1Cr 9, 16).<sup>6</sup>

Trong chiến lược truyền giáo của mình, Thánh Phao-lô đã chọn các vùng chưa được Phúc âm hóa, dùng các thành phố lớn làm bộ phóng để từ đó loan báo Tin mừng. Ngài đã rảo bước trên tất cả những con đường dẫn đến các thành phố lớn, nơi mà phần đông dân chúng có thể hiểu được tiếng Hy-lạp. Phao-lô cảm thấy sự thân quen

5 JUAN JOSÉ BARTOLOMÉ, “Lasciarsi Conquistare da Cristo, il Cuore dell’Esperienza Cristiana di Paolo” in A.MARAVILLA (a cura di), *Giornate di Studio Sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani* (Roma: SDB-FMA, 2013) 191-196.

6 JUAN JOSÉ BARTOLOMÉ, “Rivelare suo Figlio in me’, Origine e Causa della Missione Paolina” in *Giornate di Studio Sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani*, 179-184.

gần gũi của các vùng đô thị, nơi mà ngài đã vận dụng tất cả khả năng giảng thuyết của ngài để giải thích Tin Mừng cho dân chúng. Sự hiện diện của những người Do Thái bị phân tán khắp nơi cũng tạo thuận lợi cho sứ mệnh truyền giáo của ngài. Tuy vậy, ngài cũng không tự giới hạn mình trong khu vực của những người Do thái. Ngài đã cố gắng để đem Tin Mừng đến với tất cả mọi người. Ngài thiết lập các mối tương quan cá vị sâu sắc với dân chúng và với các cộng đoàn mà ngài đã thành lập, tạo nên một phong trào của những con người sống cho sứ vụ loan báo Tin Mừng.<sup>7</sup>

Bài giảng tại A-rê-ô-pa-gô ở A-thê-na (Cv 17, 16-34) là một ví dụ điển hình về Lời Loan Báo đầu tiên của Thánh Phaolô. Bằng cách thức càng chính xác càng tốt, Ngài đã cố gắng giải thích cho những công dân của thành phố lớn thuộc Địa Trung Hải này về những đặc nét của một tôn giáo mới. Ngài đã sử dụng nhiều chiến lược khác nhau để có thể tương tác với các thánh giả của mình và ngay lập tức ngài cảm thấy trở nên đồng điệu với họ. Ngài đã đề cập tới những giả thiết cơ bản của triết thuyết Khắc Kỷ, Chủ nghĩa khoái lạc và các trường phái triết học có thể giá của Hy Lạp cổ đại; Ngài tỏ ra thân thiện và rất thông thạo các truyền thống văn học và lịch sử quan trọng của người Hy Lạp; Ngài đã sử dụng lối giải thích phổ thông dễ hiểu cho những người ngoại giáo, khi bàn đến những luật phổ quát ngài mời gọi mở ra cho những mặc khải tự nhiên. Mặc dù

---

7    MARIA KO HA FONG, "Paolo, Missionario della Città", 253-259.

nhiều người đã bỏ đi khi ngài bắt đầu nói về sự sống lại của những người đã chết, nhưng một số khác đã theo ngài và họ đã tin vào Ngài trong số đó có ông Đê-ô-ny-xi-ô thành A-rê-ô-pa-gô và một người phụ nữ tên là Đa-ma-ri.

### **Lời Loan báo đầu tiên trong cộng đoàn Ki-tô hữu tiên khởi**

Sách Tông Đồ Công Vụ giới thiệu về một lối sống đơn sơ của các thành viên trong cộng đoàn Ki-tô hữu tiên khởi. Vì lối sống của họ nên họ “được toàn dân thương mến” (Cv 2, 47): họ đã bán tất cả những gì họ có, gom số tiền thu được phân phát cho mỗi người tùy theo nhu cầu (Cv 4, 32-37). Họ đã là những chứng nhân sống động của Tin mừng, một Tin Mừng làm thay đổi cuộc sống; Họ diễn tả Tin Mừng không như một hệ thống những giáo thuyết phải tin, cũng không phải là một loạt những điều luật cần tuân giữ. Như thế, Tin mừng đã được rao truyền bằng sự âm áp của con người, bằng chứng tá của cuộc sống và tình yêu. Đó là một cộng đoàn được thấm nhuần bởi Thần Khí, Đáng được coi là sức sống nền tảng (Cv 2, 29-47). Cộng đoàn “được xây dựng vững chắc và sống trong niềm kính sợ Chúa, và ngày một thêm đông, nhờ Thánh Thần nâng đỡ” (Cv 9, 31).

Giáo Hội tiên khởi cũng đã rao giảng Tin Mừng với lòng can đảm và vững mạnh, như đã thấy trong cuộc đối thoại của Phi-líp-phê với viên thái giám người Ê-thi-óp (Cv 8, 26-40). Niềm đam mê tông đồ đã thúc đẩy những

người loan báo Tin Mừng mang Chúa Ki-tô đến cho người khác. Các Ki-tô hữu tiên khởi đã nhận thức rõ chính Chúa Thánh Thần làm cho mọi người ở bất kỳ độ tuổi, giới tính, chủng tộc hay văn hóa, dễ dàng gặp được Tin Mừng. Chúa Thánh Thần thúc đẩy và đi trước các nhà truyền giáo, Ngài nâng đỡ niềm đam mê tông đồ của họ. Trong khi đó Ngài cũng chuẩn bị cõi lòng của những người đón nhận để nuôi dưỡng niềm đam mê của họ trong việc kiếm chân lý và sự sống viên mãn.<sup>8</sup>

Nơi viên thái giám người Ê-thi-óp không thiếu một cõi lòng rộng mở, nhưng Phi-líp-phê đã hồi thúc ông bằng một lời rao giảng đầu tiên ngắn gọn mà cần thiết để soi sáng tâm trí và đốt cháy cõi lòng của ông. Cộng đoàn Kitô hữu đã loan truyền đức tin vào Chúa Giê-su – một đức tin được tự do đón nhận – từ những con người đã được Đức Giê-su thu hút. Sau khi chịu phép rửa, viên thái giám vẫn tiếp tục hành trình của mình, nhưng bên trong ông đã được biến đổi và tràn đầy niềm vui. Thực tế, trong sách Công Vụ Tông Đồ Lu-ca cho thấy sự lan rộng của Giáo hội tiên khởi được thấm nhuần niềm vui, ngay cả giữa những lúc bị bách hại. Đó là niềm vui nhìn thấy một ai đó tin vào Chúa Giê-su Ki-tô.<sup>9</sup>

---

8 RUTH DEL PILAR MORA, ALEXIUS MULONGO, “Emerging Insights and Perspectives during the Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis in Africa and Madagascar” in M. LOES (a cura di), *Study Days on the Initial Proclamation of Christ in Africa and Madagascar* (Roma: SDB-FMA, 2014), 126, 129.

9 MARIA KO HA FONG, “Go up and Join that Chariot” in A. MARAVILLA (a cura di), *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of the Gospel in South Asia* (Roma: SDB-FMA, 2013) 135-143.

## Tóm tắt

Chính cuộc gặp gỡ cá vị với Đức Giê-su đã khơi lên niềm tin vào Ngài. Cả các Ki-tô hữu tiên khởi cũng đã trình bày cuộc gặp gỡ với Đức Giê-su như một lời mời gọi hoán cải từ một lối sống cũ đến một đời sống mới. Lời rao giảng của các tông đồ cũng đưa đến một ánh nhìn khác về những khía cạnh khác nhau của đời sống được soi sáng bởi những giáo huấn của Đức Giê-su. Ki-tô giáo được xem như một “con đường”, một lối sống mời gọi dẫn bước vào cuộc hành trình với nhiều hệ lụy trong đời sống của người tín hữu. Như thế, lời loan báo tiên khởi chỉ là khởi đầu của một hành trình nhằm công bố lời hứa và đòi hỏi lòng trung thành với một hành trình thiêng liêng và cộng đoàn.<sup>10</sup>

---

10 VESCOVI DELLE DIOCESI LOMBARDE, “La Sfida della Fede: il Primo Annuncio” in *Regno – Documenti*, vol. 21 (2009), 726.

## CHƯƠNG II

### SUY TƯ THẦN HỌC - MỤC VỤ TRÊN LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

#### **Gia tăng sự HIỂU biết về lời Loan báo đầu tiên**

Có hai lý do đã khiến cho các Giáo Phụ vào cuối thế kỷ thứ II tìm cách đối thoại và đối chiếu với nền văn hóa dân ngoại: một phần các Ngài muốn chứng minh cho việc hoán cải của mình, mặt khác các ngài cảm thấy nhu cầu cần cần loại bỏ những lời kết án chống lại các Ki-tô hữu. Các ngài tìm cách đối thoại với dân Do thái và dân ngoại, ngang qua việc nhấn mạnh vai trò nền văn hóa của họ trong lịch sử cứu độ. Bằng cách này, ngang qua đối thoại các ngài tìm cách khơi lên sự chú ý đến con người của Đức Giê-su và Tin Mừng của Người.

Cirillo và Metodio đã cố võ cho Lời Loan Báo đầu tiên bằng việc phát minh ra bảng chữ viết của tiếng Xla-vơ. Các ngài đã cố gắng để học hiểu nhiều hơn về thế giới nội tâm của dân tộc này, tìm cách chuyển dịch Kinh Thánh và các sách phụng vụ sang ngôn ngữ của họ. Điều đó đã cho

phép các ngài loan báo Lời Chúa ngang qua việc sử dụng những hình ảnh và khái niệm quen thuộc. Nhờ đó, khơi dậy được sự chú ý họ.<sup>11</sup> Trong dòng lịch sử, không thể đếm xuể những nhà truyền giáo đã xúc tiến phương pháp này giữa các dân tộc và các quốc gia trên mọi châu lục.

Sau Công Đồng Vaticano II, chủ nghĩa tục hóa gia tăng đã thúc đẩy Giáo Hội tái khám phá tầm quan trọng của Lời Loan Báo Đầu Tiên. Tông huấn Loan Báo Tin Mừng của Đức Thánh Cha Gio-an Phao-lô II là một trong những giáo huấn sớm nói về tầm quan trọng của việc cần thúc đẩy việc “Tân Phúc Âm hóa” không chỉ cho những người chưa biết Đức Ki-tô, mà cả những người đã được rửa tội, nhưng có một đức tin yếu kém, không thực hành đức tin, hoặc đã hoàn toàn lìa bỏ đời sống đức tin.<sup>12</sup> Lời Loan Báo đầu tiên cũng dần dần xuất hiện trong các tài liệu khác của Giáo Hội với những sắc thái khác nhau.

Khởi đầu giáo triều của ngài, Thánh Giáo Hoàng Gio-an Phao-lô II đã nhấn mạnh rằng giáo lý cần được đặt nền trên lời loan báo đầu tiên, và được định nghĩa như là “những bài giảng về truyền giáo ngang qua lời loan báo đầu tiên để khơi lên đức tin”.<sup>13</sup> Trong Thông điệp Sứ mạng Đáng Cứu Chuộc tái xác nhận rằng Lời Loan Báo đầu tiên

---

11 GIOVANNI PAOLO II, *Enciclica Salvorum Apostoli* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1985), n.11, 21.

12 PAOLO VI, *Esortazione Apostolica Evangelii Nuntiandi* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1975), n. 51-52.

13 GIOVANNI PAOLO II, *Esortazione Apostolica Catechesi Tradendae* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1979), n.18.

có một vai trò trung tâm và không thể thay thế trong sứ mệnh của Giáo Hội vì nó dẫn mỗi người đến gặp gỡ cá vị với Đức Ki-tô.<sup>14</sup> Trong ánh sáng này, cuốn sách “Những hướng dẫn chung cho việc Dạy Giáo Lý” đã nhấn mạnh đến tầm quan trọng không chỉ ở những vùng có nhu cầu truyền giáo muôn dân, mà ngay cả giữa các Giáo Hội đã có truyền thống Ki-tô giáo lâu đời.<sup>15</sup> Tuy nhiên, điều quan trọng cần ghi nhận rằng, cuốn sách ấy đã diễn tả nó như lời “Loan báo Tin Mừng minh nhiên”<sup>16</sup> và được xem như thời điểm thứ ba của việc loan báo Tin Mừng, được chuẩn bị trước bằng chứng từ của lòng bác ái và đời sống Ki-tô hữu, tiếp theo là các Bí Tích khai tâm và giáo lý, từ giáo dục đến đức tin và truyền giáo.<sup>17</sup>

Lời Loan Báo đầu tiên đã được đề cập đến tại một số thượng hội đồng giám mục của các châu lục, nhằm đóng góp vào việc làm sáng tỏ căn tính và nhấn mạnh trên một vài yếu tố. Cần “Tân Phúc Âm Hóa” cho các châu lục đã già cỗi vì nhiều chiều kích xã hội và văn hóa ở đây đang cần đến một sự truyền giáo muôn dân đích thực. hướng tới những người chưa được rửa tội, trong khi đó “tái loan báo” thì hướng đến những ai đã được lãnh nhận Bí Tích rửa tội nhằm giúp họ hoán cải trở về với Đức Ki-tô và Tin Mừng

14 GIOVANNI PAOLO II, *Enciclica Redemptoris Missio* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1990), n.44.

15 CONGREGAZIONE PER IL CLERO, *Direttorio Generale per la Catechesi* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1997), n. 25, 58.

16 IBID, n. 47.

17 IBID, n. 48.



của Ngài.<sup>18</sup> Trong bối cảnh đa tôn giáo như ở Châu Á, Lời Loan Báo đầu tiên cần được thực hiện như một khoa sư phạm có khả năng dẫn dắt con người từng bước một, ngang qua những huyền thoại, truyền thống dân gian, và phương pháp kể chuyện gắn gũi với các hình thức văn hóa của bản xứ.<sup>19</sup> Trong những bối cảnh có nền văn hóa sống động và các tôn giáo truyền thống như Châu Phi. Đây có thể được xem như điểm khởi đầu cho Lời Loan Báo đầu tiên có sức khơi lên một kinh nghiệm đầy ngạc nhiên và phấn khởi về Chúa Ki-tô.<sup>20</sup>

Dẫu cho không được đề cập đến một cách minh nhiên trong các huấn thị của các Thượng hội đồng tại các châu lục, nhưng chúng ta có thể ghi nhận rằng ở châu Úc sự gặp gỡ cá vị và đối thoại với các tôn giáo truyền thống đã tạo điều kiện thuận lợi cho Lời Loan Báo tiên khởi.<sup>21</sup> Còn ở Châu Mỹ La Tinh thì niềm vui, sự xác tín và chứng tá của đời sống là những điều kiện cần thiết.<sup>22</sup> Còn ở Trung Đông thì khác, Tin Mừng trở nên khả tín nhờ vào những chứng từ của đức ái, như cách diễn tả tình yêu của Thiên Chúa cho nhân loại, được thể hiện qua việc đáp lại những nhu cầu

18 GIOVANNI PAOLO II, *Esortazione Apostolica Ecclesia in Europa* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2003), n. 45-47.

19 IBID, n. 45.

20 GIOVANNI PAOLO II, *Esortazione Apostolica Ecclesia in Africa* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1999), n.57.

21 GIOVANNI PAOLO II, *Esortazione Apostolica Ecclesia in Oceania* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2001), n.10, 20.

22 GIOVANNI PAOLO II, *Esortazione Apostolica Ecclesia in America* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1999), n.67.

cần thiết của mọi người.<sup>23</sup>

Một số Thượng Hội Đồng Giám Mục cũng đã nhấn mạnh trên Lời Loan Báo đầu tiên. Trong năm 2005, Thượng Hội Đồng Giám Mục Pháp đã xuất bản “Tài liệu toàn quốc định hướng cho việc dạy giáo lý ở Pháp và những nguyên tắc tổ chức” (*Texte National pour l’Orientation de la Catechèse en France et Principes d’Organisation*). Các Đức Giám Mục Pháp đã nhấn mạnh đến tầm quan trọng và sự cần thiết của Lời Loan Báo đầu tiên. Từ đó mời gọi các gia đình và các phong trào cổ võ cho lời loan báo này. Các ngài cũng nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc giáo dục đức tin. Ngoài ra, các ngài còn nhấn mạnh đến những đặc điểm quan trọng giúp nhận biết, triển khai, đào sâu suy tư và thực hành Lời Loan Báo đầu tiên. Năm 2009, các giám Mục ở Lombardia cũng viết một lá thư mời gọi mỗi cộng đoàn Ki-tô hữu trong vùng hãy trở nên “chứng nhân của Lời Loan Báo đầu tiên”.<sup>24</sup>

Trong 15 năm gần đây, Ban Giáo Lý toàn quốc của Hội đồng giám mục Ý đã mời gọi đào sâu hơn nữa và học hỏi về tầm quan trọng của Lời Loan Báo đầu tiên. Năm 2003, tổ chức Hội thảo nghiên cứu học hỏi về Lời Loan Báo đầu tiên và hội nghị về đề tài này ở cấp giáo xứ. Năm

---

23 BENEDETTO XVI, *Esortazione Apostolica Ecclesia in Medio Oriente* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2012), n. 11, 89.

24 VESCOVI DELLE DIOCESI LOMBARDE, “La Sfida della Fede: il Primo Annuncio”, 716-730.

2005, xuất bản cuốn chú giải mục vụ cho Lời Loan Báo đầu tiên. Năm 2007, tổ chức Hội thảo lần thứ hai và tiếp theo đó, vào năm 2009 tổ chức một nghị làm việc trên *đề tài mối tương quan giữa Kerygma và Giáo lý*.

Tài liệu Aparecida của Ủy ban phối hợp Hội đồng Giám mục Châu Mỹ La tinh (CELAM) năm 2007 nhấn mạnh tầm quan trọng của cách thức phát triển tương quan cá vị với Đức Kitô và khởi sự sứ vụ của người môn đệ. Đồng thời coi *kerygma* chính là Lời Loan Báo đầu tiên. Aparecida không cho một định nghĩa rõ ràng về Lời Loan Báo đầu tiên, và điều này có thể mở ra những cách hiểu khác nhau về lời loan báo này ở Châu Mỹ La Tinh. Hội Đồng Giám Mục Colombia, trong cuộc họp chung năm 2013, đã trình bày Lời Loan Báo đầu tiên như một phần của tiến trình loan báo Tin Mừng. Vị Thư ký bổ sung của CELAM, Leonidas Ortiz Losada, trong phần trình bày của mình với Hội đồng Giám mục, ngài đã tiếp tục bàn tới *kerygma* và lời loan báo đầu tiên. Trong hội thảo giáo lý toàn quốc ở Argentina năm 2011, Lời Loan Báo đầu tiên đã được trình bày đan xen với Giáo lý.<sup>25</sup>

Chuẩn bị cho năm Đòi Sống Đức Tin (11 tháng 10 năm 2012 - 24 tháng 11 năm 2013) Đức Hồng Y Filoni, Tổng Trưởng của Bộ loan báo Tin Mừng cho các dân tộc, giải thích rằng Bộ Truyền bá Đức Tin đã lên kế hoạch để tổ

---

25 ALFRED MARAVILLA, “El Primer Anuncio como Fundamento del Discipulado Misionero”, in *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en America y el Caribe*, 45-48.

chức Năm Đức tin từ quan điểm của Lời Loan Báo đầu tiên. Với cách thức tương tự, Thượng hội đồng về Tân Phúc Âm Hóa cùng năm đó (07- 28 tháng 10 năm 2012) tiếp tục nhấn mạnh về tầm quan trọng của Lời Loan Báo đầu tiên.

Sau Công đồng Vaticano II, nhiều văn kiện của Giáo hội chưa bao giờ hoàn toàn bỏ khái niệm loan báo Tin Mừng, nhưng đồng thời họ cũng nhấn mạnh khái niệm rộng hơn, thêm tính từ và tiền tố: tiền - Phúc Âm hóa, tái - Phúc âm hóa, tân - Phúc âm hóa. Sự hiểu biết về tiến trình Phúc Âm hóa cũng dẫn đến là một số người nhấn mạnh hơn đến chiều kích này hơn chiều kích khác.<sup>26</sup>

Tương tự như vậy, việc tái khám phá tính hiện thời và tầm quan trọng của cũng đã cho thấy những cách hiểu khác nhau về vị trí của nó trong quá trình phúc âm hoá, đặc biệt là về bản chất và mối liên hệ của nó với *kerygma* và giáo lý. Trên thực tế, thường bị nhầm lẫn với *kerygma* và giáo lý.

Theo Aparecida,<sup>27</sup> ngay cả khi Đức Thánh Cha Phan-xi-cô đã đồng nhất *kerygma* với lời loan báo đầu tiên, ngài cũng đã xác định điểm quan trọng giúp làm sáng tỏ căn tính của Lời Loan Báo đầu tiên trong tông huấn đầu tiên của ngài. Ngài đã nhấn mạnh rằng là *đầu tiên* “không phải bởi vì nó hiện hữu trước tiên và như thế thì có thể bị quên

26 UBALDO MONTISCI, “Primo Annuncio: Verso un Concetto Condiviso” in *Missione Salesiana in Situazione di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*, 33.

27 CARLOS MARÍA GALLI, “La Teología Pastoral de Aparecida. Una de las Raíces Latinoamericanas de Evangelii Gaudium” in *Gregorianum* 96/1 (2015): 25-50.

lãng hoặc được thay thế bằng những điều khác quan trọng hơn”; nhưng còn hơn như thế “vì nó là lời loan báo trọng tâm mà chúng ta phải được nghe đi nghe lại dưới nhiều cách thức khác nhau”. Vì vậy, Lời Loan Báo đầu tiên tuy phân biệt nhưng lại biểu lộ mối liên hệ sâu sắc với kerygma và giáo lý.<sup>28</sup>

Nhiều tác giả khác nhau đã suy tư trên tầm quan trọng của Lời Loan Báo đầu tiên. Từ năm 1990, Joseph Gevaert đã liên tục nói đến sự cần thiết của Lời Loan Báo đầu tiên trong cuốn Phúc Âm Hóa Lần Đầu (*Prima Evangelizzazione*). Năm 2001, một lần nữa ông đã tái xác định điều này trong cuốn “Đề xuất Tin Mừng cho những ai chưa biết Chúa Ki-tô”. Năm 2009, Xavier Morlans đã viết một cuốn sách trên đề tài: Lời Loan Báo đầu tiên. Mối liên kết bị cắt đứt (*El Primer Anuncio. El Eslabon Perdido*). Năm 2011, Enzo Biemme trong cuốn Loan Báo lần thứ hai, đã chia sẻ những đường hướng chiến lược trong bối cảnh có truyền thống Kitô giáo. Năm 2013, Serge Tyvaert đã nhấn mạnh đến vai trò của trong bối cảnh tục hóa khi xuất bản cuốn Từ Loan Báo đầu tiên tới Tân Phúc Âm Hóa (*De la Première Annonce à la Nouvelle Évangélisation*).

## NHỮNG NGÀY HỌC TẬP

Trong bối cảnh liên tục suy tư trên khía cạnh thần học-mục vụ này, vào năm 2010, ban Truyền Giáo SDB và Ban

28 FRANCESCO, *Esortazione Apostolica Evangelii Gaudium* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2013), n. 164-166.

Truyền Giáo FMA đã quyết định tổ chức những ngày học tập và nghiên cứu theo từng châu lục: Châu Âu được tổ chức tại (Praga, 2010), Ở vùng Nam Á (Kolkata, 2011), vùng Đông Á (Sampran, 2011), Châu Úc (Port Moresby, 2011), Châu Phi và Madagascar (Addis Abeba, 2012), Châu Mỹ và Caraibi (Los Teques, 2013); ngoài ra còn có điểm hiện diện của SDB đang sống giữa các anh chị em Hội Giáo (2012) và những ngày học tập khác tại (Roma, 2015).

Tám ngày học tập này nhằm cổ võ một cuộc thảo luận và suy tư sâu sắc đặt trọng tâm trên sứ mệnh Sa-lê-diêng của chúng ta, nhằm đạt tới một sự hiểu biết thâm sâu hơn về những thách đố và để có được những trực giác mới và những quan điểm mới trong việc canh tân thực hành truyền giáo.

Cuốn sách nhỏ này đã tóm tắt các cuộc thảo luận và những ánh nhìn mới trong những ngày học tập và nghiên cứu này nhằm giúp các SDB, FMA, các thành viên trong gia đình Sa-lê-diêng và từng thành viên của các cộng đoàn giáo dục loan báo về Đức Ki-tô trong mọi hoàn cảnh sống của chúng ta.

## CHƯƠNG III

### LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN LÀ GÌ

**“Can đảm lên! Đứng dậy, Ngài gọi anh!”**

Tin Mừng theo Thánh Mác-cô kể về cuộc gặp gỡ giữa Đức Giê-su và anh Ba-ti-mê ở Giê-ri-khô (Mc 10, 46-52). Đây không chỉ đơn thuần là câu chuyện kể về việc chữa lành một người mù, cũng không phải là việc chữa các môn đệ khỏi mù quáng trước mầu nhiệm của Đức Giê-su. Đúng hơn, điều mà Thánh sử Mác-cô muốn nhấn mạnh là sự mù quáng của con người có thể được chữa lành nếu họ đi theo Chúa Giê-su, đón nhận lề luật của Ngài, dấn mình sâu hơn vào mầu nhiệm con người và sứ vụ của Ngài. Thật thế, các môn đệ được chữa khỏi sự mù quáng của họ một cách tiệm tiến qua từng giai đoạn, theo cùng một cách thức mà mầu nhiệm Đức Giê-su được mạc khải cho họ từng bước một.

Việc Đức Giê-su đi ngang qua Giê-ri-khô đã trở thành Lời Loan Báo đầu tiên cho Ba-ti-mê. Từ việc biết mình mù lòa, Ba-ti-mê sẵn sàng mở lòng ra đón nhận Tin Mừng và hô lớn lên cho đến khi Đức Giê-su nhìn thấy anh và dù lòng thương. Sau khi anh được chữa khỏi chứng mù lòa,

Ba-ti-mê đã trở thành một môn đệ “và đi theo Người trên con đường Người đi” (Mc 10, 52). Cũng thế, Lời Loan Báo đầu tiên chính là để đưa dẫn mọi người đến gặp Đức Giê-su, Đấng nói với họ: “*Cứ yên tâm, đứng dậy, Người gọi anh đây!*”.<sup>29</sup>

## CŨNG GIỐNG NHƯ MỘT SỰ “PHẢI LÒNG”

Cũng giống như việc chữa lành Ba-ti-mê, người ta có thể so sánh với sự phải lòng một ai đó.<sup>30</sup> Khi hai người đến từ hai hoàn cảnh khác nhau, gặp nhau và cách nào đó họ cảm thấy trong họ nảy sinh tình cảm. Sự tò mò ban đầu trở nên mỗi quan tâm và ước muốn hiểu nhau hơn. Tất cả bắt đầu từ mức độ cảm giác rồi đến cảm nghiệm. Cũng giống như tình yêu phát triển chỉ khi hai người học cách chấp nhận nét độc đáo của nhau, những khác biệt của người này làm phong phú cho người kia. Cũng thế, Lời Loan Báo đầu tiên luôn bao hàm việc hội nhập văn hóa ngang qua sự ý thức và thấu hiểu ngôn ngữ, văn hóa, nhu cầu và tiềm năng của những con người mà Lời Loan báo đó hướng tới, cũng như khả năng phân biệt các hạt giống của Lời trong ngữ cảnh của họ.

Cuối cùng, khi chành thanh niên nói với người con gái

---

29 MARIA KO HA FONG, “Courage! Lève-toi, il t’Appelle!” in M. LOES (a cura di), *Journées d’Etudes sur la Première Annonce du Christ en Afrique et à Madagascar* (Roma: SDB-FMA, 2014), 161-165.

30 ALFRED MARAVILLA, “El Primer Anuncio como Fundamento del Discipulado Misionero”, 47-48.



mình yêu “Anh yêu em”. Anh ta công khai diễn tả bằng lời nói, xem ra rất bình thường, nhưng thực tế lại là kết quả của nhiều bước trước đó. Họ đã rất nhút nhát, nhiều khi còn vụng về lóng ngóng mới đạt tới việc hiểu biết về nhau cách sâu xa hơn. Đối với một người đang yêu, đây không chỉ là một lời sáo rỗng; nhưng là khám phá, biểu lộ và mang đến cho cuộc sống một ý nghĩa sâu hơn về những thời khắc tốt đẹp mà họ đã cùng nhau thưởng nếm trước đó. Dầu cho câu nói này nhiều khi bị lạm dụng và có nguy cơ làm mất đi ý nghĩa đích thực của nó, thì đối với hai người này, “Anh yêu em” đã trở thành một lời mời gọi nghiêm túc đòi hỏi sự đáp trả của người kia.

Cuộc gặp gỡ của Ba-ti-mê với Chúa Giêsu, cũng giống như cuộc gặp gỡ giữa hai người không hề hoạch định để phải lòng nhau. Lời Loan Báo đầu tiên không hề được hoạch định và tổ chức. Nó không phải là một chương trình hay một phương pháp, cũng chẳng phải là một hoạt động hay một lễ nghi. Bởi thế, chúng ta không phải là người làm ra Lời Loan Báo đầu tiên. Nó xảy đến trong “từng khoảnh khắc trong mỗi ngày sống với đức tin, đức cậy và đức ái Kitô giáo”<sup>31</sup> lúc thuận tiện hay lúc không thuận tiện (2Tm 4, 2), đặc biệt trong bối cảnh của cuộc sống đời thường, trong mọi hình thức khác nhau, tùy theo văn hóa, nhịp điệu của cuộc sống, bối cảnh lịch sử và xã hội của những ai trực

---

31 UNITED STATES CONFERENCE OF CATHOLIC BISHOPS, Committee on Evangelization and Catechesis, Disciples Called to Witness. The New Evangelization (Washington D. C: USCCB, 2012) Parte IV, 11.

tiếp nhận được lời loan báo. Đó là một lời mời gọi tự do và đầy kính trọng dành cho người đối thoại để họ có thể tự do quyết định nhận lời hay chối từ. Có thể cho ví dụ về cuộc gặp gỡ giữa Đức Giê-su và người phụ nữ Sa-ma-ri tại bờ giếng Gia-cóp (Ga 4, 3-42).

Là *đầu tiên* không chỉ bởi vì được nghe lần đầu tiên; Thậm chí, nó không được hiểu hoàn toàn theo nghĩa thời gian. Nhưng đó là khoảnh khắc đến trước những điều kiện không thể thiếu khác ngang qua sức mạnh của Chúa Thánh Thần, để gọi lên một sự quan tâm ban đầu tới con người Đức Giê-su Ki-tô. Lời Loan Báo đầu tiên được ví như tia lửa sau nhiều lần bật quẹt, cuối cùng cũng bùng cháy. Đó là thời điểm mà, ngang qua sức mạnh của Chúa Thánh Thần, trái tim con người mở ra cho con người của Đức Giê-su và bước đầu làm nảy sinh mối quan tâm đến Ngài, hoặc gọi lên nơi họ câu hỏi họ đã dành vị trí nào cho Thiên Chúa trong cuộc đời của mình.<sup>32</sup> Vì thế, phân định để chọn đúng thời điểm và cách thức thích hợp nhằm cổ võ cho Lời Loan Báo đầu tiên là yếu tố quan trọng để đạt tới hiệu quả của nó.

Vì thế, trước tiên cần kiến tạo một môi trường, một bầu khí mà chúng ta có thể khuyến khích và cổ võ ước muốn được biết về Đức Giê-su Ki-tô. Chắc chắn là một sự hiểu biết rõ ràng về Kitô học thì quan trọng đối với người Ki-

---

32 JOSEPH HERVEAU, *Moment 3. Le Bulletin de la Première Annonce*, n. 1 (avril 2012), 2; ANDRE FOSSION, “La Désirabilité de la Foi Chrétienne comme Condition de l’Évangélisation et de l’Initiation à l’Expérience Chrétienne”, *Revue Théologique de Louvain*, vol 44 (2013): 45-53.

tô hữu. Nhưng vấn đề chính không phải là một công thức đúng về niềm tin vào Chúa Giê-su Ki-tô. Thật vậy, mỗi bận tâm của Lời Loan Báo đầu tiên không phải là để công bố Chúa Giê-su là ai, nhưng là làm thế nào để giúp người khác khám phá Đức Giê-su Ki-tô và để cho họ được thu hút bởi chính con người của Ngài, Đấng duy nhất dẫn họ đến với đức tin.

Chúng từ cuộc sống, tương quan liên vị và đối thoại là những chuẩn bị tâm hồn cho lời loan báo đầu tiên. Đức tin không phải là kết quả của một chương trình giáo dục hay một nghiên cứu khoa học. Trong thực tế, đức tin cũng không phải là một chọn lựa đạo đức luân lý, cũng không phải là một bài giáo huấn hay là một bài thuyết trình logic hoặc một lập luận trên đề tài đức tin mà có thể khơi lên được ước muốn biết Đức Giê-su Ki-tô.<sup>33</sup> Đức tin không gì khác hơn là kết quả của một cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa, Đấng đã mặc khải cách tự do chính bản thân Ngài trong Chúa Giê-su Ki-tô.<sup>34</sup>

Cũng như một người thanh niên cảm thấy căng thẳng khi xác định giây phút thích hợp để bộc bạch tình yêu của mình với người anh ta yêu thế nào thì người Ki-tô hữu

---

33 JOSEPH PHUOC, ALMA CASTAGNA, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, in A. MARAVILLA (a cura di), *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in East Asia* (Roma: SDB-FMA, 2013), 114.

34 BENEDETTO XVI, *Enciclica Deus Caritas Est* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2006), n. 1.

cũng hãy sống trong thái độ truyền giáo thường trực như thế, nghĩa là luôn chú tâm để bắt lấy cơ hội thích hợp cho lời loan báo đầu tiên. Như một người lính gác luôn sẵn sàng lý do cho niềm hy vọng của mình.<sup>35</sup> Sau khi đã hiểu biết nhau nhiều hơn, khoảnh khắc tuyệt vời đến và cuối cùng người bạn trai nói với người yêu của mình: “anh yêu em”. Không có một kế hoạch nào được xác định chính xác để bộc bạch cảm xúc của mình cho người yêu. Tuy vậy, luôn có một ý tưởng kiên định là những người đang yêu sẽ luôn luôn tỉnh thức khi nắm bắt thời khắc thích hợp để tuyên bố với người yêu.

Lời “Anh yêu em” này không phải là điểm kết thúc nhưng là khởi đầu cho một tiến trình dẫn đến tìm hiểu, hứa hôn và kết hôn; Đó là nền tảng của một cuộc hôn nhân hạnh phúc và bền vững. Đặc biệt là nhiều năm sau khi cưới, đôi vợ chồng cũng cần thường xuyên làm sống lại lời tỏ tình đầu tiên này để củng cố tình yêu của nhau và giúp nhau đối diện với những nghịch cảnh của cuộc sống. Tương tự như vậy, việc loan báo Tin Mừng đầu tiên cần phải được đào sâu qua các giai đoạn khác nhau của quá trình phúc âm hóa (hoán cải, dự tòng, rửa tội, sống các Bí tích khai tâm và học giáo lý) được tiếp diễn trong suốt cuộc đời. Như thế, một người đã được rửa tội nhưng đã không nhận được Lời Loan Báo đầu tiên theo cách thức thích hợp sẽ khiến họ thiếu nền tảng đức tin vững chắc. Nếu không có sự chọn lựa khởi

---

35 BENEDETTO XVI, *Africae Munus*, n.30.

đầu này dẫn đến một tiến trình hoán cải và đi đến niềm tin cách cá vị ban đầu thì giáo lý sẽ có nguy cơ trở thành vô ích. Trong ánh sáng này, những tín hữu vẫn thường xuyên lui tới các giáo xứ của chúng ta, những khóa học giáo lý và những bài học về tôn giáo cũng như tất cả các tín hữu trong tất cả các trung tâm của chúng ta cần được đón nhận Lời Loan Báo đầu tiên của Tin Mừng để có thể đào sâu niềm tin của họ và để tháp nhập cách cá vị vào Đức Giê-su Ki-tô.

## MỘT ĐỊNH NGHĨA VỀ LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

Lời Loan Báo đầu tiên có thể định nghĩa như **lời chứng** của mỗi Ki-tô hữu và của toàn thể các cộng đoàn tín hữu; hay như **mỗi hoạt động hoặc một nhóm các hoạt động** cổ võ cho những kinh nghiệm tràn ngập niềm phấn khởi về Chúa Giê-su. Ngang qua tác động của Thánh Thần, Đấng khơi dậy khát khao **tìm kiếm Thiên Chúa và sự chú tâm đến Con Người của Ngài, trong khi vẫn bảo vệ quyền tự do lương tâm, và cuối cùng nhằm dẫn đến sự kết hợp bước đầu với Ngài hoặc hồi sinh niềm tin vào Ngài.**

Vì thế, lời loan báo đầu tiên, trước hết là *một phong cách sống* có khả năng thiết lập các mối tương quan tốt đẹp như Chúa Giê-su trong Tin Mừng. Nó cho phép chúng ta gắn bó cách sâu sắc và được biến đổi trong mối tương quan với Ngài như anh mù Ba-ti-mê, người phụ nữ Sa-ma-ri, ông Ni-cô-đê-mô và ông Gia-kêu. Đó là *cách thức mà Giáo Hội tự giới thiệu mình* như một tổ chức, khởi đi từ

những sự kiện công khai Đó là vì Lời Loan Báo đầu tiên còn được hình thành dựa trên cảm nhận của dân chúng. Đây cũng là một *hoạt động mục vụ* với những sáng kiến cụ thể nhằm khơi dậy sự chú ý đến Chúa Giê-su. Cần lưu ý rằng Lời Loan Báo đầu tiên này sẽ được phát huy một cách hiệu quả nếu hành trình đức tin đi theo một phương pháp sư phạm tiệm tiến. Đó là khả năng chú ý tới bối cảnh văn hóa, lịch sử và xã hội của người đón nhận.<sup>36</sup>

Là *đầu tiên* không theo nghĩa hẹp của thời gian, không chỉ vì nó dẫn đến việc hoán cải, cũng không phải vì nó bắt đầu tiến trình Phúc Âm hóa được kéo dài trong suốt cuộc đời. Nhưng *Đầu tiên* trước hết là vì đó là lời loan báo chính yếu hay nền tảng, (trong cách thức mà những người Hy Lạp cổ hiểu về thuật ngữ *nhịp cầu* ). Nó trở thành tia lửa đưa tới những hành vi của niềm tin cá vị nơi Chúa Giê-su Ki-tô.<sup>37</sup>

Nó nhắm đến mục tiêu làm thế nào để dẫn dắt người khác khám phá và được cuốn hút bởi con người của Chúa

---

36 XAVIER MORLANS, *El Primer Anuncio. El Eslabon Perdido* (PPC: Madrid, 2009), 29-31; SERGE TYVAERT, “De la Première Annonce à la Nouvelle Évangélisation”, *Cahiers Internationaux de Théologie Pratique*, n. 10 (2012): 97-99; UBALDO MONTISCI, “La Pastorale Giovanile e la Città: la Sfida e la Gioia del Primo Annuncio”, *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 153-154; EDMUND ARENS, “Dall’Istruzione all’Interazione. Cambiamento di Paradigma nella Comunicazione della Fede nella Cultura Moderna” in CORRADO PASTORE, ANTONIO ROMANO (a cura di), *La Catechesi dei Giovani e i New Media* (Elledici, Torino, 2015), 22-26. L’autore parla di sette modalità di comunicare la fede oggi: la narrazione, la memoria, la celebrazione, l’annuncio, la testimonianza, la confessione e la condivisione.

37 *IBID*, 153-160; CARMELO TORCIVIA, *Teologia della Catechesi. L’Eco del Kerygma* (Torino: Elledici, 2016), 6-7, 102. Nella filosofia greca *ἀρχή* è il principio o elemento fondamentale da cui tutto ha origine, o ciò da cui si formano tutte le cose.

Giê-su. Rõ ràng là Lời Loan Báo đầu tiên, trước hết, không phải là một thông điệp cơ bản tập trung vào một “công thức ngắn gọn” (kerygma, lời công bố Phục Sinh) mà còn theo sau đó là một loạt những lời giải thích mang đặc tính phụng vụ, thiêng liêng, đạo đức, truyền giáo “gạn lọc” cho đời sống Ki-tô hữu (quyển didache, giáo huấn của các tông đồ).<sup>38</sup>

## HƯỚNG ĐẾN AI?

Mọi Ki-tô hữu và mỗi cộng đoàn tín hữu đều là chủ thể của Lời Loan Báo đầu tiên. Ngay cả khi trong Giáo hội, sứ mệnh cổ võ công việc truyền giáo được ủy thác cho cho một số thành viên nào đó.<sup>39</sup> Những ngày học tập nghiên cứu tại Praga (2010), tại Roma (2015) đã xác định rằng tư bản chất Lời Loan Báo đầu tiên ưu tiên hướng đến:<sup>40</sup>

1) những người không biết Chúa Giê-su Ki-tô (người ngoài Kitô giáo);

2) những tín hữu chưa nhận được đầy đủ Lời Loan Báo đầu tiên của Tin Mừng

a) những người đã biết Chúa Giê-su nhưng sau đó họ

---

38 VESCOVI DELLE DIOCESI LOMBARDE, “La Sfida della Fede: il Primo Annuncio”, 726.

39 UBALDO MONTISCI, LORENZINA COLUSI, “Orizzonti di Primo Annuncio per la Famiglia Salesiana in Europa Oggi: Condizioni, Strategie, Metodologie, Contenuti”, in *Missione Salesiana in Situazioni di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*, 92.

40 ALFRED MARAVILLA, “Dio Vive con il suo Popolo in Questa Città”, *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 22; PAOLO VI, *Evangelii Nuntiandi*, n. 52-53.

lia bỏ Ngài (những người đã bỏ đạo);

b) những người tự xưng mình là Ki-tô hữu hoặc người Công giáo, nhưng không sống đạo, hoặc không lãnh nhận các bí tích, cũng không tham gia vào đời sống và hoạt động của giáo xứ;

c) những ai có căn tính Ki-tô giáo yếu và dễ bị tổn thương;

d) những người nghĩ rằng họ đã biết Chúa Giê-su đầy đủ rồi, nhưng họ sống đức tin như một thói quen hoặc như điều gì đó chỉ đơn thuần mang tính văn hóa;

3) những người đang tìm kiếm một Đấng hoặc một điều gì đó mà họ có thể cảm nhận nhưng không có khả năng gọi đúng tên;

4) những người đang sống một cuộc sống không có ý nghĩa.

Đối với những người không biết Chúa Kitô, Lời Loan Báo đầu tiên chính là tia lửa dẫn họ đến sự hoán cải và bắt đầu tiến trình được Tin Mừng hóa. Đối với những người đã được rửa tội nhưng đã bỏ việc thực hành đức tin hoặc chỉ sống đạo như một điều gì đó mang tính văn hóa, thì Lời Loan Báo đầu tiên giúp họ phục hồi đức tin và đào sâu sự gắn kết ban đầu của họ với Chúa Giê-su Ki-tô.<sup>41</sup>

---

41      PAMELA VECINA, JOHN CABRIDO, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis” in A. MARAVILLA



## TÍNH HIỆN THỰC CỦA LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

Lời Loan Báo đầu tiên thì rất xác đáng vì nó nhấn mạnh đến tầm quan trọng của cuộc gặp gỡ cá vị với Đức Giê-su, chứ không phải các học thuyết làm nảy sinh đức tin.

Trong các phân tích cuối cùng cho thấy Lời Loan Báo đầu tiên tập trung vào bốn yếu tố:

- con người, ngang qua việc chú ý đến bối cảnh xã hội-văn hóa-tôn giáo và những biến cố của đời sống thường nhật. Bởi vì Lời Loan báo này được gieo vào cõi lòng của người đón nhận;<sup>42</sup>

- bản thân của người tín hữu, những người thực hành đời sống đức tin và nỗ lực sống đời Ki-tô hữu như một người môn đệ truyền giáo. Nó tập trung vào chính người tín hữu chứ không phải trên những khả năng nhân loại hay những “kỹ thuật” giúp đạt tới lời loan báo đầu tiên;<sup>43</sup>

- cuộc gặp gỡ “cá vị với Thiên Chúa”, Đấng chạm đến nơi sâu thẳm nhất của hiện hữu tôi và đặt tôi trước sự hiện diện của một Thiên Chúa hằng sống, hoàn toàn gần gũi để

---

(a cura di), *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in Oceania* (Roma: SDB-FMA, 2013), 107.

42 GIULIO ALBANESE, “Evangelizzazione Urbana. Città terra di Missione”, in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 78-81.

43 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, no.24, 50; UBALDO MONTISCI, “La Pastorale Giovanile e la Città: La Sfida e la Gioia del Primo Annuncio”, in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 179.

tôi có thể thừa chuyện với Ngài, yêu mến Ngài và đi vào sự hiệp thông với Ngài”. Sự tiếp xúc sâu sắc này làm nảy sinh đức tin. Như vậy, “Giáo Hội phải dẫn vào cuộc gặp gỡ với Chúa Giê-su Ki-tô và đưa mọi người đến với sự hiện diện của Ngài trong các bí tích”.<sup>44</sup>

- Chúa Thánh Thần, Ngài mới thực sự là nhân vật chính của Lời Loan Báo đầu tiên chứ không phải là người tín hữu hay nhà giảng thuyết. Ngang qua sức mạnh của Chúa Thánh Thần, Đấng “hành động như ngài muốn, ở thời điểm và nơi chốn Ngài muốn”,<sup>45</sup> để làm cho lối sống của người Ki-tô hữu và các hoạt động của cộng đoàn tín hữu trở thành Lời Loan Báo đầu tiên. Cũng cùng một Thần Khí ấy đã ban sức mạnh cho các tín hữu để họ không còn sợ sệt khi loan báo Đức Giê-su Ki-tô là Chúa khi Ngài mở tung cánh cửa đi vào lòng người.<sup>46</sup>

Với sự hiểu biết này về lời loan báo đầu tiên, cũng không quan trọng mấy khi một ai đó phục vụ ở trường học, giáo xứ hay tại trung tâm trẻ, hoặc ở các cứ điểm truyền giáo, hoặc giả như người ta được lôi cuốn vào việc loan báo Tin Mừng ngang qua việc giáo dục, các hoạt động mục vụ, thăng tiến và phát triển con người. Điều quan trọng hơn cả vẫn là sống như một người Ki-tô hữu và như một tu sĩ

---

44      JACQUES SERVAIS, “Intervista al Papa Emerito Benedetto XVI. La Fede non è un’ Idea ma la Vita”, in *L’Osservatore Romano* (17 marzo 2016) 4.

45      FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, n. 279.

46      PAOLO VI, *Evangelii Nuntiandi*, n.75.

với tinh thần truyền giáo thường trực. Bằng cách này, mỗi người, mỗi cộng đoàn sẽ trở thành một trung tâm chiếu tỏa đời sống Ki-tô hữu tạo thuận lợi cho lời loan báo đầu tiên.<sup>47</sup>

## CON ĐƯỜNG PHÍA TRƯỚC

Trải nghiệm Lời Loan Báo đầu tiên có nghĩa là băng qua bờ bên kia. Điều này có ý nói đến một quá trình hoán cải liên tục của mỗi cá nhân, cộng đoàn, các hoạt động mục vụ và phục vụ truyền giáo. Nó thúc đẩy chúng ta mở lòng ra cho những biên cương mới của xã hội. Vì thế, tất cả những gì chúng ta là và tất cả những gì chúng ta làm, như những chứng nhân của Chúa Giêsu đều trở thành Lời Loan Báo đầu tiên.<sup>48</sup> Trong ánh sáng này, sự biến đổi trái tim và tâm trí là điều thiết yếu. Nó đòi chúng ta phải vượt qua:

- từ sự không chú tâm để suy tư và làm kinh nghiệm về Lời Loan Báo đầu tiên đến việc thúc đẩy những cơ hội để suy tư và chia sẻ kinh nghiệm về lời loan báo đầu tiên;<sup>49</sup>

- từ một cuộc sống “bình thường” sang một hình thức

---

47 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, no. 25; CONFERENCIA GENERAL DEL EPISCOPADO LATINOAMERICANO Y DEL CARIBE, *V Conferencia General. Documento Conclusivo* (Lima: Conferencia Episcopal Peruana, 2007), n. 551, 362.

48 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado en América y Caribe*, 173; “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 208.

49 PAMELA VECINA, JOHN CABRIDO, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 106; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 178.

sống cá nhân và cộng đoàn khả tín, hấp dẫn và có sức lôi cuốn, có khả năng dẫn người khác đến sự tò mò muốn biết về động lực và nguyên do thúc đẩy đến một lối sống như thế.<sup>50</sup>

- từ một tầm nhìn về sứ mệnh loan báo Tin Mừng và giáo dục tập trung vào sự chú tâm mục vụ dựa trên các chương trình dẫn đến khoa sư phạm của Lời Loan Báo đầu tiên.<sup>51</sup>

---

50      IBID, 173, 174.

51      IBID, 175.

## CHƯƠNG IV

### TRONG NHỮNG BỐI CẢNH KI-TÔ GIÁO

#### **“Hãy đi khắp tất cả các thành phố và làng mạc”**

Trong cuốn Tin Mừng của mình, Thánh Mat-thêu đã làm một bản tóm lược các hoạt động truyền giáo của Đức Giê-su với những từ ngữ cô đọng và súc tích: “Đức Giê-su đi khắp các thành thị, làng mạc, giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng Nước Trời và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền” (Mt 9, 35). Đức Giê-su đã không đi đến các trung tâm đô thị lớn trong thời của mình. Ngài đã đến Giê-ru-sa-lem vài lần với tư cách là Thành Thánh (Tv 48, 2) và là nơi cư ngụ của Thiên Chúa (Tv 135, 21), nhưng Ngài chưa bao giờ đi đến một thành phố lớn. Đức Giê-su đã đi đến tận nơi, để tìm “những con chiên lạc” ở bất cứ nơi nào chúng đang ở. Vì vậy, ngài đi khắp các thành phố và làng mạc để gặp gỡ những con người, với lịch sử riêng của họ và những hoàn cảnh không thể đoán trước. Thật vậy, Đức Giê-su đã không dành ưu tiên cho bất kỳ miền đất nào, nhưng mọi hoàn cảnh sống của con người đều trở thành địa điểm để Ngài đem ơn cứu rỗi đến.<sup>52</sup>

Thánh Phao-lô thì khác, ngài đã chọn các trung tâm đô thị để loan báo Tin Mừng. Đó là một sự lựa chọn chiến lược, bởi vì các thành phố của La Mã có những con đường nối với các thành phố quan trọng khác, nơi họ sử dụng một ngôn ngữ chung: Tiếng Hy Lạp (*Koinè*), là phương tiện để truyền thông cho toàn bộ lưu vực Địa Trung Hải. Phao-lô đã chọn nơi đó như một cánh đồng để Phúc Âm hóa và như một trung tâm truyền giáo mà từ đó tỏa sáng sứ điệp Tin Mừng, các thành phố lớn với dân cư đông đúc và các nhóm di dân lớn có nguồn gốc và truyền thống khác nhau. Khi đến thành phố, Thánh Phao-lô lấy hội đường như là một điểm qui chiếu và sau đó ngày càng mở ra nhiều hơn cho những người dân ngoại và không chỉ khép kín cho người Do Thái. Sự rộng mở của ngài cho tất cả không phải là một sự rộng mở mơ hồ và phân tán, nhưng là hoa trái của của sự phân định trong Thánh Thần: “Giờ đây, bị Thần Khí trói buộc, tôi đi...” (Cv 20, 22). Bất cứ nơi nào dừng lại, ngài đều tạo ra một mạng lưới các cộng tác viên truyền giáo và huy động nhiều người tham gia vào kế hoạch truyền giáo của ngài.<sup>53</sup>

## LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN HAY LÀ TÂN PHÚC ÂM HÓA?

Ngày nay, Lời Loan Báo đầu tiên cần thiết trong mọi hoàn cảnh. Vì vậy, cũng thật là quan trọng khi đề cập đến

nó trong bối cảnh “Kitô giáo” hay “Công giáo” theo truyền thống hoặc văn hoá. Nhiều gia đình sống một đức tin mang tính văn hóa, được nuôi dưỡng bằng việc thực hành lòng đạo đức bình dân, cho các trẻ em và thanh thiếu niên lãnh các bí tích. Họ trở thành những thành viên trên danh nghĩa của Giáo Hội. Nhưng không có gì đáng ngạc nhiên khi thấy trong bối cảnh có truyền thống và lịch sử Ki-tô giáo lại có chuyện rời bỏ đức tin, hoặc sống đạo như một thói quen. Người ta tự hỏi liệu có thực sự cần thiết một Lời Loan Báo đầu tiên, là hay là một cuộc tân phúc âm hóa.<sup>54</sup>

Trên thực tế, trong bối cảnh mà các tín hữu đã nhận được Lời Loan Báo đầu tiên trong gia đình, từ cha mẹ vẫn nghèo nàn và thường không đủ để trở thành nền tảng của một đức tin mạnh mẽ. Nếu thiếu sự hoán cải và đức tin cá vị ban đầu, thì đức tin ấy có nguy cơ dừng lại trong sự yếu kém. Vì vậy, ngay cả sau nhiều năm học giáo lý, người ta vẫn dễ dàng từ bỏ việc thực hành đức tin của họ hoặc chỉ sống như một cái gì đó mang tính văn hóa. Bởi vậy, Bản Hướng Dẫn Tổng Quát cho việc Dạy Giáo Lý nhấn mạnh rằng các Ki-tô hữu, những người đã từ bỏ việc thực hành đức tin, cũng như những người sống đức tin theo thói quen, tất cả đều cần đến Lời Loan Báo đầu tiên của Tin Mừng, nhằm khích lệ họ gắn bó với Đức Giê-su.<sup>55</sup> Trong ánh sáng

---

54 GLORIA ELENA GARCIA PEREIRA, “Las Oportunidades y los Desafíos del Primer Anuncio para SDB y FMA en América Latina y el Caribe” in *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*, 132.

55 CONGREGAZIONE PER IL CLERO, *Direttorio Generale per la Catechesi* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1997), n.61.

này, Lời Loan Báo đầu tiên được coi là bước đầu tiên cần thiết để hướng đến việc tân phúc âm hóa.<sup>56</sup>

## TÂN PHÚC ÂM HÓA NHƯ LÀ “LỜI LOAN BÁO THỨ II”

Lời Loan Báo đầu tiên dành cho các Ki-tô hữu đã được đón nhận nó trong một cách thức chưa đầy đủ, thì đơn giản được gọi là “*Lời loan báo thứ II*”<sup>57</sup> để phân biệt với Lời Loan Báo đầu tiên dành cho những người chưa biết Đức Giê-su. Nói đến lời loan báo thứ II không nhằm phủ nhận sức mạnh thần học của lời loan báo đầu tiên. Nó là một “đề xuất của niềm tin cho những ai đã là Ki-tô hữu mà nay không còn nữa, hoặc cho những ai chỉ giữ đạo trên danh nghĩa hay như một thói quen, hay cho những người nghĩ mình là Kitô hữu và cho những người thực sự là như thế”.<sup>58</sup> Mục đích của lời loan báo thứ hai nhằm đánh thức nơi các Ki-tô hữu sự hứng thú và sức hấp dẫn ban đầu nơi con người Đức Giê-su Ki-tô.

---

56 Sinodo sulla Nuova Evangelizzazione, Proposizione n. 9 sulla nuova evangelizzazione e il primo annuncio enfatizza la continuità tra catechesi e il primo annuncio: insegnamento sistematico del kerygma nella Scrittura e nella Tradizione; insegnamenti e citazioni da santi e martiri missionari e formazione di evangelizzatori cattolici oggi.

57 L'espressione è stata usata da San Giovanni Paolo II il 9 giugno 1979 durante l'omelia nel Santuario della Santa Croce in Mogila, Polonia: “Una nuova evangelizzazione è iniziata come se fosse un secondo annuncio, anche se in realtà è lo stesso di sempre”. Insegnamenti di Giovanni Paolo II, vol II/1 (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1979) 1505.

58 ENZO BIEMME, “Catechesi e Iniziazione Cristiana”, in GILLES ROUTHIER, LUCA BRESSAN, LUCIANO VACCARO (a cura di), *La Catechesi e le Sfide dell'Evangelizzazione Oggi* (Brescia: Morceliana, 2012), 113.



Vì thế, khi đưa vào lời loan báo lần thứ II, chúng ta cần phải luôn xem xét thực tại đã nhận được Lời Loan Báo đầu tiên vì nó có thể còn để lại những giá trị Tin mừng và những thói quen khiến chúng ta ngỡ ngàng. Khi đã được rửa tội thì đức tin ít nhiều cũng đã có, cách nào đó họ đã được đón nhận như là một sự thừa hưởng, nhưng đức tin đó đã mất đi sức sinh động vì có thể đã bị lãng quên, bỏ bê, gặp chống đối do ảnh hưởng của nền văn hóa thế tục và của các tôn giáo khác. Lúc này Tin Mừng không còn hấp dẫn họ nữa vì họ coi đó là chuyện thường tình, như một điều gì đã biết rồi và hiển nhiên là thế. Trong một vài trường hợp, hình ảnh của họ về Giáo Hội, về đạo Công giáo hay về Ki-tô giáo đã bị bao phủ bởi thành kiến, bởi những kinh nghiệm tiêu cực, những vụ bê bối và sợ hãi. Trong trường hợp này, chúng ta của đời sống Ki-tô hữu, tương quan liên vị, kinh nghiệm về đời sống Giáo hội trở thành lời loan báo thứ hai, một lời mời gọi tự do tái khám phá con người của Đức Giê-su Ki-tô và Tin Mừng của Ngài.<sup>59</sup> Dĩ nhiên, lời loan báo thứ II có ảnh hưởng sâu xa trong việc dạy Giáo Lý.

Lời loan báo thứ hai này bao hàm bốn thách đố đối với mọi Ki-tô hữu và cho toàn thể cộng đoàn tín hữu. Trước tiên là lắng nghe Lời Chúa để được thúc đẩy tới “một cuộc gặp gỡ với Chúa Ki-tô, Ngôi Lời sống động của Thiên

---

59 ENZO BIEMMI, *Il Secondo Annuncio* (Bologna: EDB, 2011) 37; SALVATORE CURRÒ, ENZO BIEMMI, “Il Secondo Annuncio e ... Oltre. Dialogo su Questioni Catechetice Attuali”, in *Catechesi*, vol. 81/ 5 (2011-2012): 35-38; 40-41.

Chúa”;<sup>60</sup> Thứ hai là trở thành tia sáng phản chiếu Lời cho người khác; Thứ ba cổ võ cho tiến trình đồng hành năng động, để nhờ Thánh Thần, con người biết sẵn sàng và rộng mở cõi lòng để thực hiện một hành động mới của niềm tin ; thách thức thứ tư là việc chăm sóc mục vụ cho các gia đình.

Gia đình là vườn ươm, nơi đức tin được vun trồng và được nuôi dưỡng trong trái tim của trẻ thơ. Nhưng không có gia đình nào là lý tưởng. Vì vậy, việc chăm sóc mục vụ đồng hành với các gia đình là rất quan trọng, để có thể đi theo họ với lòng xót thương mục tử liên li ngang qua sự suy tư và phân định, nhất là khi họ ở trong tình trạng mỏng dòn và không hoàn hảo. Bằng cách này ta giúp các gia đình để họ có thể trở thành địa điểm ưu biệt để đỡ nâng, đồng hành và hướng dẫn việc giáo dục nhân bản, xã hội, giới tính, đạo đức và tôn giáo cho con cái của họ. Như thế, các gia đình trở thành địa điểm loan truyền đức tin cho tất cả những ai tiếp xúc với họ và cũng là một gia đình truyền giáo thực sự!<sup>61</sup>

Để tạo thuận lợi cho lời loan báo thứ hai, cần phải thúc đẩy việc mục vụ hướng tới các vùng ngoại biên nhằm giúp tái khám phá đức tin. Việc mục vụ này chú tâm đến những nơi có thể làm những kinh nghiệm về Ki-tô giáo và tìm ra

---

60 BENEDETTO XVI, *Esortazione Apostolica Verbum Domini* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2010), n. 87.

61 FRANCESCO, *Esortazione Postsinodale Amoris Laetitia* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2016), n. 287, 289, 293-312.

ơ hội thực sự để gặp gỡ Đức Giê-su. Về nơi chốn không chỉ đề cập đến không gian địa lý cụ thể, mà còn nói đến cả các kinh nghiệm và các mối quan hệ: *Gia đình*, nơi mà chúng ta đón nhận vẻ đẹp của đức tin; *cộng đoàn Kitô hữu*, nơi để ta làm kinh nghiệm sống đức tin với những cam kết; *phụng vụ*, nơi các Ki-tô hữu sống và cử hành đức tin tuyệt đẹp của họ; *các hình thức đạo đức bình dân* như một biểu hiện của đức tin được hội nhập văn hóa; *nghệ thuật thánh* biểu hiện vẻ đẹp của đức tin; *các trung tâm giáo dục* là nơi đào tạo nhân cách và giúp hình thành căn tính cũng như ý nghĩa của cuộc sống; *giáo lý* là cơ hội để hiểu Ki-tô giáo và đạo Công giáo. Điều quan trọng là cần có cách thức tiếp cận có hệ thống với các chiến lược mà khởi đi từ thực tế, nhận ra những gì có sẵn và thúc đẩy sự trưởng thành của các “chồi non” đã mọc lên rồi để những nơi này có thể trở thành ngưỡng cửa thực sự dẫn đến đức tin.<sup>62</sup>

## LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN Ở CÁC THÀNH THỊ

Giáo hội sinh ra và phát triển ở các trung tâm đô thị ngay từ lúc khởi đầu, ngày nay lại phải đối mặt với hiện tượng đô thị, bởi vì hầu hết các tín hữu sống trong các đô thị. Phần lớn, các cộng đoàn SDB và FMA của chúng ta cũng đều nằm trong bối cảnh thành thị. Điểm khởi đầu mục vụ đô thị của chúng ta là nhìn vào thực tế của đô thị với

---

62 UBALDO MONTISCI, “La Pastorale Giovanile e la Città: la Sfida e la Gioia del Primo Annuncio”, 149, 168-159, 162-163, 166; GIOVANNI CASAROTTO, “Una Pastorale Kerygmatica per il rinnovamento Ecclesiale”, in *Catechesi* vol 85, no. 1 (2015-2016): 64-72.

ánh nhìn thiện cảm theo Hiến chế Vui mừng và Hy vọng (*Gaudium et Spes*). Chúng ta cần học biết phân định những dấu chỉ của thời đại và tránh những thái độ vơ đũa cả nắm, thành kiến và phán xét.<sup>63</sup>

Ở các trung tâm đô thị, các trang mạng xã hội là môi trường sống của thanh thiếu niên trong “thế hệ ứng dụng”. Văn hoá công nghệ của chúng ta đã phát triển các ứng dụng cho máy tính bảng và điện thoại thông minh. Làm cho chúng dễ sử dụng bằng cách cung cấp các phương thức mới để kết nối và khuyến khích chia sẻ. “Thế giới ứng dụng” này đã trở thành một môi trường tạo ra văn hoá. Trong bối cảnh đô thị, Giáo hội nói và hướng sứ điệp của mình cho cư dân của “thế giới” này. Thông điệp của Giáo Hội có tính phức tạp và thường được xem *như một sự phán xét*, một tiếng nói không thể hiểu được và mang tính luân lý. Trong khi đó, “thế giới ứng dụng” của truyền thông lại đơn giản và ngay lập tức. Vì vậy, một thách đố với chúng ta là làm sao để cổ võ cho Lời Loan Báo đầu tiên.<sup>64</sup> Chiến lược của chúng ta là xâm nhập vào không gian của thế giới ảo và hiểu ngôn ngữ của nó. Chúng ta có thể và cần tạo ra một không gian nơi mà Tin Mừng có thể được khám phá, trải nghiệm và được sống bởi các cư dân kỹ thuật số. Điều đó thì tốt hơn là chỉ lặp đi lặp lại các hình thức sống đạo

---

63      *IBID*, 32-34

64      HOWARD GARDNER, KATIE DAVIS, *The App Generation. How Today's Youth Navigate Identity, Intimacy and Imagination in a Digital World* (New Haven: Yale University Press, 2013), 121- 154, 169, 441-443; GIOVANNI CASAROTTO, “Una Pastorale Kerymatica per il rinnovamento Ecclesiale”, 66.

truyền thống.<sup>65</sup>

Nơi đô thị, chúng ta cũng phải đối diện với hiện tượng di dân ngày càng gia tăng tạo ra một loại “văn hoá pha trộn” và làm cho xã hội đô thị ngày càng trở nên đa tôn giáo và đa văn hóa. Một mặt, toàn cầu hoá đã nhân rộng các khả năng thiết lập các mối quan hệ và trao đổi giữa các nền văn hoá, con người và cá nhân, làm phát sinh một nền văn hoá toàn cầu mới và nó ngày càng trở nên đồng nhất. Mặt khác, văn hoá mới này được chìm ngập trong các nguyên tắc chủ nghĩa vật chất và chủ nghĩa thế tục, không có không gian cho các nguyên tắc tôn giáo và các giá trị đạo đức. Như là một phản ứng đối với hiện tượng toàn cầu hoá, chúng ta cũng thấy có sự tái khẳng định nguồn gốc văn hoá và bản sắc dân tộc và điều này có thể dẫn đến chủ nghĩa cực đoan dân tộc.<sup>66</sup>

Quá trình tục hóa là một đặc điểm tích cực của thời đại chúng ta vì nó đã mở đường cho sự tách biệt đúng đắn giữa Giáo hội và nhà nước. Nhờ đó, làm nảy sinh một xã hội dân sự, nơi có nhiều quan điểm và tầm nhìn-thế giới.<sup>67</sup> Trái

---

65 NORBERT METTE, “Comunicazione del Vangelo nell’Era Digitale, in Particolare con la Generazione che Cresce, in *La Catechesi dei Giovani e i New Media*, 39-40.

66 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 165-166.

67 *Gaudium et Spes*, n. 36; DAVID WILLIS, “Initial Proclamation in Societies in the Process of Secularisation”, in *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in Oceania*, 81-87.

lại, *chủ nghĩa thế tục* bắt nguồn từ Phong trào Khai sáng và Cuộc Cách mạng Pháp và họ đã tạo ra chính sách tôn giáo tách biệt (*laïcité*), và giờ đây đã trở thành ý thức hệ bất khả tri và vô thần. Chủ nghĩa này thường biểu lộ sự chống đối tôn giáo và đặc biệt là với Giáo hội như một thể chế. Và “khi sự tục hóa trở thành chủ nghĩa thế tục, thì người ta phải mang lấy một cuộc khủng hoảng văn hoá và tinh thần nghiêm trọng”<sup>68</sup> và sẽ còn cảm thấy nhiều hơn nữa trong bối cảnh đô thị.

Trong bối cảnh đô thị, ảnh hưởng của chủ nghĩa thế tục hung hãn được cảm nhận mạnh mẽ, tạo ra một nền văn hoá thế tục *mềm mại (soft)*, ủng hộ sự thờ ơ tôn giáo, tránh né lòng nhiệt thành vì đức tin của chính mình hoặc của người khác, từ đó dẫn các tín hữu đến một thái độ rõ ràng là “Một mỗi vì đức tin” và “cảm giác Ki-tô giáo như thế là đủ rồi”. Chính trong thành phố mà chủ nghĩa vô thần mới đã được cảm nhận rất nhiều, chủ nghĩa này chú ý đến sự yếu đuối của con người và đem lại cho người ta một lối sống ít bị đè nặng bởi các lề luật và nguyên tắc. Ở các trung tâm đô thị mà chúng ta thấy, đặc biệt là trong giới trẻ, một sự tái khám phá niềm tin và những thực hành tôn giáo, cũng như hiện tượng của một thứ tôn giáo lỏng tự diễn tả như một tinh thần, nhưng không phải là tôn giáo hoặc “tin mà không

thuộc về”.<sup>69</sup>

Hệ quả của dòng chảy con người ở mức độ quốc tế (ở nhiều nước khác nhau) và sự di chuyển nội bộ (từ nông thôn đến các thành phố lớn) vì lý do kinh tế, văn hoá, chính trị và tôn giáo hoặc vì lý do công việc hoặc để thoát khỏi nạn khủng bố, bạo lực và buôn lậu ma túy, người ta cảm thấy hậu quả rất lớn ở các trung tâm đô thị, nhất là ở các khu ổ chuột hay vùng ngoại ô của các thành phố lớn. Thông thường, điều này gây ra những cuộc biểu tình không thể khoan nhượng, nạn kỳ thị và phân biệt chủng tộc vì cảm thấy sợ của những người nhìn thấy người nhập cư như một gánh nặng, nguy hiểm và là mối đe dọa. Bạo lực ở một vài châu lục đã gây ra một dòng di cư đáng kể, phần lớn họ là tín đồ của các tôn giáo khác, và trong số đó có rất nhiều người Hồi giáo.

Những người nhập cư thường rất cần đến những nghĩa cử rộng mở, đón tiếp và tình liên đới. Họ cần được nhận biết và trân trọng như một con người, để trở thành nhân vật chính trong việc đảm nhận tương lai của họ. Bởi thế, chúng ta cuộc sống và những diễn tả bác ái cụ thể khơi lên nơi họ sự hứng thú, hiếu kỳ và có thể trở thành Lời Loan Báo đầu tiên đầy mạnh mẽ và được kính trọng. Trong số những người nhập cư, cũng có một số lượng đáng kể các Ki-tô

---

69 ALFRED MARAVILLA, “Dio Abita col Suo Popolo in Questa Città!” *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 27-30, 32-34; CARMELO DOTOLO, “La Città e il Secolarismo Oggi: Sfide e Opportunità per il Primo Annuncio”, in *Ibid*, 123-126.

hữu, đặc biệt là từ các nước Công Giáo và các nước Công giáo theo nghi thức phụng vụ Đông Phương.<sup>70</sup> Họ hướng đến các tổ chức Giáo hội để nhận được sự hỗ trợ về mặt tình cảm, xã hội và cũng để khẳng định bản sắc văn hoá hoặc truyền thống phụng vụ của họ. Chăm sóc mục vụ cho những người nhập cư tạo điều kiện để thúc đẩy Lời Loan Báo đầu tiên cũng là bước cần thiết để Tân Phúc Âm hóa.<sup>71</sup>

Ngay trong chính bối cảnh đô thị ta nhận thấy lòng đạo đức bình dân cả trong số những người nhập cư và giữa các cư dân đô thị. Có nhiều cách diễn tả khác nhau về các giá trị tích cực được truyền lại từ các nền văn hóa truyền thống và từ cuộc gặp gỡ của chúng với Tin Mừng.<sup>72</sup> Ngay cả khi đó là những diễn tả văn hóa của một dân tộc, thì những hình thức tự nhiên của nền đạo đức bình dân cũng là hoa trái của Chúa Thánh Thần và diễn tả lòng đạo đức của Giáo Hội. Trong sự tiếp xúc phong phú với Lời được mặc khải, truyền thống và phụng vụ, lòng đạo đức bình dân không chỉ giúp cho nhiều tín hữu kiên trì trong cầu nguyện và chúc tụng Thiên Chúa, làm chứng cho Chúa Kitô, nhưng còn có thể trở thành cơ hội cho Lời Loan Báo đầu tiên và lời loan báo thứ hai về Chúa Ki-tô. Thực tế cũng cho thấy, lòng đạo

---

70      PONTIFICIO CONSIGLIO DELLA PASTORALE PER I MIGRANTI E GLI ITINERANTI, *Istruzione Erga Migrantes Caritas Christi* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2004), n. 6, 7, 10, 49-59, 65, 69, 96, 100; MILVA CARO, “Pastorale Interculturale a Favore dei Giovani e dei Migranti”, in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 106-109.

71      CONGREGAZIONE PER IL CLERO, *Direttorio Generale per la Catechesi*, 62.

72      *Lumen Gentium*, n. 16.



đức bình dân thường hay lưu tâm đến những hiện tượng và sự kiện bất thường, và thường xuyên liên quan đến những mặc khải tư. Trong những trường hợp này, nhiệm vụ của các vị chủ chăn trong Giáo Hội là phân định và chứng thực tất cả những gì thích hợp.<sup>73</sup>

## CON ĐƯỜNG ĐỂ BƯỚC THEO

Mỗi thành phố thực sự là đa văn hóa, đa tôn giáo, toàn cầu hóa và kỹ thuật số! Hơn bao giờ hết, “chúng ta được kêu gọi để hiểu sâu sắc về phong cách của Don Bosco trong mối tương quan của ngài với thành phố và với những người trẻ, những người đã bị thành phố thu hút. Mỗi cuộc gặp gỡ của Don Bosco với người trẻ đã là một cơ hội để ngài giới thiệu cho họ những công trình của Thiên Chúa”.<sup>74</sup> Kinh nghiệm của ngài đã dạy chúng ta rằng, để thúc đẩy Lời Loan Báo đầu tiên trong thành phố, cần phải đặt con người ở trung tâm ngang qua thái độ lắng nghe, sự đón tiếp và các mối tương quan, giúp họ gặp gỡ Chúa Ki-tô và để cho Ngài chất vấn. Điều quan trọng là cần có một sự hiện diện Kitô giáo ở những nơi gặp gỡ, trao đổi văn hóa: nơi đóng

73 ENRIQUE ALÍ GONZÁLEZ ORDOSGOITTI, “La Complejidad Religiosa de América Latina. La Grande Como Texto y Contexto para una Nueva Evangelización” in *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*, 70; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 166, 171; CONGREGAZIONE PER IL CULTO DIVINO E SULLA DISCIPLINA DEI SACRAMENTI, *Direttorio su Pietà Popolare e Liturgia. Principi e Orientamenti* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2002), 84, 86, 90.

74 “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 207-208.

góp suy tư, nơi diễn ra các cuộc hội thảo nghiên cứu, biên soạn báo chí, các hội nghị, nơi mà người ta thảo luận với nhau về các vấn đề xã hội, các hội nghị bàn tròn cổ vũ cho quyền công dân, để đối thoại với các bối cảnh xã hội, kinh tế và chính trị đa dạng nhằm thăng tiến con người và phát triển các thiện ích chung. Đó là nơi mà các mối tương quan trở nên nhân bản, được sinh động bởi niềm tin của người môn đệ, được làm sáng tỏ, trở thành ký ức và ngôn sứ của Nước Trời. Từ nơi đó có thể làm phát sinh niềm hứng khởi với con người của Đức Giê-su, hoặc có thể trở thành điểm khởi đầu cho việc tái khởi động một hành trình đức tin.<sup>75</sup>

Chúng ta cần phải thấy, hiểu biết và đánh giá thực tại đô thị. Chúng ta không thể ngây thơ và chấp nhận cách dễ dãi mọi thực tại. Chúng ta phải học để biện phân xem tinh thần nào đang sinh động tất cả những gì đang diễn ra trong xã hội đô thị. Để cổ vũ cho tiến trình biện phân mục vụ này, chúng ta cần thay đổi não trạng và thay đổi cơ cấu, bằng cách chuyển đổi:

- từ một mục vụ truyền thống tới một thái độ tiếp đón tất cả những gì là tốt đẹp trong cách diễn tả niềm tin mới mẻ của người trẻ - những người đang tìm kiếm một ý nghĩa

---

75      GIULIO ALBANESE, “Evangelizzazione Urbana. Città Terra di Missione”, in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 80-81; CARMELO DOTOLO, “La Città e il Secolarismo Oggi: Sfide e Opportunità per il Primo Annuncio”, 129-131; UBALDO MONTISCI, “La Pastorale Giovanile e la Città: la Sfida e la Gioia del Primo Annuncio”, 165.

sâu xa hơn cho cuộc sống của họ;<sup>76</sup>

- từ một thái độ không tin tưởng và sợ hãi những gì khác biệt, coi sự đa dạng văn hoá và di dân như một mối nguy hiểm và đe dọa, tới thái độ cởi mở tiếp đón những người khác, những người di dân và những lối diễn tả văn hóa như cơ hội để cổ vũ cho Lời loan báo đầu tiên;<sup>77</sup>

- từ sự thiếu tiếp xúc với các gia đình đến mục vụ chăm sóc các gia đình;<sup>78</sup>

- từ sự thờ ơ đối với truyền thông xã hội và công nghệ để cổ vũ cho lời loan báo đầu tiên; đến việc hiểu biết sâu xa hơn về những công nghệ mới, “sân chơi mới”, ngôn ngữ của người trẻ, liên đới để biến không gian của Internet trở thành nơi gặp gỡ, tình bạn, tình liên đới với người trẻ và vì người trẻ;<sup>79</sup>

- từ sự hiểu biết hàm hồ về sự tục hóa và chủ nghĩa thế tục, cũng như từ những mục vụ và quan niệm phán đoán của chúng ta, coi thành phố như là “nơi - không nơi”, tới một sự hiểu biết đúng đắn về điểm sáng và điểm tối của

---

76 “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 207.

77 IBID; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 165.

78 PAMELA VECINA, JOHN CABRIDO, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 106.

79 “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 206-207.

quá trình tục hoá và với sự trở về với những điều thánh thiêng, với chiều kích tôn giáo và sự kiếm tìm Thiên Chúa. Tất cả những điều này nhờ các hoạt động mục vụ luôn tìm cách để biến đổi thực tại đô thị và những vùng ngoại ô hiện sinh của nó thành nơi mang tính nhân bản hơn, nơi làm sáng lên sự hiện diện của Thiên Chúa;<sup>80</sup>

- từ một thái độ kiên nhẫn với lòng đạo đức bình dân mang tính văn hóa tới một mục vụ chăm sóc và canh tân để có thể khích lệ những ai bước theo sống một đời sống được khơi hứng sâu xa hơn từ Tin mừng.<sup>81</sup>

---

80 IBID; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 173; PAMELA VECINA, JOHN CABRIDO, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 106.

81 IBID, 105; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 166-169, 177.

## Chương V

### KERYGMA VÀ LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

#### **“Tiến lên và đuổi kịp xe đó!”**

Thánh Lu-ca kể cho chúng ta trong sách Tông Đồ Công Vụ (8, 26-40) một ví dụ về lời loan báo đầu tiên thời Giáo Hội sơ khai. “Tiến lên, và đuổi kịp xe đó!” Được Chúa Thánh Thần thúc đẩy Phi-líp-phê đã chớp lấy cơ hội, bởi vì có lẽ viên thái giám sẽ không bao giờ trở lại đây để được nghe lời loan báo đầu tiên. Một viên thái giám đến từ Ê-thi-óp vừa mới thực hiện cuộc hành hương tới Giê-ru-sa-lem, trên đường về ông đọc cuốn sách của ngôn sứ I-sai-a. Với người Do Thái giáo chính thống thì viên thái giám này bị coi là kẻ ngoại bang và bị loại trừ khỏi sự cứu rỗi (Đnl 23, 2), còn bản chất ông là một người chân thành và có cõi lòng rộng mở. Nhưng Chúa Thánh Thần đã đi bước trước Phi-líp-phê, Ngài thúc đẩy niềm đam mê tìm kiếm sự thật và sự sống sung mãn nơi viên Thái Giám. Phi-líp-phê đuổi kịp ông ta và ngang qua sự chia sẻ hăng say về niềm tin vào Đức Giê-su, người tông đồ đã trao cho viên Thái Giám viên tượng của niềm tin vào Thiên Chúa.

Trong sách Tông Đồ Công Vụ chúng ta thấy rằng nơi

Giáo Hội sơ khai đã có một lòng nhiệt thành tông đồ mãnh liệt. Cùng với cõi lòng tế nhị, với nghệ thuật của con tim, với niềm đam mê lớn lao, cộng đoàn Giáo Hội Giáo Hội được thúc đẩy không ngừng tìm mọi cách thức và phương tiện để trao tặng đức tin của mình cho những người còn chưa biết Chúa Giê-su. Ở đây ta thấy vẻ đẹp hấp dẫn của Đức Giê-su được giới thiệu bởi những người say mê Ngài. Đoạn sách thánh kết thúc khi viên Thái Giám không còn thấy Phi-líp-phê nữa nhưng trong lòng tràn đầy niềm vui. Thật vậy, ngọn lửa của niềm tin tạo nên lời loan báo đầu tiên sẽ tiếp tục nóng rực và nâng đỡ hành trình của mỗi tín hữu.<sup>82</sup>

## KERYGMA

Như chúng ta đã thấy trong cuộc gặp gỡ của Phi-líp-phê với viên Thái Giám, *kerygma* đã là một câu trả lời cho một ký ức về Đức Giê-su, mà cốt lõi nằm trong chính đời sống của Ngài, trong chính những lời Ngài rao giảng và trong sự phục sinh của Ngài.

Điều này đã được suy ngẫm, được soạn ra một cách cẩn thận, được công bố, cử hành và sống, như những chứng từ được chỉ ra từ các mẫu Ki-tô học khác nhau được tìm thấy trong Tân Ước (Mt 28, 6; Mc 16, 6; Lc 24, 6,34; Cv 2, 24; 1Tm 4, 14). Tin Mừng là lời chân lý (Ep 1, 13) và sự thật

---

82      MARIA KO, "Go Up and Join that Chariot!" in *Study Days and the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in East Asia*, 178-182.

của Tin Mừng là bản chất của *kerygma* (Gl 2, 5:14; 4, 16, 5, 7). Nói cách khác, không thể có *Kerygma* nếu không có việc kể lại những hồi ức về con người về cuộc đời và về lời rao giảng của Đức Giê-su Ki-tô. Thật vậy, như chúng ta đã thấy ở chương thứ nhất, trong Tân Ước lời loan báo của Gio-an Tẩy Giả (*Đây là Chiên Thiên Chúa*) và của Phao-lô (*Đức Giê-su là Đấng Ki-tô và là Đấng Ki-tô chịu đóng đinh*) được thể hiện không chỉ như là một bài tường thuật về một sự kiện, nhưng trước hết như là sự công bố về lịch sử của Đức Giê-su Ki-tô, và bốn sách Phúc Âm chính là phiên bản mở rộng của sứ điệp đó. Trên thực tế, tường thuật *kerygma* hòa điệu với câu chuyện về cuộc đời của Đức Giê-su, là sự chia sẻ kinh nghiệm đức tin của người kể chuyện để đáp lại hy vọng và mong đợi của người nghe, trong khi họ đang miệt mài tìm kiếm ý nghĩa sống của cuộc đời họ. Khi nào những điều này hội tụ lại, sẽ phát triển một môi tương quan giữa người rao giảng và người lắng nghe; điều này cổ vũ cho kinh nghiệm về sự hiện diện của Thiên Chúa, hầu khơi lên sự hứng khởi muốn biết thêm về con người của Đức Giê-su (Rm 10, 17), từ đó làm nảy sinh đức tin, dẫn đến một cuộc hoán cải sâu xa (*metanoia*) (Cv 5, 31; 11, 18), cam kết bước theo và bắt chước Ngài (Pl 2, 1-11).<sup>83</sup>

83 JEAN AUDUSSEAN, XAVIER LÉON-DUFOUR, “Prêcher”, in Xavier Léon-Dufour (a cura di), *Vocabulaire de Théologie Biblique* Seconda ed., (Cerf: Paris, 1970), 1106-1011; CESARE BISSOLI, “Il Primo Annuncio nella Comunità Cristiana delle Origini”, CETTINA CACCIATO (a cura di), *Il Primo Annuncio tra “Kerygma” e Catechesi* (LDC: Torino, 2010), 13-22; COLIN BROWN, “Proclamation”, in COLLIN BROWN (a cura di), *New Testament Theology*, III (Grand Rapids: Zondervan Corporation, 1978), 44-68.

Khi đức tin lan truyền, Giáo Hội sơ khai đã dần dần phân biệt rõ ràng giữa *Kerygma* như là một bài rao giảng cho những người ngoại giáo để dẫn họ đến với đức tin, và *didach* như là bài giáo huấn để củng cố niềm tin cho các tín hữu. Bản chất của *Kerygma* liên quan đến những yếu tố căn bản và trọng tâm của Ki-tô giáo – nhập thể, sự chết, sự sống lại và sứ điệp của Đức Giê-su cũng như tất cả những gì buộc phải tin để có thể được gọi là người Ki-tô. Chính *Kerygma* làm nên căn cội của Hội Thánh.<sup>84</sup>

Mặt khác, không thể xác định cách rõ ràng ranh giới giữa lời loan báo đầu tiên và *kerygma*, chúng ta không thể tạo ra giữa chúng một hàng rào hay khoanh vùng từng lãnh vực. Tuy nhiên, không được làm mất căn tính của lời loan báo đầu tiên, bởi sự quan tâm đến điều này sẽ đặt từng người tín hữu, từng cộng đoàn và toàn thể Giáo hội vào trong trạng thái “truyền giáo thường trực”.<sup>85</sup>

Quẹt một que diêm không đủ để thắp lên ngọn lửa. Nếu tia lửa tạo ra không được sử dụng để thắp sáng một ngọn nến hay một cái đèn, nó sẽ bị tắt và trở nên vô dụng. Cũng như là lời “Anh yêu em” được diễn tả bởi hai người yêu nhau cần được dẫn đến việc đính hôn và kết hôn, do đó lời loan báo đầu tiên phải được dẫn đến *Kerygma*; và *Kerygma* thì được liên kết các mật thiết với lời loan báo đầu tiên.

---

84      CARMELO TORCIVIA, *Teologia della Catechesi. L'Eco del Kerygma*, 104-105.

85      FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, 25



Như chúng ta đã thấy cuộc gặp gỡ của Phi-líp-phê trong sách Tông Đồ Công Vụ, *Kerygma* được trình bày tại thời điểm thuận lợi khi Chúa Thánh Thần mở cánh cửa cõi lòng cho lời loan báo đầu tiên. Tại thời điểm này, chỉ cần một lời mời ngắn gọn, vui vẻ, thông minh và tôn trọng như “Chúa Giêsu là Chúa” (Rm 10, 9; Pl 2, 11), hay “Đức Giê-su mà anh em đã treo trên thập giá, Thiên Chúa đã đặt Người làm Đức Chúa và làm Đấng Ki-tô”(Cv 2, 36). Chỉ cần một lời loan báo ngắn gọn là đủ, bởi vì ngay lúc bấy giờ tính ưu việt không hề tại ở lời nói nhưng là ở kinh nghiệm có khả năng khơi gợi được sự quan tâm; không hề tại ở những công thức giáo điều, nhưng với Thiên Chúa, Ngài tự nói về chính mình Ngài trong Đức Giê-su Ki-tô. Khi khi ao ước biết về con người của Đức Giê-su Ki-tô được khơi dậy thì tiếp theo sau đó, vào lúc thuận tiện, sẽ đến lời loan báo đòi hỏi hơn.

Lời loan báo này trở thành lời giới thiệu kể về cuộc đời của Đức Giê-su, những phép lạ và việc rao giảng của Ngài, cũng như những kinh nghiệm cá vị với Ngài. Câu chuyện trở thành lời loan báo đầu tiên khi nó được hòa quện vào khát khao tìm kiếm ý nghĩa cuộc sống của những người nghe, khơi lên niềm hy vọng, gia tăng sức mạnh để đối diện với những nghịch cảnh của cuộc sống. Nhờ Chúa Thánh Thần, Chúng Nhân Vĩ Đại, Đấng hằng thực hiện nơi sâu thẳm của nội tâm một tường thuật có sức gợi lên những chất vấn về ý nghĩa của sự hiện hữu, từ đó dẫn đến sự mạc khải về chân lý và các giá trị của những khát vọng sâu xa

trong trái tim con người, vì thế làm nảy sinh sự lắng nghe những sứ điệp của Đức Giê-su và đặt niềm tin vào Ngài.<sup>86</sup>

Chắc chắn là do sức mạnh và lòng nhiệt thành loan báo niềm tin của chính mình mà một người cảm thấy sự cấp bách và cần thiết phải tường thuật lại cho người khác kinh nghiệm cá nhân của mình về Đức Giê-su. Điều này, dần dần thúc đẩy “gặp gỡ một biến cố, một con người làm cho cuộc sống được mở rộng đến các chân trời mới và giúp có hướng đi xác định”,<sup>87</sup> và sau cùng có thể bắt đầu đặt nền móng cho một tiến trình Phúc Âm Hóa kéo dài trọn vẹn cuộc sống.

## HƯỚNG TỚI GIAI ĐOẠN DỰ TÒNG VÀ VIỆC DẠY GIÁO LÝ TRUYỀN GIÁO

Bày tỏ tình yêu của mình với người yêu của mình thì chưa đủ. Phải lòng nhau mới chỉ là khúc nhạc dạo đầu. Tiếp theo đó cần phải đi đến giai đoạn đính hôn, kết hôn và gắn bó với nhau bằng một cam kết sống trọn đời. Vì thế, khi người ta quyết định để tìm hiểu con người của Đức Giê-su Ki-tô thì niềm tin trở thành “đề xuất minh nhiên trong tất cả mọi chiều kích rộng lớn và phong phú của nó”<sup>88</sup> ngang qua việc sử dụng một khoa sư phạm để dẫn một người từ

86 RICARDO TONELLI, *La Narrazione nella Catechesi e nella Pastorale Giovanile* (LDC: Torino, 2002), 54-64; JOHANN BAPTIST METZ, “Breve Apologia del Narrare” in *Concilium* 5 (1973): 864-868.

87 BENEDETTO XVI, *Deus Caritas Est*, n.1.

88 GIOVANNI PAOLO II, *Ecclesia in America*, n. 69.

từ đến với mâu nhiệm của Đức Giê-su Ki-tô, Con Thiên Chúa.<sup>89</sup> Giáo lý thúc đẩy và làm trưởng thành sự hoán cải ban đầu, hay còn gọi là kết quả của lời loan báo đầu tiên. Trong bất kỳ trường hợp nào, lời loan báo đầu tiên không nên được xem là cô lập, nhưng nhất thiết phải liên kết và hướng tới giai đoạn tiếp theo của quá trình Phúc Âm Hóa, đó là chọn lựa để khởi đầu một tiến trình khai tâm vào đời sống Ki-tô giáo (Dự tòng) – hoặc như là một khởi đầu mới cho các Ki-tô hữu đang sống trong sự thờ ơ lãnh đạm – và những nghi thức của Khai tâm Ki-tô giáo, của đời sống Bí tích và của tiến trình đào luyện tiệm tiến lâu dài để sống niềm tin và chia sẻ niềm tin cho người khác.<sup>90</sup>

Thật vậy, ngang qua lời loan báo đầu tiên, ân sủng ban đầu đã khơi lên niềm tin, nhưng ngang qua giáo lý cần phải làm cho niềm tin vào Đức Giê-su trở nên rõ nét<sup>91</sup> vì “không có sự Phúc Âm Hóa thật sự nếu như danh thánh, lời hứa, giáo huấn, Nước Thiên Chúa, mâu nhiệm Đức Giê-su thành Na-da-rét chưa được công bố”.<sup>92</sup> Tương tự như vậy, dạy giáo lý mà không có lời loan báo đầu tiên được nảy sinh từ

89 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 178.

90 SERGE TYVAERT, “De la Première Annonce à la Nouvelle Évangélisation”, 104 ; Antonio L. Arocha, “Del Primer Anuncio y la Educación a la Fe”, in *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*, 113-114.

91 ENZO BIEMME, “L’Annonce de l’Évangile dans l’Espace de la Gratuité” in JEAN-PAUL LAURENT (a cura di), *L’Évangélisation: Une Annonce Gracieuse, Cahiers Internationaux de Théologie Pratique*, Série “Actes” n. 9 (2016): 14-16.

92 PAOLO VI, *Evangelii Nuntiandi*, 22.

sự hoán cải và niềm tin ban đầu thì có nguy cơ trở nên cằn cỗi. Vì thế, lời loan báo đầu tiên là yếu tố không thể thiếu để việc dạy giáo lý trở nên có hiệu quả trong suốt cả cuộc đời.

Giáo lý truyền giáo thay đổi mô hình truyền bá đức tin từ giáo dục (như là di sản mang tính xã hội) sang một sự khởi đầu (như là đề xuất mang tính cá vị). Trước tiên, một số tâm thế được sinh động giúp đón nhận *kerygma* cách tốt hơn: gần gũi, cởi mở đối thoại, kiên nhẫn, tiếp nhận chân thành và không lên án. Giáo lý truyền giáo đi theo *logic* đề xuất niềm tin dựa trên xác quyết và thâm tín cá nhân bởi vì niềm tin lúc này không còn được coi là một thứ văn hoá, cũng không phải là một truyền thống phải tuân theo. Điều này, cũng kéo theo những hệ quả thực tiễn trên việc dạy giáo lý.

Giáo lý truyền giáo luôn luôn trở lại để lắng nghe lời loan báo đầu tiên được diễn tả dưới nhiều cách thức khác nhau, và cách này hay cách khác, tất cả các giai đoạn và những khoảnh khắc của nó. Khởi đi từ khao khát vô tận tồn tại trong trái tim mỗi con người, đức tin tập trung vào tình yêu cứu độ của Thiên Chúa mà không bó gọn nó trong một vài giáo điều hoặc trong các nghĩa mang tính đạo đức và tôn giáo. “Lời loan báo với phong cách truyền giáo thì tập trung trên những gì chính yếu và cần thiết: tuyên ngôn phong cách truyền giáo tập trung vào những điều thiết yếu: đó cũng là điều có sức hấp dẫn và thu hút hơn nhiều, điều

mà đã làm cho trái tim bùng cháy như đã xảy ra với hai môn đệ trên đường Emmaus”.<sup>93</sup> Thay vì áp đặt chân lý, giáo lý truyền giáo kêu gọi người ta đến với chân lý để đón nhận niềm vui, động lực, sức sống và sự hài hòa toàn diện.

Việc cá nhân hoá đức tin cũng giống như việc học hỏi: người môn đệ học cách sống theo con đường của Đức Giê-su Ki-tô và hướng cuộc sống của mình theo một hành trình bền vững và hiệu quả để đạt đến Nước Trời, đồng thời đòi hỏi sự tập luyện, chiến đấu, kiên trì và khổ hạnh.

Do đó, không được coi việc dạy giáo lý chỉ là sự đào tạo về học thuyết. Sự hiểu biết về giáo lý có tầm quan trọng của nó, còn việc dạy giáo lý thì kết nối với nơi chốn và những cử hành của niềm tin, làm sao để niềm tin đó có thể được nhận biết, được đụng chạm và được viếng thăm. Người ta bắt đầu hiểu biết Lời Chúa, được nghe cắt nghĩa về các cử chỉ Bí Tích của đức tin. Khi những Bí Tích này trở thành một phần của cuộc sống thì người ta bước đi trong niềm hy vọng hướng về Thiên Chúa.<sup>94</sup>

## CON ĐƯỜNG ĐỂ BƯỚC THEO

Lòng nhiệt thành truyền giáo mời gọi chúng ta biết tôn trọng nền văn hoá của những người mà chúng ta muốn chia

---

93 ANTONIO SPADARO, “Intervista a Papa Francesco” in *La Civiltà Cattolica* n. 3918 (19 settembre 2013): 464.

94 STIJN VANDENBOSSCHE, “Grandir dans la Foi toute la Vie: les Défis d’une Catéchèse Permanente”, in *L’Évangélisation: Une Annonce Gracieuse*: 25-39.

sẻ Tin Mừng cho họ; nhờ thế ta trân quý quan điểm cũng như những cách diễn tả bản sắc riêng của họ (ngôn ngữ, nghệ thuật, kiến trúc, văn hoá dân gian, những lễ nghi quan trọng ...), và ta khám phá ra nơi họ có những hạt mầm của Lời Chúa đã được gieo xuống.<sup>95</sup> Để đương đầu với những yêu cầu về một sự hiện diện giàu kinh nghiệm, mang tính giáo dục và mục vụ ở giữa những người trẻ thì cần thiết phải thay đổi não trạng, đổi mới cơ cấu từ:

- từ việc hiểu *kerygma* đồng nhất với lời loan báo đầu tiên đến sự hiểu biết về lời loan báo đầu tiên như một cái gì đó khác biệt, nhưng đồng thời dẫn dắt và gắn bó mật thiết với *kerygma*.<sup>96</sup>

- từ một sự chuẩn bị cho các Bí Tích khai tâm Ki-tô giáo mang tính ứng biến cho tới việc cộng đoàn ý thức để tạo thuận lợi cho lời loan báo đầu tiên trước khi dạy giáo lý và đảm bảo việc đồng hành thường xuyên hơn với việc chuẩn bị lãnh nhận các Bí Tích khai tâm Ki-tô giáo.<sup>97</sup>

---

95 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 171.

96 RUTH DEL PILAR MORA, ALEXIUS MULONGO, “Emerging Insights and Perspectives during the Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis in Africa and Madagascar” 129; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 167-169.

97 PAMELA VECINA, JOHN CABRIDO, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 108; RUTH DEL PILAR MORA, ALEXIUS MULONGO, “Emerging Insights and Perspectives during the Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis in Africa and Madagascar” 130; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 176; UBALDO MONTISCI, LORENZINA COLUSI, “Orizzonti di Primo Annuncio per la Famiglia Salesiana in Europa Oggi: Condizioni, Strategie, Metodologie, Contenuti”, 97.

## CHƯƠNG VI

### CHÚNG TÁ CỦA ĐỜI SỐNG VÀ CỦA LÒNG BÁC ÁI NHƯ LÀ LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

**“Chính Anh em hãy cho họ ăn!”**

Tin Mừng theo Thánh Mác-cô (6, 30-44) đã kể lại cho chúng ta rằng Đức Giê-su chạnh lòng thương đám đông đã đi theo Ngài vì họ như một đoàn chiên không người chăn dắt. Chắc hẳn các môn đệ không nghĩ mình phải có trách nhiệm cho cả một đám đông như vậy ăn. Các ông hỏi Chúa Giê-su để giải tán đám đông nhưng Chúa lại nói với họ: “Chính anh em hãy cho họ ăn!”. Chúa muốn giúp các môn đệ hiểu rằng thay vì tránh né nhu cầu của những người dân thì cần phải tự chất vấn bản thân: “Chúng ta có thể làm gì để giúp đỡ họ?”.

Ngang qua lời mời gọi: “Chính anh em hãy cho họ ăn đi!” Đức Giê-su đẩy các môn đệ từ một thái độ thụ động đến sự tham gia tích cực, từ một khoảng cách lạnh lùng với các vấn đề của thế giới đến việc chìm sâu hơn vào lịch sử. Ở đây, Chúa Giê-su chỉ ra cách rõ ràng ước muốn của Ngài là những ai bước theo Ngài thì cũng phải biết chạnh lòng thương với con người, cũng phải có được cõi lòng vồn vã

và tình yêu mãnh liệt. Vì vậy, Chúa Giê-su hỏi các môn đệ, “Anh em có mấy chiếc bánh? Anh em hãy đi coi xem”. Năm chiếc bánh và hai con cá thì quá ít với một đám đông như thế. Nhưng cái ít ỏi lại trở thành chất liệu để làm nên phép lạ. Trong tay Đức Giê-su, một chút ân huệ đã được biến đổi để làm no thỏa một đám đông. Ngay cả các môn đệ cũng được biến đổi từ những người ngoài cuộc với thái độ lãnh đạm trở nên những người thực sự chìm ngập trong lòng thương cảm của Đức Giê-su với tinh thần cộng tác năng động để làm nên phép lạ.<sup>98</sup>

## CHỨNG TỪ

Loan báo Tin Mừng không chỉ được thực hiện ngang qua việc rao giảng công khai về Phúc Âm hay là làm các công cuộc. Không nên rơi vào tình trạng quá chú tâm vào việc loan báo Tin Mừng cho đám đông mà lãng quên những chứng từ mang tính cá vị, vì nó vốn là một cách thức khác của việc loan báo Tin Mừng từ người này sang người kia. Đây là một con đường luôn đem lại những hiệu quả rất lớn trong việc loan truyền Tin Mừng, bởi vì nó chạm vào lương tâm con người theo một cách thức hết sức lạ lùng.<sup>99</sup> Trong giai đoạn tiếp theo của việc loan báo Tin Mừng, vào thời

---

98      MARIA KO HA FONG, “¿Cuantos Panes Tienen? Vayan a Ver”, in *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*, 205-208.

99      CONGREGAZIONE PER LA DOTTRINA DELLA FEDE, *Nota Dottrinale su Alcuni Aspetti dell'Evangelizzazione* (Libreria Editrice Vaticana: Vaticano, 2007), n. 11.



điềm thuận tiện, tính ưu việt của chứng từ và lối sống cũng không bỏ qua cơ hội để thực hiện một lời loan báo minh nhiên.

Lời loan báo đầu tiên “không thể tách rời với chứng từ tích cực của người loan báo”.<sup>100</sup> Thực vậy, chứng từ là một yếu tố quan trọng trong việc truyền bá niềm tin vì “Đức tin có được là nhờ lắng nghe (*fides ex auditu*). Đến lượt mình sự lắng nghe cũng trở thành người bạn song hành. Niềm tin không phải là sản phẩm của những suy tư, cũng không phải là sự kiếm tìm để được chìm sâu vào bản thân. Cả hai điều này đều có thể có, nhưng vẫn chưa đủ, ... Bởi vì để có thể tin thì tôi cần những chứng nhân đã gặp Chúa và họ giúp tôi có thể mở ra cho Ngài”.<sup>101</sup>

Chứng từ này được bén rễ sâu trong thái độ tôn trọng và đánh giá cao các giá trị tôn giáo và con người của bạn bè và hàng xóm của chính mình. “Chứng từ đích thực đòi phải nhận biết và kính trọng người khác, sẵn sàng đối thoại trong chân lý, kiên nhẫn như là một chiều kích của tình yêu, đơn giản và khiêm tốn của người nhận biết rằng mình là kẻ có tội trước mặt Thiên Chúa và tha nhân, có khả năng tha thứ, hòa giải và thanh tẩy ký ức, ở mức độ cá nhân và cộng đoàn”.<sup>102</sup>

---

100 UBALDO MONTISCI, LORENZINA COLUSI, “Orizzonti di Primo Annuncio per la Famiglia Salesiana in Europa Oggi: Condizioni, Strategie, Metodologie, Contenuti”, 93.

101 JACQUES SERVAIS, “Intervista al Papa Emerito Benedetto XVI”, 4.

102 BENEDETTO XVI, *Ecclesia in Medio Oriente*, n. 12.

Chứng tá của đời sống Ki-tô hữu đích thực và việc thực hành bác ái là lời loan báo đầu tiên bởi vì nó thách thức người khác phải chất vấn lối sống, các giá trị và những gì thuộc về họ. Đây là một lời mời gọi thường kỳ và một thách đố cho người khác đến độ buộc họ phải đi sâu vào bản thân một cách cá vị hơn, ý thức một cách sâu sắc và làm bật ra những chất vấn về ý nghĩa cuộc sống. Chứng tá của cuộc sống và việc thực hành bác ái là những phương tiện sơ khởi của lời loan báo đầu tiên. Điều này, trước hết, đòi ta phải sống trong thái độ hoàn toàn sẵn sàng với Chúa Thánh Thần để Ngài uốn nắn nội tâm của ta trở nên giống Đức Giê-su. Thật vậy, “người ta không thể làm chứng về Đức Ki-tô mà không phản chiếu dung mạo của Ngài, nhưng chính ân sủng và hoạt động của Chúa Thánh Thần làm cho dung mạo của Đức Giê-su được sáng nên trong chúng ta”.<sup>103</sup> Do đó, sự tiếp cận cá nhân, các mối tương quan liên vị và các cuộc đối thoại diễn ra trước đó và được đi kèm với lòng bác ái, cùng với sự linh hứng của Thánh Thần, là những yếu tố có tầm quan trọng lớn lao bởi vì chứng từ của lòng bác ái thì gọi hứng, chất vấn và thách thức.<sup>104</sup> Những chất vấn này được đặt ra mà không mang hơi hướng của chủ trương lôi kéo, nó được diễn ra với sự kính trọng phẩm giá con người và tự do của lương tâm.

---

103      GIOVANNI PAOLO II, *Redemptoris Missio*, 87.

104      “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 206.

Những cử hành của đức tin và diễn tả của lòng đạo đức bình dân cũng là những nơi tạo điều kiện thuận lợi cho lời loan báo đầu tiên. Vì vậy, cần phải chú ý chăm sóc cách đặc biệt những hoạt động mục vụ “truyền thông” (cử hành các Bí Tích, nhất là Bí Tích Thánh Tẩy, Bí Tích Hôn Phối, hành hương, lòng đạo bình dân), bởi vì những hoạt động này phản chiếu đời sống của Giáo Hội. Khi những cử hành này được chuẩn bị cách chu đáo, một mặt có thể giúp truyền cảm hứng cho việc đào sâu đời sống theo Phúc Âm, đồng thời cũng giúp nuôi dưỡng và củng cố niềm hy vọng của những thành viên tham dự. Mặt khác, những thực tại này có thể làm cho niềm tin trở nên hấp dẫn và có thể khơi lên nơi những ai chưa được biết Đức Giê-su sự hứng thú tìm hiểu về con người của Ngài.<sup>105</sup>

Cũng cần phải đương đầu với những khả thể và những thách đố đến từ những biên cương mới (ví dụ, thế giới kỹ thuật số, thực trạng di dân, những hình thức đa tôn giáo và đa văn hóa) cũng như những hoàn cảnh làm thay đổi văn hóa (ví dụ, chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa thế tục, dòng chảy lưu động), bởi vì tất cả những điều này ảnh hưởng đến lối sống của người tín hữu. Quan trọng là làm sao để tìm ra cơ hội hoặc nơi chốn của sự gặp gỡ, nơi mà người ta cảm thấy tự do để diễn tả những chất vấn về ý nghĩa cuộc sống và về tôn giáo, nơi mà người ta cảm thấy được hiểu và được

---

105 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensanchar sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 176-177.

lắng nghe.<sup>106</sup>

Khi những người nam và người nữ của Thiên Chúa, của đức tin vững mạnh, của lòng can đảm sống các mối phúc của Tin Mừng, sống sự tha thứ, sự đón tiếp, yêu thương đến độ hiến dâng cuộc sống của mình cho người khác “được sống và sống dồi dào” (Ga 10, 10) thì họ mãi mãi là những lời ngôn sứ.<sup>107</sup> Chứng từ của các tông đồ được hun đúc bởi tình yêu dành cho Chúa Giê-su trong cuộc sống hàng ngày trở nên một lời mời gọi có sức thu hút những người khác tìm hiểu động lực và nguyên do sâu xa của một lối sống như thế. Một chứng nhân khả tín sẽ khơi lên những chất vấn về ý nghĩa cuộc sống theo hướng này: “Tại sao bạn sống như thế?”, “Tại sao bạn làm như vậy?”. Vì vậy, những chất vấn này trở thành một “con đường thực sự chuẩn bị dẫn đến đức tin”.<sup>108</sup> Sự chú tâm đến tầm quan trọng của lối sống Ki-tô hữu liên quan đến lời loan báo đầu tiên sẽ giúp vượt qua nguy cơ coi Ki-tô giáo chỉ đơn thuần là một tổng hợp của các giáo thuyết.

Khi chúng ta đời sống của người Sa-lê-diêng và công việc tông đồ làm nảy sinh nơi những người chúng ta gặp gỡ

---

106      UBALDO MONTISCI, LORENZINA COLUSI, “Orizzonti di Primo Annuncio per la Famiglia Salesiana in Europa Oggi: Condizioni, Strategie, Metodologie, Contenuti”, 97-100.

107      RUNITA BORJA, PIERGIORGIO GIANAZZA, “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio in Vista di una Rinnovata Prassi Missionaria”, in *Giornate di Studio sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani*, 153-154, 158.

108      GIOVANNI PAOLO II, *Enciclica Fides et Ratio*, n. 67.

và nơi những người quan sát chúng ta ước muốn đặt những câu hỏi về ý nghĩa cuộc sống, điều mà có thể giúp họ kiếm tìm chân lý thì khi đó sự hiện diện của chúng ta thực sự trở thành muối và ánh sáng đích thực (Mt 5, 13-16) và nó khác hẳn với một sự hiện “không hương vị” (Mt 5, 13). Thực vậy, chúng ta đời sống của từng Ki-tô hữu, hoặc của những gia đình Ki-tô hữu, cung cách sống của các SDB và FMA, của các cộng đoàn tu sĩ và tất toàn thể cộng đoàn tín hữu, hình ảnh về các tổ chức dòng tu hay về Giáo hội trong tất cả mọi hình thái diễn tả công khai, đều là hình thức của lời loan báo đầu tiên hoặc cũng là yếu tố làm cản trở cho lời loan báo này.<sup>109</sup> Điều này có nghĩa là mọi tín hữu và cộng đoàn Ki-tô hữu cần sống tâm tình hoán cải liên tục trong hành trình hướng tới sự thánh thiện. Điều này bắt đầu trước hết từ chính gia đình và cũng là hội thánh tại gia. Chúng ta đời sống của cha mẹ và môi trường giáo dục trong gia đình khơi dậy sự hứng thú của trẻ để biết rõ hơn về Chúa Giê-su Ki-tô và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển niềm tin của trẻ, từ đó họ sống các lời được dạy và trở thành những nhân chứng khả tín.

## ĐỨC ÁI

Mặc dù chúng ta đời sống rất cần thiết, tuy nhiên nó vẫn chưa đủ. Nó cần phải được chuẩn bị trước, được đồng

---

109 ANDRÉ FOSSION, “Proposta della Fede e Primo Annuncio”, *Catechesi* 78, no.4 (2008-2009): 29-34; 30; LUCA BRESSAN, “Quali Esperienze di Annuncio Proporre?”, *Notiziario dell’Ufficio Catechistico Nazionale* 36, no.1 (2007), 61-68.

hành và dõi theo với lòng bác ái, bởi vì chứng tá của lòng bác ái gợi lên những chất vấn, thách thức trí tuệ ôm ấp những câu hỏi về ý nghĩa cuộc sống và về tôn giáo. Mặt khác, việc thực hành đức ái đi đôi với lối sống khả tín của từng Ki-tô hữu, gia đình Ki-tô hữu và toàn thể cộng đoàn Giáo Hội. Chứng tá của đời sống và của đức ái được thể hiện cụ thể trong những diễn tả văn hóa của những thời khắc đặc biệt của đời sống nhân loại, hoặc là trong lối biểu hiện các mối tương quan hoặc xã hội-chính trị của đời sống thường hằng.

“Chính anh em hãy cho họ ăn đi!”. Một người Ki-tô hữu thực sự sẽ nhận ra Chúa Giê-su nơi những người đói rách, tù tội, đau ốm, trần truồng, nơi những người phải nuôi cả gia đình nhưng lại không có công ăn việc làm. Nhìn thấy Chúa Giê-su trong những người đang cô đơn, buồn chán, trong những người đã phạm sai lầm đang cần những lời khuyên, trong những người đang cần một ai đó bước chung với họ một đoạn đường để họ cảm thấy mình được đồng hành.<sup>110</sup> Chứng tá Ki-tô hữu cũng được thể hiện ngang qua việc phục vụ cho sự hòa giải, ngang qua việc lưu tâm đến những ai bị áp bức, không có tiếng nói, bị loại trừ, ngang qua việc đấu tranh cho công lý và hòa bình, nỗ lực cho sự phát triển toàn diện của con người, cho sự hòa giải và cho việc xây dựng một xã hội nhân bản hơn.<sup>111</sup> Trong thực

110      FRANCESCO, Udienza Generale, 30 giugno 2016.

111      GIOVANNI PAOLO II, *Ecclesia in Africa*, n. 44-45, 68, 77; Benedetto XVI, *Africae Munus*, n.15 .

tế, những hành động của lòng xót thương là những đặc điểm của dung mạo Đức Giê-su Ki-tô, Đấng hằng chăm sóc những “anh em bé nhỏ của mình” (Mt 25, 40) để trao cho họ cõi lòng gần gũi và triu mến của Chúa Cha.<sup>112</sup>

Đây là lý do tại sao chứng tá của lòng bác ái và sự phục vụ chân thành của mỗi Ki-tô hữu được sống với niềm tin, niềm hy vọng và tình yêu và nhờ kinh nguyện lại trở thành sự truyền thông chính kinh nghiệm của mình về Thiên Chúa. Chứng tá của đức ái và sự phục vụ chân thành được nhắc đến trong lời của Thánh Phan-xi-cô As-si-si: “Hãy luôn luôn rao giảng và khi nào thật cần thiết thì hãy dùng lời nói!”.

Ngoài ra, loan báo Đức Ki-tô trước hết đó là một hành động bác ái vì làm cho người khác nhận biết tình yêu Thiên Chúa dành cho từng người chúng ta.<sup>113</sup> Bởi vậy, những nơi mà Giáo Hội đang nỗ lực giúp đỡ người bệnh tật, đau khổ, người nghèo, người di dân và người bị loại trừ, nơi mà Giáo Hội đang đấu tranh cho công lý, hòa bình và toàn vẹn của tạo thành, chính là môi trường thuận lợi cho lời loan báo đầu tiên. Nhưng có hai mối nguy hiểm cần tránh: trước tiên đó là chúng ta sao nhãng việc loan báo đầu tiên như một mục tiêu cơ bản của sự nỗ lực xã hội của chúng ta. Nếu thiếu mối bận tâm chính yếu là thúc đẩy lời loan báo đầu tiên thì những công cuộc xã hội của chúng ta sẽ

112 FRANCESCO, Udienza Generale, 12 ottobre 2016.

113 FRANCESCO, *Messaggio per la Giornata Missionaria Mondiale* (2016).

biến thành việc từ thiện thuần túy và chúng ta chỉ là những nhân viên xã hội mà thôi. Tuy nhiên, đó không phải Giáo Hội cũng chẳng phải một Dòng Tu mà là một tổ chức phi chính phủ (ONG).<sup>114</sup> Một mối nguy hiểm khác đó là làm suy thoái chứng tá của đức ái ngang qua chủ chương nhiệt tình lôi kéo khi mà ta lấy các công cuộc bác ái từ thiện phục vụ cho lợi ích xã hội hay là những cống hiến vật chất cho các đối tượng để có được sự hứng khởi bề ngoài đi theo Đức Giê-su.<sup>115</sup>

Chúng ta ý thức rằng trong bối cảnh đa tôn giáo, trong nhiều trường hợp, sự hiện diện của chúng ta chỉ giới hạn ở một chứng tá thầm lặng của cuộc sống và hành động ngang qua một đời sống Ki-tô hữu đích thực.<sup>116</sup> Đây là thực tế của những ai đang âm thầm làm việc với những anh em Hồi Giáo, Ấn Giáo, hoặc thậm chí cả Phật Giáo. Đó là lý do làm cho Đạo Công Giáo được diễn tả ngang qua “lời sống” trở nên quan trọng, vì nó là một hình thức của lời loan báo đầu tiên. Trong ánh sáng này, tình bằng hữu hay cách thức tương quan rộng mở và đón tiếp với các dân tộc và văn hóa khác nhau, các tôn giáo khác nhau và với các vai trò xã hội

---

114      FRANCESCO, Omelia alla Casa Santa Martha, 24 aprile 2013.

115      PAOLO RICCA, “Il Primo Annuncio tra Afonia e Proselitismo”, AA. *Primo Annuncio. Tra Afonia e Proselitismo. Le Religioni si Interrogano* (Livorno: Pharos, 2015) 62-66.

116      PAOLO VI, *Evangelii Nuntiandi*, n. 41.



khác nhau trở thành Lời Loan Báo đầu tiên.<sup>117</sup> Như vậy, cuộc sống bình thường hàng ngày giữa các dân tộc là một đấu trường của đối thoại, đối thoại liên văn hóa, đối thoại liên tôn, và đây cũng là nền móng để xây dựng đối thoại thần học và tâm linh. Vì vậy, chứng tá Ki-tô hữu trong đời sống bình thường hàng ngày trở thành một biểu hiện sống động của Đạo Công Giáo cho những ai chưa biết Đức Ki-tô. Như vậy, phong cách của cuộc sống bình thường hàng ngày trở thành Lời Loan Báo đầu tiên và là một hành trình tiệm tiến dẫn đến niềm tin.<sup>118</sup>

### ***Sự hoán cải trong bối cảnh đa tôn giáo***

Thiên Chúa muốn rằng tất cả mọi người được cứu rỗi và đạt tới sự hiểu biết chân lý. Đức Giê-su Con của Ngài là Đấng Cứu độ duy nhất và “không một ai khác ngoài Ngài có ơn cứu độ” (Cv 4, 12). Tuy nhiên, nhờ hành động vô hình của Thánh Linh và ngang qua những con đường mà chỉ Ngài biết Thiên Chúa có thể đem ơn cứu độ cho những ai không biết Tin Mừng mà không phải là do lỗi của họ. Tuy thế, tất cả cần được hoán cải và trở về với Đức Ki-tô, được tháp nhập vào Ngài và vào Thân Thể của Ngài là

117 TC GEORGE, THERESA JOSEPH, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in South Asia* (Roma: SDB-FMA, 2013), 94.

118 GIOVANNI PAOLO II, *Fides at Ratio*, n. 67; CHRISTOPH THEOBALD, *Le Christianisme Comme Style*, vol. 1 (Cerf: Paris, 2007), 125-131, 188-189, 385-387; ANGELO FERNANDES, “Dialogue in the Context of Asian Realities”, *Vidyajyoti Journal of Theological Reflection* 55 (1991): 548.

Giáo hội, ngang qua Bí Tích Rửa Tội.<sup>119</sup>

Chủ đề hoán cải trong bối cảnh của Lời Loan Báo đầu tiên chắc chắn sẽ là một vấn đề khó khăn trong môi trường đa văn hóa và đa tôn giáo. Trong thực tế, Lời Loan Báo đầu tiên luôn tôn trọng tự do của lương tâm. Không bao giờ được phép dùng bạo lực ép buộc tự do của lương tâm con người và cũng đừng bao giờ hướng theo chủ nghĩa lồi cuồn người khác. Lồi kéo là thiếu tôn trọng những người chúng ta gặp gỡ, và cũng không phải là điều phù hợp với linh đạo Sa-lê-diêng của chúng ta, một linh đạo được đặt trên những yếu tố nền tảng là lý trí và tình thương mến sự phạm. Chúng ta ý thức rằng chân lý không phải là sở hữu của riêng ai, và cũng không thể áp đặt nó cho người khác. Trái lại, nó là một hồng ân chỉ được tiết lộ trong một cuộc gặp gỡ của tình yêu trên hành trình hướng tới sự thâm nhuận chân lý mỗi ngày một hơn.<sup>120</sup> Trong hành trình này “chính hoạt động của Thánh Thần đã mở ra và chuẩn bị cõi lòng của con người để đón nhận chân lý Tin Mừng”.<sup>121</sup> Tuy thế, “chúng ta không được rụt rè khi Thiên Chúa mở cánh cửa để chúng ta công bố một cách minh nhiên Đức Giê-su

---

119      *Ad Gentes*, n.7; CONGREGAZIONE PER LA DOTTRINA DELLA FEDE, *Nota Dottrinale su alcuni Aspetti dell'Evangelizzazione* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana: 2007), n.10; PONTIFICO CONCILIO PER IL DIALOGO INTERRELIGIOSO, *Dialogo e Annuncio* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1991), n. 29.

120      BENEDETTO XVI, *Ecclesia in Medio Oriente*, n. 27; PONTIFICO CONCILIO PER IL DIALOGO INTERRELIGIOSO, *Dialogo e Annuncio*, n. 41, 79.

121      CONGREGAZIONE PER LA DOTTRINA DELLA FEDE, *Nota Dottrinale su alcuni Aspetti dell'Evangelizzazione*, n.4.

Ki-tô là Đấng cứu thế và là lời giải đáp cho tất cả mọi chất vấn nền tảng của nhân loại”.<sup>122</sup>

Một sự hoán cải đích thực đưa tới một tri thức thực sự về Thiên Chúa, nhờ đó hướng chúng ta mở ra cho tương quan hỗ trợ với người khác. Đây là sự hoán cải trở về với Thiên Chúa, là yếu tố quan trọng nền tảng và là yếu tố không thể thiếu được đối với Lời Loan Báo đầu tiên. Tuy vậy, cũng cần phải nhấn mạnh rằng sự hoán cải đích thực tùy thuộc vào lời mời gọi của Thiên Chúa trong nội tâm và vào quyết định tự do của mỗi người. Do đó, các giám mục Á Châu khẳng định rằng “cuộc đối thoại nhằm hoán cải người khác về với niềm tin và truyền thống tôn giáo của mình là bất lương và vô đạo đức”.<sup>123</sup>

Quả vậy, một cuộc đối thoại liên tôn chân thành và đích thực không thể có mục đích nhằm hoán cải người khác, cho dầu chúng ta cũng không ngoại trừ trường hợp này. Và nếu xảy đến một sự hoán cải chân thành thì điều đó là hồng ân của Thiên Chúa chứ không phải là hoa trái đến từ của nỗ lực con người.

Trái lại, trong một mối tương quan liên tôn, tất cả đều được mời gọi hoán cải trở về với Thiên Chúa và với truyền

---

122 FEDERATION OF ASIAN BISHOPS CONFERENCES, “V Plenary Assembly”, 4.3 in Gaudencio Rosales, Cayetano G. Arevalo (a cura di), *For All Peoples of Asia*, vol. I (Quezon City: Claretian Publications, 1997), 282.

123 BISHOPS’ INSTITUTE FOR INTERRELIGIOUS AFFAIRS V/3, “Working for Harmony in the Contemporary World”, 6 in Franz-Josef Eilers (a cura di), *For All Peoples of Asia*, vol. II (Quezon City: Claretian Publications, 1997), 158.

thông tôn giáo của mình cánh sâu sắc hơn, ngang qua việc làm giàu lẫn cho nhau và hiệp thông trong tinh thần với những người theo các tôn giáo khác. Như vậy, ngang qua Lời Loan Báo đầu tiên chúng ta chia sẻ “kinh nghiệm niềm tin tôn giáo và tình yêu của Đức Giê-su, không phải là để lôi kéo, nhưng đơn giản chỉ là chia sẻ những gì chúng ta là với tình bạn trong sáng và với tinh thần hiệp nhất. Cho dầu vậy, người tín hữu cũng không thể bỏ qua khi có thể đem Tin Mừng cứu độ đến với những ai khao khát lắng nghe và đón nhận một cách tự do”.<sup>124</sup>

## CON ĐƯỜNG ĐỂ BƯỚC THEO

Ngang qua kinh nghiệm chúng ta thấy rằng những người sống cảnh nghèo về vật chất thường lại giàu có hơn về những diễn tả tôn giáo và văn hóa ngang qua những biểu tượng và lễ nghi của họ. Đồng thời, chúng ta ý thức rằng không thể công bố Đức Giê-su cho người nghèo mà lại không giúp họ bớt khổ cực hơn, để có thể sống phẩm giá của mình như những người con Chúa. Chúng ta cũng ý thức rằng, rất nhiều người trong họ quý chuộng những công hiến của chúng ta để nâng cao phẩm giá của họ, nhưng họ

---

124      FEDERATION OF ASIAN BISHOPS CONFERENCES, “VIII Plenary Assembly”, 97 in Franz-Josef Eilers (a cura di), *For All Peoples of Asia*, vol. IV (Quezon City: Claretian Publications, 2007), 36; PAOLO VI, *Evangelii Nuntiandi*, n. 53: “Né il rispetto e la stima verso queste religioni, né la complessità dei problemi sollevati sono per la Chiesa un invito a tacere l’annuncio di Cristo di fronte ai non cristiani. Al contrario, essa pensa che queste moltitudini hanno il diritto di conoscere la ricchezza del mistero di Cristo, nella quale noi crediamo che tutta l’umanità può trovare, in una pienezza insospettabile, tutto ciò che essa cerca a tentoni su Dio, sull’uomo e sul suo destino, sulla vita e sulla morte, sulla verità”.

lại chẳng quan tâm để biết hơn về Đức Giê-su và chúng ta cũng không lưu ý để gợi lên nơi họ những chất vấn thâm sâu về ý nghĩa của đời sống con người.<sup>125</sup> Tại rất nhiều nơi chúng ta làm việc, do hoàn cảnh không cho phép chúng ta loan báo Tin Mừng một cách minh nhiên nên rất nhiều lần chúng ta buộc phải hiện diện cách thầm lặng. Trong những bối cảnh như thế, chứng tá của đời sống chúng ta là một lời loan báo sâu sắc.<sup>126</sup> Để làm cho chứng tá của đời sống và của lòng bác ái trở thành lời loan báo đầu tiên chúng ta cần phải hoán cải não trạng và thay đổi cơ cấu:

- từ thái độ coi sự nghèo đói như là một cản trở cho việc loan báo Tin Mừng, và những người nghèo như là đối tượng của các công cuộc xã hội của chúng ta, sang một thái độ biết nhìn nơi những người nghèo mà chúng ta đang phục vụ cơ hội để hiểu Tin Mừng và những công cuộc xã hội của chúng ta như (kế hoạch phát triển nông thôn, nhà ở, y tế, giáo dục và đào tạo nghề nghiệp) là không gian và cơ may để cổ võ cho lời loan báo đầu tiên;<sup>127</sup>

- từ các hoạt động và sáng kiến xã hội cuồng nhiệt đến một tinh thần chiêm niệm biết lưu tâm đến cái là hơn là

---

125 JOSEPH PHUOC, ALMA CASTAGNA, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 115; 118.

126 “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 206.

127 JOSEPH PHUOC, ALMA CASTAGNA, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 115; TC GEORGE, THERESA JOSEPH, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 94.

cái làm và sự thành công, nhờ vậy chúng ta trở thành Tin Mừng sống động cho các anh chị em thuộc các tôn giáo khác;<sup>128</sup>

- từ một thái độ hướng theo chủ nghĩa tương đối và ôn hòa cách ngây thơ với những người thuộc tôn giáo khác (người trẻ và người trưởng thành thường xuyên lui tới các công cuộc của chúng ta), tới một nền giáo dục toàn diện (cho các nhà giáo dục và người trẻ), bằng cách khởi đi từ những yếu tố tích cực, trong khi vẫn lưu ý tới lời nhắn nhủ và ví dụ mà Chúa Giê-su đưa ra: “hãy khôn ngoan như con rắn và đơn sơ như chim bồ câu” (Mt 10, 16);<sup>129</sup>

- từ một thái độ coi những người đi theo tôn giáo khác là đối tượng để chúng ta loan báo Tin Mừng tới một thái độ biết đánh giá cao các truyền thống tôn giáo của họ và những gì Thiên Chúa đã làm cho họ: đặc biệt là lối sống chiêm niệm dẫn đến sự tĩnh lặng, ly thoát khỏi bản thân, chăm sóc và có lòng cảm thương với người khác, và chúng ta cần biết rằng đây là những nguồn lực tạo điều kiện cho Lời Loan Báo đầu tiên;<sup>130</sup>

- từ một nỗ lực cho rằng các SDB và FMA sẽ tự học

128      RUNITA BORJA, PIERGORGIO GIANAZZA, “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio in Vista di una Rinnovata Prassi Missionaria”, 154.

129      IBID, 158, 159.

130      ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 177: TC GEORGE, THERESA JOSEPH, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 94.

biết cách làm việc với những người thuộc tôn giáo khác trong khi thực hiện sứ mệnh tới một não trạng biết chuẩn bị những chương trình cho tất cả mọi giai đoạn đào luyện ban đầu và đào tạo chuyên môn để những anh chị em này có khả năng hướng dẫn những kế hoạch giáo dục và mục vụ thích hợp.<sup>131</sup>

---

131 RUNITA BORJA, PIERGIORGIO GIANAZZA, “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio in Vista di una Rinnovata Prassi Missionaria”, 159, 160.

## CHƯƠNG VII

### LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN VÀ ĐOÀN SỬNG SA-LÊ-DIÊNG

**“Hãy nói rộng lều người đang ở!”**

Trong sách ngôn sứ I-sai-a chương 54 đã trình bày cho chúng ta hình ảnh của ngôn sứ Hô-sê, Ê-dê-ki-en, Giê-rê-mi-a, và hình ảnh Ít-ra-en được chuẩn bị để sánh duyên cùng Thiên Chúa. Do bởi sự thất trung của mình, Ít-ra-en phải cô đơn, không con cái và phải thẹn thùng xấu hổ. Nhưng giờ đây, qua giao ước, cô là hiền thê của Thiên Chúa và là một người mẹ có nhiều con cái. Chính Thiên Chúa là Đấng đã làm cho Ít-ra-en trở nên phong phú. Vì vậy mà cô phải nói rộng lều vì lắm cháu nhiều con: *“Hãy nói rộng lều người đang ở, căng các tấm bạt ra, đừng hẹp lòng hẹp dạ. Nói dây thừng dài thêm, đóng cọc lều cho chắc, vì người sẽ tràn ra hai bên tả hữu, dòng dõi người sẽ thừa kế các dân tộc và đến ở trong các thành bỏ hoang”* (Is 54, 2-3). Trong Kinh thánh, lều là nơi gặp gỡ của Thiên Chúa với dân của Ngài và là một không gian sống động để gặp gỡ và đối thoại. Lều được dùng để giúp người ta che nắng che mưa và nghỉ ngơi để tiếp tục bước đi trên hành trình của



mỗi người. Vì thế điều quan trọng là lều phải đủ rộng để đón tiếp tất cả mọi người.

Niềm tin của chúng ta vào Đức Giê-su Ki-tô, Con Thiên Chúa, Đấng đã hạ lều của Ngài giữa chúng ta (Ga 1, 14), Đấng mời gọi những người Sa-lê-diêng và Con Đức Mẹ Phù Hộ, mở rộng chân trời truyền giáo của mình để Lời Loan Báo đầu tiên trở nên mối quan tâm chính yếu nhất của đời sống thánh hiến của chúng ta như một nhà giáo dục và một nhà loan truyền Tin Mừng. Chú tâm vào lời loan báo đầu tiên chắc chắn sẽ làm cho công việc mục vụ của chúng ta trở nên hiệu quả hơn giữa giới trẻ.

## **NHÌN VÀO NGUỒN CỘI CỦA CHÚNG TA**

Tất cả phong cách sư phạm của Don Bosco đều hướng đến việc kiến tạo tinh thần gia đình như là một môi trường giáo dục không thể thiếu để cổ võ Lời Loan Báo đầu tiên giữa những thanh thiếu niên nghèo và bị bỏ rơi của thành phố Torino. Don Bosco đã làm cho các thanh thiếu niên của Ngài có cảm giác như không phải là đến trường, nhưng là một gia đình được một người cha đồng hành hướng dẫn và luôn ao ước những điều đem lại lợi ích về tinh thần và vật chất cho con cái của ngài. Thực vậy, Don Bosco luôn nói nguyện xá là nhà chứ không chỉ như một ngôi trường. Ở đó ngài đã khơi lên nơi người trẻ lòng khao khát Thiên Chúa và cảm nhận Thiên Chúa rất gần gũi yêu thương hằng tỏ mình ra và dẫn dắt mỗi người trên hành trình niềm tin.

Don Bosco đã không phân biệt Lời Loan Báo đầu tiên và việc dạy giáo lý, nhưng bất cứ khi nào gặp một cậu bé, cha liền mời em hướng đến đời sống Ki-tô hữu. Như thế cha đã đưa giáo lý vào cuộc sống của các thanh thiếu niên.<sup>132</sup>

Trong lá thư gửi từ Roma năm 1884, Don Bosco viết rằng cần phải “phá vỡ rào cản chết chóc của sự thất vọng và thay vào đó là sự tin tưởng mãnh liệt... Nhờ vào những lời rí tai bất ngờ trong khi các thanh thiếu niên đang vui chơi mà biết bao nhiêu cuộc hoán cải đã xảy ra. Ai biết mình được yêu sẽ biết yêu, và ai được yêu sẽ có tất cả, đặc biệt là từ người trẻ. Sự tin nhiệm này sẽ tạo ra một dòng điện năng giữa người trẻ và các bề trên. Khi cõi lòng rộng mở thì người ta sẽ bộc bạch mọi nhu cầu và bày tỏ cả những giới hạn của họ”.<sup>133</sup>

Cũng vậy, ở Mornese, mẹ Maria Domenica Mazzarello đã hòa đời sống mình với các thanh thiếu nữ ở vùng quê đó để giúp họ thực hành đời sống đức tin. Khi cha Pestarino xin các chị trong hội Con Đức Mẹ Vô Nhiễm giúp các bà mẹ trong giáo xứ biết cách giáo dục con cái sống niềm tin thì Maria Mazzarello đã hết sức chăm chú cho việc dạy giáo lý bởi vì Maria xác tín rằng đời sống đức tin của các thiếu nữ và của toàn thể gia đình lệ thuộc vào người mẹ.

---

132 DICASTERO PER LA PASTORALE GIOVANILE SALESIANA, *La Pastorale Giovanile Salesiana. Quadro di Riferimento* (Roma: SDB, 2014), 143.

133 JOHN BOSCO, “Lettera da Roma alla Comunità Salesiana dell’Oratorio di Torino-Valdocco”, in ISTITUTO STORICO SALESIANO, *Fonti Salesiane. 1. Don Bosco e la Sua Opera* (Rome: LAS, 2014), 444-451.

Thật vậy, giáo dục đức tin cho các thanh thiếu nữ, nhất là những em không được chăm sóc và bị bỏ rơi là điều đã được ghi khắc cách sâu sắc vào cõi lòng của Maria Mazzarello trước khi trở thành người Con Đức Mẹ Phù Hộ.

Mẹ Mazzarello dạy giáo lý ngang qua những cuộc đối thoại thông thường, phương pháp sư phạm thì đơn sơ và việc thực hành chính là kinh nguyện và tương quan với Thiên Chúa. Giáo lý của mẹ dựa trên Lời Chúa và tập trung chủ yếu vào những gì người trẻ yêu thích và vào kinh nghiệm của họ với Chúa Giê-su. Nhưng với Mẹ Mazzarello việc dạy giáo lý lệ thuộc chủ yếu vào môi trường sống chứ không chỉ là vấn đề truyền đạt hay là phương pháp.

Tiểu sử của mẹ kể lại rằng Maria Mazzarello đã có sáng kiến đưa vào khánh lễ viện những điệu vũ để làm át đi những ảnh hưởng tiêu cực của ngày lễ hội hóa trang. Dạy các thiếu nữ khiêu vũ là điều chưa từng nghe nói ở vùng quê Mornese thời bấy giờ. Mẹ Mazzarello đã làm điều đó vì mẹ nhận thấy đó là cách để giúp các thiếu nữ vui vẻ hạnh phúc mà không làm mất lòng Chúa. Sau đó, với gợi ý của cha Costamagna mẹ đã tổ chức những buổi văn nghệ và cả những người dân ở Mornese cũng được mời tham dự. Phong cách giáo dục đã được mẹ Mazzarello và các FMA tiên khởi khởi sắc tại Mornese đã luôn là một bí quyết, một nghệ thuật để dẫn dắt các thanh thiếu nữ đến với Chúa Ki-tô.

Vì thế, với Don Bosco và Mẹ Mazzarello, mọi sự đều

có thể là một cơ hội thích hợp để loan báo Tin Mừng cứu rỗi. Chính các ngài cũng coi môi trường giáo dục là yếu tố vô cùng quan trọng. Nơi đó, con người, hoạt động, lời nói có thể khơi lên trong mọi sự ý thức về sự hiện diện của Thiên Chúa; và điều này có thể được diễn ra nơi khách lễ viện, nơi trường học, nơi cộng đoàn, nơi công xưởng, thậm chí cả nơi giải trí, sân chơi và các cuộc đi đạo.<sup>134</sup>

## HỆ THỐNG GIÁO DỤC DỰ PHÒNG

Don Bosco rất coi trọng kinh nghiệm của người trẻ. Cha đã lấy những kinh nghiệm sống của họ làm yếu tố nền tảng để xây dựng hệ thống giáo dục dự phòng của ngài và đã đem lại rất nhiều hiệu quả. Đức thánh Giáo Hoàng Gio-an Pha-ô II đã tóm tắt trong những lời ngắn gọn sau:

*“Người ta có thể nói rằng nét đặc trưng trong “thiên tài” của Don Bosco liên quan đến đường lối giáo dục mà chính ngài đã định nghĩa là “Hệ Thống Giáo Dục Dự Phòng”. Cách nào đó, điều này chứng minh cho sự khôn ngoan sư phạm của ngài và nó đã làm nên sứ điệp mang tính ngôn sứ được truyền lại cho các thế hệ sau và cho toàn thể Giáo Hội. Rất nhiều nhà giáo dục cũng như những nhà nghiên cứu sư phạm đã rất trân quý phương pháp giáo dục*

---

134 GLORIA ELENA GARCIA PEREIRA, “Las Oportunidades y los Desafíos del Primer Anuncio para SDB y FMA en América Latina y Caribe”, 134-135, 139-140; 146; ISTITUTO FIGLIE DI MARIA AUSILIATRICE, *Perché Abbiamo Vita, Vita in Abbondanza. Linee Orientative della Missione Educativa delle FMA* (LDC: Turin, 2005) 30.

này. Thuật ngữ “dự phòng” mà ngài sử dụng cần được hiểu không chỉ ở mức độ hạn hẹp của ngôn từ nhưng được nhìn trong sự phong phú đặc trưng trong nghệ thuật giáo dục của cha thánh. Trước tiên cần phải lưu ý đến ý muốn đề phòng các kinh nghiệm tiêu cực làm phân tán sức lực của người trẻ hoặc làm họ phải quá khổ sở trong một thời gian dài để có thể phục hồi. Hạn từ này cũng có ý nói đến những trải nghiệm thâm thúy, những trực giác sâu sắc, những chọn lựa chính xác, những chỉ tiêu có phương pháp và mang tính giáo dục tích cực, có khả năng đề xuất những điều tốt đẹp ngang qua những kinh nghiệm phù hợp, hấp dẫn và thu hút về đẹp quý phái và lớn lao của người trẻ. Thuật ngữ này cũng bao hàm nghệ thuật giúp người trẻ trưởng thành từ “bên trong” ngang qua việc giúp họ có được sự tự do nội tâm cho dẫu phải vượt qua những điều kiện cũng như những hình thức bên ngoài; nghệ thuật chiếm hữu cõi lòng người trẻ để hướng họ về điều thiện với sự hài lòng và vui tươi, nỗ lực giúp họ sửa chữa những sai phạm và chuẩn bị họ cho tương lai ngang qua sự đào tạo vững chắc về bản chất”.<sup>135</sup>

## HỆ THỐNG GIÁO DỤC DỰ PHÒNG NHƯ LÀ LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

Trọng tâm của Hệ Thống Giáo Dục Dự Phòng của Don Bosco là chiều kích tôn giáo. Trong thực tế, không thể hiểu

---

135 GIOVANNI PAOLO II, *Letter Iuvenum Patris* (Vatican City: Libreria Editrice Vaticana, 1988), n.8.

được tình yêu của Don Bosco dành cho giới trẻ nếu không tìm về động lực sâu xa và mãnh liệt đó là vì phần rỗi đời đời của họ. Trong giấc mơ chín tuổi, lần đầu tiên Don Bosco được bày tỏ cho biết ơn gọi của ngài chính là đưa những người trẻ đến với Thiên Chúa ngang qua sự thuyết phục và tình mến thương sư phạm, chỉ cho họ thấy “sự tuyệt mỹ của các nhân đức và sự xấu xa của tội lỗi”. Nhưng, chính trong Nguyện xá Valdocco, ngài mới có thể kiểm chứng hiệu quả của phương pháp giáo dục này.

Sự hiện diện là yếu tố rất quan trọng của Hệ Thống Dự Phòng. Nhà giáo dục hiện diện như là một dấu chỉ, một chứng tá của một tình yêu hướng về Thiên Chúa và hướng về nhân loại. Ngang qua sự hiện diện mỗi tương quan đối thoại Tôi-Bạn được hình thành. Mỗi tương quan này nằm ở trọng tâm trong việc thực hành mục vụ giáo dục.<sup>136</sup> Giáo dục và loan báo Tin Mừng cho người trẻ được diễn ra ngang qua mỗi tương quan và sự trao đổi, tình bạn và sự đối thoại, những đề xuất và lời loan báo. Tất cả những điều này làm nên một môi trường giáo dục, nơi mà những người trẻ cảm nếm được vẻ đẹp và sự hấp dẫn của đời sống Ki-tô hữu được diễn tả trong niềm vui yêu thương và niềm vui được phục vụ Thiên Chúa: *Hãy phụng sự Thiên Chúa trong niềm vui!*<sup>137</sup>

---

136      MARIA AROKIAM KANAGA, “Meaning, Opportunities and Challenges of the Salesian Presence among Muslims”, in *Salesian Presence among Muslims*, 131-132.

137      PIERA RUFFINATTO, “Il Sistema Preventivo Spazio del Primo Annuncio in Stile Salesiano” in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 184-186, 196-199.

Don Bosco biết rõ từng người trẻ của ngài, không chỉ biết tên và biết tính tình nhưng còn biết cả nội tâm. Đối với các thanh thiếu niên ngài chính là “*người bạn trung tín của tâm hồn*”, ngài biết rõ phải nói với từng người những điều đem lại lợi ích cho linh hồn họ. Môi trường đó tràn ngập sự tín nhiệm, lòng tin tưởng, những lời nói ngắn gọn nhưng chính xác, chất lượng - *trong khoa sư phạm Sa-lê-diêng vẫn hay được gọi là những lời rỉ tai* – trở thành vũ khí xuyên thấu tâm trí và soi sáng cõi lòng của người trẻ. Ta nói đến những lời mà Don Bosco đã nói riêng với từng người trẻ vào những giây phút bất ngờ nhất (giây phút chơi ở ngoài sân). Vì vậy, những lời rỉ tai có thể là cách thì thầm về Tin Mừng vào trái tim người trẻ làm kích hoạt nơi họ sự hào hứng biết về Chúa Giê-su và Tin Mừng của Ngài. Đó thực sự là phương cách tối ưu để cổ võ lời loan báo đầu tiên, nhưng với điều kiện là ai là người thực hiện thì phải là người có lối sống nhất quán với những gì mình loan báo.<sup>138</sup>

## **MỤC VỤ GIỚI TRẺ ĐƯỢC SINH ĐỘNG BỞI LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN**

Mục vụ giới trẻ là một hoạt động chủ chốt của một cộng đoàn Giáo dục-Mục vụ đang muốn giúp người trẻ có được sự trưởng thành cá nhân và đạt tới mức độ hiệp thông với

Chúa Giê-su Ki-tô trong Giáo Hội.<sup>139</sup> Cha Pascual Chávez, cựu Bề trên cả, đã chỉ ra cho anh em Sa-lê-diêng thấy rằng “hoạt động mục vụ của chúng ta còn rất yếu về khía cạnh truyền giáo, nghĩa là chúng ta không lưu tâm đến lời loan báo đầu tiên, hay là lời loan báo được canh tân trong Tin Mừng”. Chính vì vậy, cha đã mời gọi suy tư trên mục vụ giới trẻ hầu có thể cống hiến chất lượng giáo dục và truyền giáo cho những đề xuất giáo dục-mục vụ, để có thể đưa người trẻ đến gặp gỡ Chúa Giê-su.<sup>140</sup> Kết quả của những suy tư này đã trở thành khung tham chiếu tóm lược vô cùng hữu ích, một tầm nhìn chung của mục vụ Sa-lê-diêng để trả lời cho những thách đố của thời đại hôm nay.<sup>141</sup> Như Ubaldo Montisci nhận xét thì tiếc là mới chỉ có “năm lần đề cập đến lời loan báo đầu tiên”.<sup>142</sup> Ngay cả trong *Những chỉ dẫn cho Sứ mệnh Giáo dục của FMA*, tuy đã đặt làm trọng tâm “lời loan báo minh nhiên của Đức Giê-su” nhưng tài liệu cũng chỉ đề cập có một lần đến lời loan báo đầu tiên.<sup>143</sup>

---

139      ISTITUTO FIGLIE DI MARIA AUSILIATRICE, *Perché Abbiamo Vita, Vita in Abbondanza*, 5, 37.

140      PASCUAL CHAVEZ VILLANUEVA, “La Pastorale Giovanile Salesiana” in *ACG* 107 (2010), 23.

141      FABIO ATTARD, “Presentazione”, *La Pastorale Giovanile Salesiana. Quadro di Riferimento*, 9.

142      UBALDO MONTISCI, “La Pastorale Giovanile e la Città: la Sfida e la Gioia del Primo Annuncio”, nota 68, p.160.

143      ANTONIA COLOMBO, “Presentazione”, *Perché Abbiamo Vita, Vita in Abbondanza*, 5.



Hãy nói rộng chỗ trong lều của chúng ta! Điều này đòi hỏi một sự hoán cải mang tính truyền giáo thực sự trong toàn bộ mục vụ giới trẻ nhằm phục vụ cho lời loan báo đầu tiên và lời loan báo được canh tân của Tin Mừng! Trong ánh sáng này, cần phải có nỗ lực đổi mới để suy tư, xây dựng và thử nghiệm những đường hướng khác nhau mà cách nào đó chúng đã cản trở sự mong đợi và niềm hy vọng của những người trẻ trong các trung tâm của chúng ta. Những giai đoạn hình thành nhân cách trong độ tuổi thanh thiếu niên và giai đoạn hình thành sự thân mật thâm sâu nơi người trẻ là thời gian họ dễ được thu hút bởi những chất vấn về chân lý và về ý nghĩa cuộc sống. Cũng từ đó những nền tảng vững chắc của niềm tin được xây dựng để họ sống như những con người trưởng thành. Vì thế điều cần thiết là xây dựng một môi trường với những cơ sở thích hợp, nơi mà các mối tương quan liên vị được chăm sóc, người trẻ có thể lui tới để làm những gì chúng yêu thích (thể thao, âm nhạc, họp nhóm, đi dạo ...), hoặc là để học tập hầu thăng tiến bản thân; nơi mà người trẻ được hít thở những giá trị Tin Mừng và được gặp gỡ những con người có sự xác tín sâu xa về những giá trị đó đồng thời họ cũng là những chứng nhân. Do đó, cần phải đào tạo các nhà giáo dục loan truyền Tin Mừng, cần giúp họ nâng cao phẩm chất tinh thần để họ có thể là những người có một ý thức truyền giáo sống động và một kinh nghiệm sống niềm tin sâu sắc, có khả năng tường thuật lại đời sống của chính mình về đức tin, về tình yêu, về niềm hy vọng và về tình bác ái.

Do đó, việc đào tạo các nhà giáo dục loan báo Tin Mừng là một điều thiết yếu, nhất là cần phải nâng cao về tri thức thiêng liêng để họ có thể trở thành những người có ý thức truyền giáo mãnh liệt và có kinh nghiệm đức tin sâu sắc, có khả năng tường thuật lại kinh nghiệm niềm tin, niềm trông cậy và lòng mến của chính mình.<sup>144</sup>

## CON ĐƯỜNG ĐỂ BƯỚC THEO

Để mục vụ giới trẻ của chúng ta được sinh động bởi Lời Loan Báo đầu tiên và việc thực hành hệ thống Giáo Dục Dự Phòng trở thành phương cách để đẩy mạnh lời loan báo này thì cần phải hoán cải ở ba chiều kích: chiều kích nhân học, chiều kích thiêng liêng và chiều kích sư phạm. *Hoán cải nhân học* đòi mỗi người SDB và FMA phải cảm thấy lo âu trước thực tế của biết bao người trẻ không còn nghe Tin Mừng nữa và chỉ giữ đạo cách đơn thuần như một yếu tố văn hóa mà thôi. Các SDB và FMA đi tìm những người trẻ nơi những vùng ngoại biên vì họ thâm tín rằng dù vất vả và lao nhọc nhưng những người trẻ này vẫn có một trái tim rộng mở cho Tin Mừng, và như những nhà giáo dục đã được thánh hiến, họ cũng có một Đấng nào đó để trao ban: Chúa Giê-su Ki-tô. *Hoán cải thiêng liêng* đích thực dẫn đến sự canh tân và củng cố ơn gọi của chúng ta để nên

---

144 ISTITUTO FIGLIE DI MARIA AUSILIATRICE, *Perché Abbiamo Vita, Vita in Abbondanza*, 161, 171, 173-174, 175-179.

như *một người bạn trung tín của tâm hồn* và như một nhà giáo dục đức tin, làm sao để mỗi cuộc gặp gỡ với giới trẻ phải mang tính giáo dục và đậm chất Tin Mừng. Sau cùng là *hoán cải mục vụ*, điều này có nghĩa là giữ gìn nhiệt huyết và lòng hăng say tông đồ, làm sao để công việc giáo dục-mục vụ của chúng ta được sinh động hóa bởi Lời Loan Báo đầu tiên và trở thành một phương cách hữu hiệu để đem Tin Mừng đến cho người trẻ.<sup>145</sup> Để hiện thực hóa điều này, chúng ta cần phải thay đổi não trạng và sửa đổi cơ cấu của chúng ta:

- từ một sự hiện diện giữa những người trẻ như một thói quen đến một sự hiện diện với sự chú tâm đến những cơ hội khác nhau để cổ vũ cho lời loan báo đầu tiên;<sup>146</sup>

- từ mỗi bận tâm đến việc quản lý các công cuộc với vai trò điều hành của chúng ta tới sự chú tâm và cổ vũ cho những giá trị văn hóa tích cực, cùng với Giáo Hội địa phương, làm sao để những giá trị này làm phong phú việc áp dụng Hệ Thống Dự Phòng;<sup>147</sup>

145 PIERA RUFFINATTO, “Il Sistema Preventivo Spazio del Primo Annuncio in Stile Salesiano” in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 199-202.

146 JOSEPH PHUOC, ALMA CASTAGNA, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a renewed Missionary Praxis”, 114, 119; “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 208.

147 RUTH DEL PILAR MORA, ALEXIUS MULONGO, “Emerging Insights and Perspectives during the Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis in Africa and Madagascar”, 128-129; RUNITA BORJA, PIERGIORGIO GIANAZZA, “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio in Vista di una Rinnovata Prassi Missionaria”, 158.

- từ việc hộ trợ những người trẻ như một thói quen đến việc hộ trợ theo tinh thần Sa-lê-diêng như một cách thức đồng hành với người trẻ trong những chọn lựa của đời sống họ, hầu cộng tác với Chúa Thánh Thần trong việc gọi lên trong họ sự hứng khởi để biết Chúa Giê-su và Tin Mừng của Ngài;<sup>148</sup>

- từ một “tiêu chí mục mục vụ thoải mái ‘từ trước đến giờ chúng ta vẫn làm như thế’”<sup>149</sup> đến việc trở nên những người nam, người nữ đầy đức tin và lòng can đảm, được hun đúc bởi lửa nhiệt tình *Da Mihi animas* (*Xin cho con các linh hồn*). Đó là những con người luôn sống tinh thần truyền giáo thường trực, có khả năng suy tư, thực hành và trải nghiệm những những đường hướng mới phục vụ cho lời loan báo đầu tiên giữa những người trẻ.<sup>150</sup>

---

148 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensanchar sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 175,176, 178.

149 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, n. 33.

150 “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 209-210.

## Lời kết

Đức Trinh nữ Ma-ri-a được thụ thai bởi quyền năng của Chúa Thánh Thần (Lc 1, 35; Mt 18.20) đã là “một thời khắc tuyệt hảo trong lịch sử cứu độ”.<sup>151</sup> Mẹ đã không chỉ trở thành đền thờ của Chúa Thánh Thần, mà Mẹ còn “để cho Ngài dẫn dắt, trải qua một hành trình đức tin, dẫn mình phục vụ và trở sinh hoa trái”.<sup>152</sup> Tiếng xin vâng của mẹ đã thực sự rộng mở cho kế hoạch của Thiên Chúa và “cho con người của Đức Giê-su, cho tất cả công trình và sứ mệnh của Ngài”.<sup>153</sup>

Trong Tin Mừng theo thánh Lu-ca, ngay lập tức sau lời truyền tin của sứ thần Gáp-ri-en, Mẹ Ma-ri-a đã lên đường đi thăm viếng người chị họ Ê-li-sa-bét (Lc 1, 26-57). Sứ thần đã tỏ cho Mẹ một “dấu chỉ” để khẳng định về những gì đã được loan báo: “Kìa bà Ê-li-sa-bét, người họ hàng với bà, tuy già rồi, mà cũng đang cưu mang một người con trai: bà ấy vẫn bị mang tiếng là hiếm hoi, mà nay đã có thai được sáu tháng” (Lc 1,26). Ở Ain Karim Ma-ri-a đã đích

151 PAOLO VI, *Esortazione Apostolica Marialis Cultus* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1974), n. 26.

152 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, n. 287.

153 GIOVANNI PAOLO II, *Enciclica Redemptoris Mater* (Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1987), n. 39.

thân thâm tín là “Không có gì mà Thiên Chúa không thể làm được” (Lc 1,37).

Để kết lại những suy tư trên Lời Loan Báo đầu tiên, chúng ta hãy chiêm ngắm đức Ma-ri-a để nhận được sức mạnh từ Mẹ, người đã vội vã lên đường đến nhà bà Ê-li-sa-bét để loan báo Tin Mừng – Đức Giê-su Ki-tô là Đấng Cứu Thế. Hành trình của Mẹ chính là một hành trình truyền giáo đích thực. Mẹ “vội vã lên đường băng qua vùng đồi núi” đã trở thành hình ảnh biểu tượng của Giáo Hội, ngay sau biến cố Chúa Thánh Thần hiện xuống, đã vội vã lên đường để đem Tin Mừng đến tận cùng cõi đất. Trong buổi sáng của ngày hiện xuống, đang khi cầu nguyện, nhờ Chúa Thánh Thần, Giáo Hội chứng kiến giây phút khởi đầu của hành trình Phúc Âm Hóa.<sup>154</sup>

Trên hành trình đến nhà của bà Ê-li-sa-bét ở Ain Karim, Mẹ Ma-ri-a đã không dẫn đo về khoảng cách đường dài, cũng không tính đếm thời gian, không ngại ngần về những bất tiện rủi ro có thể gặp. Mẹ là “nữ tỳ của Chúa”, Mẹ trở thành người giới thiệu Thiên Chúa ngang qua tình yêu và sự phục vụ của mình. Trên cuộc hành trình đó, Mẹ đã ôm ấp Chúa Giê-su trong cung lòng của mình, Mẹ “lưu giữ tất cả những điều ấy và suy đi ngắm lại” (Lc 2,19). Mẹ đã bước đi “vội vã” nhưng lại luôn ở lại với Thiên Chúa trong lòng. Đôi chân của Mẹ thoãn thoắt bước qua những leo đường đồi núi cũng chính là hình ảnh phản ánh hành trình

của niềm tin. Dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần Mẹ Ma-ri-a đã bước đi từ tiếng xin vâng ngoan thuận với thánh ý của Thiên Chúa sau lời loan báo của sứ thần và niềm vui đã trào tràn trong tâm hồn khi Mẹ cất lên bản Magnificat, Mẹ đã trở thành sứ giả đem Chúa đến cho những người khác. Chính hành trình niềm tin hướng về Thiên Chúa ở trong lòng đã điều hướng mọi hành động bên ngoài của Mẹ và làm cho tất cả trở nên có ý nghĩa. Nơi Mẹ chúng ta nhìn thấy hình ảnh của những người đang nỗ lực sống Lời Loan Báo đầu tiên, những con người có khả năng hòa hợp giữa chiêm niệm và hoạt động, hòa hợp giữa niềm tin và lối sống. Hành trình của Mẹ cũng là biểu tượng của hành trình đức tin của mỗi người Ki-tô hữu, những người trước tiên đã biết thuận theo kế hoạch của Thiên Chúa và sau đó trở thành môn đệ truyền giáo của Ngài.

Hành trình của Mẹ Ma-ri-a đạt đến đỉnh điểm trong cuộc gặp gỡ với bà Ê-li-sa-bét: cả hai người phụ nữ mang trong mình những mâu nhiệm không thể diễn tả thành lời. Cuộc hội ngộ này đã dẫn họ bước vào ngưỡng cửa của Cựu Ước và Tân Ước, giữa thời gian Thiên Chúa mặc khải ngang qua các dấu chỉ và các công trình của Ngài với thời gian Ngài mặc khải chính mình ngang qua Ngôi Lời Nhập Thể. Sự nâng đỡ lẫn nhau của họ đã trở thành không gian nơi Thiên Chúa mặc khải chính mình và thực hiện những điều vĩ đại. Bà Ê-li-sa-bét ôm trong cung lòng của mình thánh Gio-an tẩy giả, người sẽ đi loan báo và chuẩn bị cõi

lòng con người để đón Thiên Chúa tối cao, còn Mẹ Ma-ri-a lại là người ôm trong lòng mình chính Thiên Chúa tối cao. Thật vậy, chúng ta đã được chạm tới “thời kỳ viên mãn” (Gl 4, 4).<sup>155</sup>

Thánh sử Lu-ca đã khép lại trình thuật từ biến cố Truyền Tin đến thời thơ ấu của Chúa Giê-su (Lc 2, 8-20, 51) bằng câu: “Mẹ Ma-ri-a đã giữ tất cả những điều này trong lòng” (Lc 2,51). Từ giây phút Mẹ chiêm niệm về toàn bộ biến cố đã xảy ra, Mẹ đã thấu hiểu được công trình vĩ đại của Thiên Chúa trên cuộc đời của Mẹ và “nhận ra những dấu chân của Chúa Thánh Linh trong những sự kiện lớn lao cũng như trong cả những gì bé nhỏ đời thường. Đó chính là sự chiêm niệm về mầu nhiệm của Thiên Chúa trong thế giới, trong lịch sử và trong cuộc sống hàng ngày của mỗi người và của tất cả mọi người”.<sup>156</sup>

Trong Tin Mừng của mình, thánh Gio-an trao cho chúng ta những lời cuối cùng được viết về Đức Ma-ri-a ở Cana, những lời duy nhất được gửi đến mọi người, như thể một “di chúc tâm linh”. Ngang qua lời mời gọi các đầy tớ trong tiệc cưới ở Cana “hãy làm tất cả những gì Thầy nói”, Mẹ Ma-ri-a đã diễn tả ý niệm căn bản cho mỗi người, đó

---

155 MARIA KO HA FONG, “Marie se leva et Partit en Hâte vers la Région Montagneuse”, *Journées d'Etudes sur la Première Annonce du Christ en Afrique et à Madagascar*, 179-186; IDEM, “Mary the ‘First Evangelised’ and the ‘First Evangeliser’”, in *The Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in the Three-fold Context of South Asia*, 146-147.

156 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, n. 288.



là hãy mở tâm hồn cho Chúa Giê-su, vì chỉ mình Ngài mới có “những lời ban sự sống đời đời” (Ga 6, 68). Tuy nhiên, chính lệnh truyền vẫn tắt này đã thực sự trở thành lời loan báo đầu tiên. Thật vậy, khi chúng ta đọc những lời cuối cùng này của Đức Ma-ri-a trong sự liên kết với những lời cuối cùng của Đấng Phục Sinh, chúng ta thấy rõ rằng Đức Ma-ri-a chính là người dẫn chúng ta đến với Chúa Giê-su: “Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần” (Mt 28, 19). Tại Cana, đức tin sâu sắc của Mẹ được diễn tả trong tiếng xin vâng đã trở thành một lời mời gọi đầy xác tín đối với người khác. Chính nơi Đức Ma-ri-a ta nhận ra rằng chỉ khi kết hợp với Chúa một cách sâu sắc và cá vị, chúng ta mới có thể dẫn người khác đến với Chúa.<sup>157</sup>

Trên thập tự giá Chúa Giê-su đã trao cho chúng ta chính Mẹ của Ngài (Ga 19, 26-27) để Mẹ trở thành người Mẹ trên hành trình của chúng ta. Thật vậy, Mẹ Ma-ri-a đã luôn nâng đỡ Giáo Hội, Mẹ ở gần và luôn đồng hành với chúng ta, Mẹ cùng ta chia sẻ mọi gian khó và luôn luôn bảo vệ chúng ta bằng tình yêu của Chúa. Mẹ chính là nguồn cảm hứng và gương mẫu của tình mẫu tử mà tất cả các môn đệ truyền giáo cần phải nuôi dưỡng nơi mình.<sup>158</sup>

---

157 MARIA KO HA FONG, “Mary the ‘First Evangelised’ and the ‘First Evangeliser’”, 148-150.

158 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, 285-286; GIOVANNI PAOLO II, *Redemptoris Missio*, n.92

Tự bản chất Giáo Hội là một nhà truyền giáo. Giáo hội được mời gọi không ngừng chiêm ngắm mẫu gương là Đức Ma-ri-a để biết tỏ lộ một cách hữu hiệu về Thiên Chúa ẩn mình, không chỉ ngang qua lời loan báo nhưng còn ngang qua chứng tá của tình yêu và tinh thần phục vụ, nhờ đó khơi lên sự hào hứng để biết về Con Một Thiên Chúa, nhất là nơi những ai đang sống ở những vùng ngoại biên hiện sinh trong xã hội của chúng ta.

Đối với Don Bosco, Đức Trinh Nữ Ma-ri-a là người hướng dẫn và là Đấng phù hộ cho mọi hoạt động của Ngài ở giữa giới trẻ. Đức Trinh nữ Ma-ri-a đã trao phó các thanh thiếu nữ cho Mẹ Mazzarello coi sóc. Những điều này đã ghi khắc một cách sâu đậm về căn tính đoàn sủng và thiêng liêng của các nhóm thuộc về gia đình Sa-lê-diêng. Trong khi tiếp tục bước đi trong hành trình của niềm tin, chúng ta hãy tận hiến bản thân cho Mẹ để cho dẫu phải vượt qua sa mạc của thời đại hôm nay, chúng ta vẫn đáp lại sứ mệnh dẫn thân cho Lời Loan Báo đầu tiên với tâm hồn quảng đại.<sup>159</sup>

Với lời kinh nguyện trên môi và với niềm hy vọng trong cõi lòng, cùng với tất cả những người trẻ được trao phó, chúng ta hãy cầu xin Mẹ ở với chúng ta như Mẹ đã ở cùng cộng đoàn Ki-tô hữu tiên khởi trong ngày chờ đợi Thánh Thần hiện xuống (Cv 1, 14). Mẹ chính là người phù trợ và là người dẫn đường của chúng ta. Chúng ta hãy cầu

nguyện lẫn cho nhau để có được sự hòa quện giữa đời sống kinh nguyện và đời sống hoạt động, để ngang qua chúng ta Chúa Thánh Thần có thể gọi lên trong trái tim của muôn vàn bạn trẻ lòng khao khát muốn được biết, được bước theo người con yêu dấu trong cung lòng của Mẹ là Đức Giê-su Ki-tô!

## **Phụ lục**

### **Những tóm kết mang tính thực hành của những ngày nghiên cứu**

**(2010-2015)**

**Sứ mệnh Sa-lê-diêng tại những vùng ngoại biên**

**và Lời Loan Báo đầu tiên ở Châu Âu hôm nay**

**Praga, 4-10 tháng 11 năm 2010**

## **SDB**

1. Mở thêm các điểm hiện diện mới ở các nước Châu Âu, những nơi vẫn chưa có sự hiện diện Sa-lê-diêng, nhằm khơi lên ý thức truyền giáo và lòng nhiệt thành tông đồ nơi các SDB ở Châu Âu.

2. Đẩy mạnh và ưu tiên cho mục vụ gia đình, đặc biệt quan tâm đến việc dạy giáo lý cho các gia đình.

3. Đồng hành sát cạnh và hỗ trợ những nhà truyền giáo mới được gửi đến theo kế hoạch của Châu Âu để giúp họ hòa nhập vào môi trường sống.

4. Các giám tỉnh vùng Châu Âu cùng nhau đẩy mạnh suy tư để có một đường hướng hoạt động chung liên quan đến việc các anh em SDB Châu Âu đã phân định và nhận

ra mình có ơn gọi truyền giáo ở châu lục này.

5. Cùng cố những tiến trình giúp cho việc mục vụ trở thành lời loan báo Tin Mừng nhờ đó mục vụ giới trẻ Sa-lê-diêng được kiện toàn.

6. Mỗi tình dòng tự nghiên cứu để bắt đầu một kế hoạch cụ thể, trong đó ưu tiên cho Lời Loan Báo đầu tiên về Đức Ki-tô Giê-su.

### **Sứ mệnh Sa-lê-diêng và Lời Loan Báo đầu tiên về Chúa Ki-tô trong bối cảnh của ba vùng thuộc miền Nam Á**

Kolkata 7-11 tháng 8 năm 2011

#### **FMA**

Đề tạo ra một cảm thức mới trong tâm trí và cõi lòng của các chị em, dưới ánh sáng của lời loan báo đầu tiên:

1. Làm cho mọi công việc mục vụ đều trở thành lời loan báo về Chúa Giê-su.

2. Đào tạo các “nhà truyền giáo” (kể cả các chị em đang trong giai đoạn đào luyện) – ban đầu cũng như trường kỳ - có được một kinh nghiệm sâu sắc về Thiên Chúa, về Lời Chúa, và biết rộng mở cho các thực tại địa phương.

3. Chuẩn bị những người giáo dân biết cộng tác với

chúng ta trong việc loan báo Chúa Giê-su.

4. Chú tâm đến Lời Loan Báo đầu tiên khi chúng ta tổ chức những cuộc viếng thăm các gia đình và làng mạc.

5. Làm cho chiều kích Ma-ri-a trở nên sống động trong công cuộc truyền giáo.

6. Diễn tả thái độ kính trọng và điềm đạm với những người thuộc tôn giáo khác, can đảm loan báo về Chúa Giê-su với thái độ thận trọng.

7. Truyền đạt nội dung và kinh nghiệm của những ngày nghiên cứu và học tập này cho các chị em trong cộng đoàn địa phương và trong tỉnh dòng, nhấn mạnh trên chiều kích truyền giáo muôn dân. Trong kỳ họp liên tỉnh PCI vào thời điểm thuận tiện sẽ được trình bày các bản tóm kết cuối cùng.

8. Học tập những đường hướng của Giáo Hội liên quan đến Lời Loan Báo đầu tiên (đặc biệt là tài liệu để chuẩn bị cho thượng hội đồng Giám Mục sắp tới trên đề tài về Lời Loan Báo đầu tiên).

9. Lời Loan Báo đầu tiên được xem như là yếu tố để lượng giá.

10. Tìm cách để lượng giá những lãnh vực mục vụ hiện diện trong các tỉnh dòng của chúng ta xem có hoạt động theo đường hướng của Lời Loan Báo đầu tiên.

## **SDB**

Đề thúc đẩy các hoạt động cụ thể và ưu tiên cho Lời Loan Báo đầu tiên tại các tỉnh dòng Sa-lê-diêng ở vùng Nam Á:

1. Cần một cuộc họp cấp tỉnh như là một phần của chương trình trong việc thực hiện những gì đã được đề xuất. Điều này nên được thực hiện ngang qua SPCSA. PDMA có thể tổ chức cũng như trình bày đề tài trong cuộc gặp gỡ với các phụ trách cộng đoàn.

2. Tính ưu việt của Lời Loan Báo đầu tiên cần phải được phản chiếu trong Kế hoạch mục vụ giáo dục (PEPS) của mỗi cộng đoàn. Điều này cần được Giám Tỉnh đồng hành xem xét trong những lần kinh lý hàng năm.

3. Thành lập và đồng hành với các nhóm truyền giáo ở những môi trường khác nhau của chúng ta.

4. Hình thành một mạng lưới với các thành viên khác trong gia đình Sa-lê-diêng và các dòng tu khác trong khu vực để cùng nhau chia sẻ những kinh nghiệm và phương pháp giúp thành công trong việc thực hiện Lời Loan Báo đầu tiên.

5. Sẽ đem lại nhiều lợi ích nếu chúng ta thực hiện một nghiêm cứu ở cấp độ quốc gia để lượng giá tầm ảnh hưởng của Lời Loan Báo đầu tiên tại những môi trường khác nhau của chúng ta.

6. Cần phải giúp cho các gia đình nhận thức rằng không thể lấy lý do muốn trở thành những bậc cha mẹ có trách nhiệm để biện minh cho việc không muốn sinh nhiều con cái.

7. Cần phải tăng tiến sự cộng tác và điều hành giữa 4 lãnh vực (Mục vụ giới trẻ, Truyền thông xã hội, Đào luyện và Truyền giáo).

8. Các trưởng ban sinh động truyền giáo (DIAM) cần phải thành lập các nhóm có chung một tầm nhìn về Lời Loan Báo đầu tiên.

9. Các Bề trên giám tỉnh, một cách định kỳ phải gửi các anh em đến “Sacred Heart College” ở Shillong, Meghalaya để học về chuyên ngành truyền giáo.

10. Có thể tổ chức một khóa học ngắn trên đề tài về Lời Loan Báo đầu tiên một cách định kỳ ở cấp độ quốc gia (ở cấp khu vực được tổ chức ở Bangalore hoặc ở Shillong).

11. Trong các kỳ họp với các Cha giám đốc cộng đoàn cần phải nhấn mạnh và quảng bá Lời Loan Báo đầu tiên.

12. Cần phải nhấn mạnh đến Lời Loan Báo đầu tiên trong các khóa học dành cho các SDB trẻ ở trong các giai đoạn đào luyện ban đầu.

13. Việc trình bày một cách chuẩn sát về truyền giáo



cần được đưa vào chương trình học của các thầy thân học và Phó tế.

## **Sứ mệnh Sa-lê-diêng và Lời Loan Báo đầu tiên về Chúa Ki-tô**

### **Trong bối cảnh của ba vùng thuộc miền Đông Á**

Sampran, 14-18 tháng 8 năm 2011

#### **FMA**

1. Trong tất cả các lãnh vực của sứ mệnh, chúng ta kiến tạo một bầu khí, nơi mà người ta được sống cách thực sự tình yêu của Chúa Ki-tô.

2. Truyền tải nội dung và kết quả của cuộc họp cho các chị em trong tỉnh dòng với sự hỗ trợ của Ban Cố Vấn tỉnh và nhóm sinh động truyền giáo.

3. Tiếp tục suy tư trên Lời Loan Báo đầu tiên, đặc biệt là nỗ lực đào sâu hơn các tài liệu của các Giáo hội địa phương, nỗ lực tìm hiểu những sáng kiến của các tổ chức khác đang hoạt động trong lãnh vực này với mục đích kiến tạo một mạng lưới hoạt động.

4. Đào tạo và đồng hành với những người trẻ Công Giáo để họ trở nên những nhà truyền giáo cho các bạn trẻ khác.

## **SDB**

1. Chúng ta cần phải nỗ lực khơi lên niềm khao khát được biết Chúa Giê-su. Chúng ta cần phát triển khả năng về (ngôn ngữ, công nghệ thông tin, kiến thức rộng về văn hóa, tôn giáo và các khía cạnh chính trị - xã hội, vv) và chuẩn bị bản thân bằng thái độ nhập cuộc.

2. Để thúc đẩy sự hiểu biết về cuộc sống và bản chất của truyền giáo, việc đào luyện về lãnh vực truyền giáo cần được sắp xếp trong chương trình đào luyện ban đầu.

3. Cũng cố vai trò của cố vấn đặc trách về lãnh vực truyền giáo trong tỉnh dòng. Việc sinh động truyền giáo ở cấp tỉnh dòng được thực hiện trên 2 hướng, truyền giáo trong nước và truyền giáo muôn dân; cần nhấn mạnh tầm quan trọng của sứ mệnh truyền giáo trong nước.

4. Giúp cho cá nhân, cũng như cộng đoàn thêm ý thức rằng cần phải sống đời sống chứng tá như là một Ki-tô hữu là cách thức duy nhất để loan báo Chúa Ki-tô cho những người khác.

5. Cũng cố các thành viên của Gia đình Sa-lê-diêng (các cộng tác viên, thiện nguyện viên, các thành viên của Phong trào giới trẻ Sa-lê-diêng vv) để họ có thể trở thành những tác nhân của Lời Loan Báo đầu tiên.

6. Sử dụng cách thích hợp các môi trường truyền

thống của chúng ta (trường học, Nguyễn xá, Trung tâm thanh thiếu niên, vv) như những nơi chốn cố võ cho Lời Loan Báo đầu tiên và mở ra cho các biên cương mới của mục vụ tông đồ.

## **Sứ mệnh Sa-lê-diêng và Lời Loan Báo đầu tiên về Chúa Ki-tô**

**Trong bối cảnh của các tôn giáo và văn hóa truyền thống, và những nền văn hóa đang trong tiến trình tục hóa**

Port Moresby, 21-25 tháng 11 năm 2011

### **FMA**

1. Đào sâu kinh nghiệm cá nhân về Chúa Giê-su, nhờ đó có thể loan báo sứ điệp của Ngài, nghĩa là làm chứng bằng cuộc sống về Lời Loan Báo “đầu tiên và đích thực” của Chúa Giê-su.

2. Dưới viễn tượng truyền giáo, nghiên cứu và suy tư, ở mức độ cá nhân và cộng đoàn, trên các tài liệu của Giáo Hội (phổ quát và địa phương) và của Hội dòng.

3. Từ viễn tượng truyền giáo, suy tư trên chính kinh nghiệm sống của bản thân.

4. Ở mức độ cá nhân cũng như cộng thể, đọc lại hoạt động mục vụ của chúng ta dưới ánh sáng của sứ mệnh truyền giáo.

## SDB

Đề đối diện với nhu cầu của lời mời gọi và những thách thức của Lời Loan Báo đầu tiên ở Châu Đại Dương, trong bối cảnh tôn giáo và văn hóa truyền thống, cũng như văn hóa đang trong tiến trình tục tục hóa, chúng ta cần phải thay đổi não trạng và cách thức loan báo Tin Mừng:

1. từ việc chỉ thực hiện sứ mệnh trong các cơ sở giáo dục của chúng ta và nơi các giáo xứ sang việc đến với người trẻ để tiếp cận với họ ở nơi họ đang hiện diện (lễ hội hoặc trung tâm trẻ, vv).

2. từ việc chia sẻ niềm tin ở các địa điểm chính thức (giáo xứ, trung tâm giáo dục tôn giáo, tĩnh tâm, vv) đến việc ý thức rõ hơn rằng các hoạt động chính là cơ hội để thực hiện Lời Loan Báo đầu tiên (Cộng đoàn Hội nền tảng, các nhóm trẻ, vv).

3. từ việc thiếu tiếp xúc với các gia đình đến việc gần gũi với họ hơn, mời gọi sự cộng tác của họ vì Lời Loan Báo đầu tiên được thực hiện trước hết trong gia đình.

4. từ sự thiếu hiểu biết về (truyền thống, về thời Hiện đại, về thời tục hóa vv) đến viện nỗ lực để hiểu biết các nền văn hóa của những người dân và niềm tin tôn giáo của họ, ngang qua thái độ lắng nghe kiên nhẫn và tin tưởng, gặp gỡ họ trong mức độ của họ.

5. từ việc chính chúng ta là những nhà truyền giáo (đi truyền giáo muôn dân, thực hiện Lời Loan Báo đầu tiên, điều hành công việc mục vụ, loan truyền Tin Mừng) đến việc nỗ lực đào tạo giáo dân trở nên những người đồng hành trong sứ mệnh truyền giáo của chúng ta, trở nên những người đồng trách nhiệm cổ vũ cho Lời Loan Báo đầu tiên và cho sứ mệnh loan báo Tin Mừng, nhất là nơi các gia đình, ngang qua việc sống Hệ Thống Giáo Dục Dự Phòng như cách thức để làm chứng cho một lối sống đậm chất Tin Mừng.

## **Sự hiện diện Sa-lê-diêng giữa những anh em Hội Giáo**

Roma, 30 tháng 7 đến 4 tháng 8 năm 2012

### **FMA**

Những FMA tham dự những ngày học tập và nghiên cứu về sự hiện diện Sa-lê-diêng ở giữa những người Hội giáo đã nhấn mạnh một số điểm cần lưu ý để tiếp tục và đào sâu những nghiên cứu này:

1. Có tiếng nói trong Ban Cố Vấn tỉnh, trong các buổi họp của tỉnh dòng và trong các Hội Nghị liên tỉnh.
2. Cổ động các giám tỉnh, để họ đưa ra một cái nhìn

toàn cảnh về những thực tế liên quan đến chủ đề.

3. Cần có thêm kiến thức về Hội Giáo ở cấp độ Châu Âu.

4. Đánh giá sự hiện diện của điều phối viên sinh động Truyền giáo như một “tiếng nói” quan trọng trong Ban Cố Vấn và trong các ban ngành của tỉnh dòng.

5. Ý thức về thực tại và sự phong phú của giáo phận, nơi mà ta đang sống với những người Hội giáo nhập cư và cố gắng tìm cách để cộng tác và hội nhập.

6. Làm việc trên nội dung của những ngày nghiên cứu trong lãnh vực đào luyện ban đầu (ở Torino, vào năm tới, trong Thỉnh sinh viện sẽ có những ứng sinh đến từ vùng Trung Đông).

7. Khuyến khích các chị em bén nhọn với sứ mệnh truyền giáo ở những môi trường Đạo hồi ngang qua các bài đọc và những cuộc gặp gỡ với các chứng nhân (x. Louis Massignon).

8. Tăng cường việc học văn hóa địa phương sẽ giúp chúng ta đối thoại với những anh em Hội Giáo.

9. Nhận biết rằng hiện tượng di dân và Hội giáo như là “nơi chốn mục vụ” cấp bách.

Ngoài ra, các chị em còn gợi ý thêm một số điều:

1. Khuyến khích các cuộc họp tương tự khác.
2. Giả thiết về các cuộc họp cho FMA và SDB hoạt động ở Châu Âu và đối chiếu với những người Hồi giáo di cư.
3. Cần phải nói đến chủ đề về Hồi giáo trong việc chuẩn bị cho Tổng Tu Nghị thứ 23 của FMA.

## **SDB**

Các kết luận này có lưu ý đến thực tế của từng tham dự viên trong những ngày nghiên cứu và học tập. Tại cuộc họp có 30 SDB được chia làm 4 nhóm làm việc trong những ngày này (Châu Âu, Trung Đông - Bắc Phi, Châu Phi cận Sahara, Đông Nam Á).

### **1. Những gì chúng ta có thể mang về các tỉnh dòng của chúng ta ở cấp độ hoạt động:**

- Kế hoạch Giáo dục Mục vụ (PEPSI) và điều phối tỉnh dòng: các tỉnh dòng ý thức về những kết luận chung, lên kế hoạch và đưa ra những chỉ dẫn trong Tu Nghị tỉnh 2012-2013.
- Dành thời gian để đưa các kết luận chung hội nhập vào bối cảnh thực tế trong tỉnh dòng.

- Gửi các kết luận của những ngày học tập và nghiên cứu cho tất cả các Giám tỉnh (tổng số là 87).
- Tận dụng cơ hội trong những Tu Nghị tỉnh sắp tới để nói về những biên cương mới.
- Hãy tìm cách để tham gia vào ủy ban làm việc cho lãnh vực đối thoại liên tôn của các Hội đồng Giám mục (châu Phi cận Sahara ...), để tiếp cận trực tiếp với kinh nghiệm và nguồn lực của các Giáo hội địa phương, và cũng là để chia sẻ với họ kinh nghiệm của chúng ta.
- Tổ chức các cuộc họp tương tự giữa các tỉnh dòng (như đã thực hiện ở AFO-AFW trong năm 2010).
- Thu thập tất cả những gì đã được chia sẻ ở các nhóm khác nhau, đặc biệt là những gì liên quan đến công cuộc, thực hành và sáng kiến cụ thể.
- Tạo cơ hội cho các tham dự viên được chia sẻ trong các tỉnh dòng (với Ban Cố Vấn, các giám đốc, ban mục vụ giới trẻ, các cộng đoàn địa phương, những kỳ tĩnh tâm năm và tĩnh tâm quý).
- Cần có một số SDB trẻ chuyên về đối thoại với người Hồi giáo, những người có thể hướng dẫn con đường đối thoại ở các tỉnh dòng.
- Chia sẻ những kết luận của những ngày học tập và



ngiên cứu trong khóa học dành cho các tân truyền giáo.

- Ở cấp địa phương, mời các chuyên viên hoặc các lãnh đạo Hội giáo đến chia sẻ với chúng ta.

- Đưa mục vụ giới trẻ giữa những người Hội giáo vào trong mục vụ giới trẻ của 30 tỉnh dòng; cần thiết phải làm việc với các đặc trách và ban mục vụ giới trẻ của các tỉnh dòng.

- Việc đào tạo các anh em truyền giáo có tầm quan trọng ở mức độ nào với chúng ta? Chính sự cấp bách đã tạo nên hoàn cảnh như thế này. Chúng ta cần phải được biết về các trung tâm đào tạo ở các vùng các nước chứ không phải chỉ có ở PISAI –Roma (Hyderabad-Ấn Độ).

- Đưa môn “Đạo hồi nhập môn” vào trong chương trình đào luyện ban đầu của các anh em.

- Tập trung thu thập những kinh nghiệm tích cực hầu nâng đỡ, khích lệ và gia tăng động lực cho các anh em đang làm việc giữa những người Hội giáo.

- Tầm quan trọng của bản tin truyền giáo “Cagliero 11”: tận dụng nó một cách tốt nhất và đưa vào đề tài nói về sự hiện diện giữa những người Hội giáo. Chúng ta được mời gọi cách đặc biệt diễn tả kinh nghiệm của chúng ta về đời sống truyền giáo, những việc thực hành hữu ích và cụ thể.

- Chúng ta phải cẩn thận để không chỉ hài lòng là “politically correct” như sự mong đợi của giới truyền thông, nhưng điều quan trọng phải là “prophetically correct” như Chúa Giê-su ước muốn.

## **2. Làm thế nào để có thể củng cố công việc của chúng ta trong mạng lưới (giữa các thành viên tham gia, giữa các tỉnh dòng và trong Hội dòng)?**

- Để đảm bảo sự liên tục của những suy tư về sự hiện diện giữa những người Hồi giáo, chúng ta cần một điểm quy chiếu.

- Đính kèm vào các tài liệu cuộc họp, tập tin cá nhân của những SDB đang hoạt động giữa những người Hồi giáo (hồ sơ cá nhân và các yếu tố cụ thể) để tạo điều kiện cho hành trình tiếp theo đem lại nhiều hoa trái.

- Trình bày cách cụ thể hơn: trao đổi trực tiếp và trao đổi kinh nghiệm chứ không chỉ dừng lại ở lãnh vực kỹ thuật số. Ví dụ, trong dự án châu Âu sứ mệnh của chúng ta là cho những người nhập cư và cùng với những người nhập cư. Theo hướng này chúng ta cần một *piattaforma* để thông tin (cfr. [www.sdb.org/AGORA](http://www.sdb.org/AGORA) - không gian dành riêng hoặc *Salesian digital library* SDL – không gian mở).

- Trao đổi và có những cuộc họp định kỳ giữa các tỉnh dòng, những vùng gần nhau và các khu vực có bối cảnh tương đồng.

### **3. Đề xuất cụ thể cho một số tỉnh dòng**

- AFW - Nigeria: khuyến khích các anh em SDB và các cộng đoàn địa phương làm kinh nghiệm ở các khu vực phía bắc, nơi mà chúng ta chưa hiện diện (chỉ một số trại hè).

- MOR – chúng ta đừng mong đợi có được hoa trái tức thời trong các điểm hiện diện của chúng ta nơi môi trường của Đạo hồi. Đôi khi chúng ta bị giới hạn trong việc đếm xem có bao nhiêu người được rửa tội và coi đó như là hoa trái duy nhất trong sứ mệnh của chúng ta.

- INK – Cổ cố lòng sùng kính Đức Maria và các thánh (lòng đạo đức bình dân) như một cách thức của tiền Phúc Âm Hóa. Ví dụ, đền thờ Bangalore, ở Ấn Độ.

- SLK - Azerbaigian: Cần gửi những anh em không phải là người slovacchi giúp cho việc hội nhập văn hóa tin mừng và đoàn sủng, để đem lại nhiều hiệu quả hơn trong công việc mục vụ.

- ITM - Indonesia: Điều quan trọng là giúp cho các anh em ở Indonesia trở nên những nhà truyền giáo hơn nữa.

- FIS - Mindanao: Những ngày học tập này giúp cho các anh em SDB ở đây mở ra cho sứ mệnh truyền giáo giữa những người Hồi Giáo này sẽ giúp những người được ủy thác mở cửa cho các nhiệm vụ giữa những người Hồi giáo

(hơn 2 cộng đoàn với 9 thành viên, mới chỉ có 10% của tỉnh dòng).

- AFE – Điểm hiện diện ở Sudan: Nâng cao cảm thức của các anh em SDB ở miền nam Sudan về sự hiện diện của những người Hồi giáo ở phía bắc Sudan.

### **Lời loan báo đầu tiên ở Châu Phi và Madagascar**

Addis Abeba, 5-9 tháng 11 năm 2012

#### **FMA**

Đối với FMA, các kết luận của những ngày học tập và nghiên cứu có thể tóm lại như sau:

1. Trong sự nhất trí với Giám Tỉnh nhiệt tình truyền tải nội dung của các ngày nghiên cứu này đến toàn tỉnh dòng. Làm nổi bật tất cả những nỗ lực cho Lời Loan Báo đầu tiên trong Năm Đức Tin này.
2. Xem xét các khía cạnh của việc truyền giáo trong Kế hoạch của Tỉnh dòng.
3. Tổ chức các cuộc gặp gỡ cộng đoàn trên đề tài về Lời Loan Báo đầu tiên, để khởi động việc sinh động truyền giáo trong từng bối cảnh thực tế.

4. Nhân mạnh trên chất lượng của đời sống chứng tá cá nhân cũng như cộng đoàn vì đó là nền tảng của Lời Loan Báo đầu tiên.

### **Để duy trì liên tục kết quả của những ngày học tập, FMA đề xuất:**

1. Lên kế hoạch cho những buổi gặp gỡ đào luyện ở các tỉnh dòng của các SDB và FMA đã tham dự các ngày nghiên cứu và học tập.

2. Giữ liên lạc với các thành viên tham dự này để chia sẻ suy tư, nội dung và kinh nghiệm về Lời Loan Báo đầu tiên ngang qua những phương tiện truyền thông có sẵn.

3. Về lâu dài, xây dựng một kế hoạch cơ bản cho các tỉnh dòng SDB và FMA để thực hiện một sự kiện tương tự như những ngày nghiên cứu này, nghĩa là, nói về bản chất của việc truyền giáo và đánh giá những công việc chúng ta đã cùng nhau thực hiện.

## **SDB**

**1. Những gì chúng ta có thể đem về cho các tỉnh dòng của chúng ta trên phương diện thực tế?**

a. Ở cấp độ “ý thức về Lời Loan Báo đầu tiên” trong đào luyện và sinh động của SDB:

- Sử dụng các phương tiện trong tầm tay của các tỉnh dòng của chúng ta (*Newsletter, Bollettino Salesiano, Bollettini di Animazione Missionaria*) đặc biệt cho việc đào luyện và cho việc sinh động của SDB;

- Chia chủ đề về những năng động lực của Lời Loan báo đầu tiên cho từng tháng.

- Các Tu Nghị tỉnh tiếp theo là cơ hội tốt để nâng cao cảm thức về Lời Loan Báo đầu tiên, cùng với một số đề xuất cụ thể để cổ võ Lời Loan Báo này trong các lãnh vực mục vụ khác nhau của chúng ta.

b. Cử hành **Năm Đức Tin** và **Ngày Truyền giáo Sa-lê-diêng** năm 2013 là cơ hội để nâng cao cảm thức về tầm quan trọng của Lời Loan Báo đầu tiên.

- Chia sẻ những kinh nghiệm về Lời Loan Báo đầu tiên trong các môi trường giáo dục và mục vụ của chúng ta với những người trẻ và người lớn (giáo xứ, nguyện xá, công cuộc xã hội, trường học, linh hoạt viên, giáo lý, phụ huynh, giáo viên, nhà giáo dục, tình nguyện viên, nhóm truyền giáo) hoặc chuẩn bị những cử hành trên đề tài về Lời Loan Báo đầu tiên.

- Việc đẩy mạnh Lời Loan Báo đầu tiên có thể là điểm khởi hành tốt cho việc sinh động truyền giáo ở các tỉnh dòng trong khu vực, khi có sự thu hút thì sẽ làm phát sinh lòng nhiệt thành truyền giáo.

c. Soạn một số tài liệu đơn giản trên Lời Loan Báo đầu tiên (để các cộng tác viên người đời và người trẻ sử dụng).

- Nội dung có thể là: Lời Loan Báo đầu tiên là gì? Trình bày cách thức để thực hiện Lời Loan Báo đầu tiên. Hướng dẫn cách đơn giản làm sao để Lời Loan Báo đầu tiên trở thành lối sống và hành động (làm cho khái niệm về cuộc sống hàng ngày trở nên đơn giản và thiết thực).

- Soạn các tài liệu để hướng dẫn các hoạt động là việc đem lại nhiều lợi ích cho tất cả chúng ta đều đang làm việc trong các hoàn cảnh khác nhau (giáo xứ, đào luyện, truyền thông xã hội, các địa điểm truyền giáo ở nông thôn cũng như thành thị).

2. Làm thế nào để tăng cường mạng lưới hoạt động giữa các tham dự viên trong các tỉnh dòng và Hội dòng?

a. Đào tạo truyền giáo trường kỳ: trong những ngày nghiên cứu và học tập đã nổi lên ý tưởng là trong tương lai cần phải nghĩ đến việc có “*Một trung tâm đào tạo trường kỳ trong khu vực*” hoặc ít nhất là bắt đầu thành lập nhóm suy tư gồm 3 SDB châu Phi cùng khu vực ngôn ngữ, có thể khởi động một tiến trình suy tư có phê bình về nền văn hóa Châu Phi và nghiên cứu cách thức hội nhập văn hóa của Tin Mừng và đoàn sủng. Với tư cách là một nhóm đại biểu cho việc sinh động truyền giáo của các tỉnh dòng, chúng tôi cần phải tạo thành mạng lưới giữa ban đã hoạt động

CIVAM (Đào luyện – Mục vụ giới trẻ) và với ban đang tiếp tục hoạt động CONFORM.

b. Mạng lưới giữa các thành viên tham dự có thể được hỗ trợ bởi:

- Liên lạc với cá nhân thông qua e-mail (mức tối thiểu), để khuyến khích chúng ta tiếp tục hành trình.
- Nhờ kết nối *internet*, tốt nhất là nên lưu tất cả tài liệu trong máy chủ của tỉnh dòng và tạo điều kiện truy cập (đưa lên và tải xuống) thông qua các đường links.
- Tạo một BLOG sinh động truyền giáo hoặc, có thể tạo một trang *Facebooks*.

c. Radio là một phương tiện quan trọng của Lời Loan Báo đầu tiên. Một mạng lưới khác có thể làm phong phú thêm các phương tiện đã có trước đó: *Stazioni Radio Salesiane, Trasmissioni Radio Internet, Radio Don Bosco (MDG) Sudan Tony(AFE) vv.*



## **Từ Lời Loan báo đầu tiên tới việc trở nên người môn đệ truyền giáo ở Mỹ Châu và Caraibi**

Los Reques, 20-25 tháng 11 năm 2013

### **FMA**

Các kết luận thực hành của FMA có thể được tóm tắt như sau:

1. Lời Loan Báo đầu tiên đòi hỏi một cuộc gặp gỡ cá vị với Chúa Giê-su và một cam kết nhất quán để lớn lên trong đức tin. Để sống Lời Loan Báo đầu tiên thì cần phải đi vào các bối cảnh văn hóa. Thiên Chúa hiện diện trong các nền văn hóa! Ngoài ra, cũng cần phải đi ra ngoài, để đến với người dân, không phải chỉ chờ đợi mọi người đến với mình; vượt qua nỗi sợ hãi và những trở ngại; gia tăng động lực truyền giáo và làm cháy lên nhiệt tình truyền giáo trong các tỉnh dòng.

2. Chúng ta được kêu gọi sống trong trạng thái truyền giáo thường trực: làm sao để sự hiện diện của chúng ta có thể nói với mọi người, khơi lên những chất vấn. Tất cả những điều này khởi đi từ những cuộc gặp gỡ cá vị với Chúa Giê-su và với các chị em.

3. Chúng ta hãy suy tư: trong việc sinh động truyền

giáo, làm thế nào để tiếp tục duy trì những gì chúng ta đã nghiên cứu và học tập trong những ngày này? Làm thế nào để có thể trở thành nhân chứng cho những người trẻ? Chúng ta cần có một sự đào tạo chuyên biệt về lãnh vực truyền giáo, để giúp tăng trưởng trong toàn thể Hội dòng những niềm xác tín đích thực.

4. Đẩy mạnh công việc với gia đình Sa-lê-diêng; đổi mới bản thân trong nhiệt tình truyền giáo mà nhiều khi, với thời gian và do những khó khăn gặp phải nó đã bị phai mờ. Làm mới lại bản thân trong ước muốn loan báo với niềm vui trong sự lắng nghe những người trẻ, cộng đoàn và những người cùng chia sẻ sứ mệnh với chúng ta. Biết đâu đây lại là thách đố lớn nhất của chúng ta.

5. Đoàn sủng vẫn luôn sống động! Chia sẻ kinh nghiệm và làm chứng bằng cuộc sống là những lời tiên loan báo thâm lặng, nhưng lại rất ý nghĩa.

6. Đẩy mạnh tinh thần truyền giáo nơi người trẻ, trong giai đoạn đào luyện ban đầu và trong tất cả chúng ta. Nhìn lại những đề xuất đào luyện ban đầu, cần lưu ý để không chỉ đề cập đến khía cạnh truyền giáo của ơn gọi chúng ta, nhưng cần tạo điều kiện cho Lời Loan Báo đầu tiên cho các FMA. Chúng ta cần phải đón nhận kinh nghiệm gặp gỡ cá vị và có sức giải phóng với Chúa Giê-su, để sống kinh nghiệm về Lời Loan Báo đầu tiên giữa những người trẻ đang phân định và tìm kiếm ơn gọi.

## **Để duy trì tính liên tục của những ngày học tập và nghiên cứu, FMA đề xuất:**

1. Chuyển tải những suy tư được thực hiện trong ngày học tập: vào trong giai đoạn đào luyện ban đầu, vào các đường hướng giáo dục của các tỉnh dòng và trong những kinh nghiệm chúng ta đề xuất cho những người trẻ đang trong giai đoạn phân định và chọn lựa ơn gọi, trong những tiến trình và những khóa học mà tỉnh dòng công hiến (tĩnh tâm tháng, tĩnh tâm năm và các kế hoạch cộng đoàn...); trong các khóa đào tạo các sinh động viên trong lãnh vực mục vụ ở cấp địa phương.

2. Trong cấp độ cộng đoàn, cần lưu tâm đến chứng tá của cuộc sống, kinh nghiệm và sứ mệnh đối với cả các Sr. cũng như người đời. Tận dụng những kinh nghiệm – giới hạn trong thực tế đời sống của chúng ta để đồng hành và đề xuất những hành trình mới như là câu trả lời hay giải pháp thay thế, trong những thời khắc này cần đặc biệt đặt ưu tiên cho những cuộc gặp gỡ cá vị với Chúa Giê-su.

3. Để giúp thay đổi não trạng trong cái nhìn về Lời Loan Báo đầu tiên và về sứ mệnh phổ quát của Giáo hội và Hội dòng, chúng ta phải coi tất cả những nơi hiện diện của chúng ta là “nhà để truyền giáo”. Ở mức độ cá nhân cũng như cộng đoàn cần phải giáo dục cách sử dụng các phương tiện truyền thông, làm sao để nó phục vụ cho việc loan báo Tin Mừng chứ không phải chỉ để thỏa mãn những nhu cầu

cá nhân. Chúng ta cần phải được Phúc Âm hóa và phải Tin Mừng hóa các môi trường sống của chúng ta. Đề xuất những kinh nghiệm mới và chương trình đào tạo để có thể ra khỏi những mô hình cũ và mở rộng cõi lòng cho những chân trời mới, bằng cách thay đổi não trạng cản trở chúng ta đi về phía trước trong sứ mệnh truyền giáo và không giúp chúng ta gặp gỡ Chúa Ki-tô.

4. Tạo thuận lợi cho những kinh nghiệm trẻ trung trong các tỉnh dòng, nhờ đó dẫn đến một kinh nghiệm truyền giáo sâu sắc. Trở nên một ngôi nhà rộng mở, cho phép người trẻ lui tới để chia sẻ cuộc sống; đây là một cách rất quan trọng để loan báo Chúa Giê-su.

5. Mời gọi Ban Cố Vấn tỉnh của FMA và SDB tạo không gian để thực hiện đề xuất hướng đến việc đào tạo và suy tư trên Lời Loan Báo đầu tiên, hỗ trợ các hoạt động cụ thể. Hoạt động mục vụ cùng với các anh em SDB.

6. Đẩy mạnh những ngày học tập và nghiên cứu trên đề tài liên văn hóa (theo từng vùng, tỉnh dòng...) để đồng hành với những tiến trình hội nhập văn hóa đang diễn ra trong các tỉnh dòng, trong các vùng miền có người nhập cư là những người đến từ các dân tộc khác để chúng ta có thể giúp đỡ và giáo dục lẫn nhau trong tinh thần hỗ tương. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc đào tạo các ban ngành trong tỉnh dòng. Giữ liên lạc vào xây dựng mạng lưới để tiếp tục lưu giữ những gì chúng ta đã học tập để hội nhập Lời Loan

Báo đầu tiên vào thực tế đời sống của chúng ta.

7. Đưa vào chương trình giảng dạy chiều kích truyền giáo và bản sắc của các dân tộc. Khuyến khích việc hội nhập văn hóa vào các nghi thức phụng vụ ngang qua việc hiểu biết về các nền văn hóa và văn hóa tâm tinh của họ.

8. Kiểm thảo ở cấp tỉnh để lượng giá mức độ của chúng ta trước sứ mệnh truyền giáo và việc thực hiện Lời Loan Báo đầu tiên trong tất cả các công cuộc của chúng ta, bởi vì chúng ta thực sự cần phải chuyển mình và hoán cải. Đưa ra các đề xuất cụ thể về các kinh nghiệm về lãnh vực đào tạo và truyền giáo (các nhóm, công việc tình nguyện ...) cho các chị em và cho người trẻ vv.

9. Đẩy mạnh đề xuất nhà *Truyền giáo Tỉ hon* trong các tỉnh dòng của chúng ta.

## **SDB**

1. Tận dụng những khoảnh khắc của việc đào luyện trường kỳ để giúp các anh em SDB thấu hiểu và đào sâu hơn tầm quan trọng của Lời Loan Báo đầu tiên để sống ơn gọi Sa-lê-diêng của mình với tinh thần truyền giáo thường trực.

2. Tái khám phá sự hiện diện Sa-lê-diêng ở sân chơi như một cơ hội để thực hiện Lời Loan Báo đầu tiên.

3. Tái khám phá việc phục vụ và hoạt động thiện nguyện như là cơ hội để thực hiện Lời Loan Báo đầu tiên cho người trẻ, và ngang qua họ, cũng cho cả gia đình của họ nữa.

4. Cổ võ sự hiệp lực giữa các ban: mục vụ giới trẻ, truyền thông xã hội và sinh động truyền giáo để thúc đẩy sự chú tâm hơn nữa đến Lời Loan Báo đầu tiên, đặc biệt là trong các nhóm trẻ của chúng ta.

5. Mời một số bạn trẻ đến làm kinh nghiệm về đời sống cộng đoàn trong chính cộng đoàn Sa-lê-diêng của chúng ta như là một cơ hội để thực hiện Lời Loan Báo đầu tiên.

6. Cử hành tuần lễ Truyền giáo hoặc là Ngày Truyền Giáo Sa-lê-diêng như là cơ hội để thực hiện Lời Loan Báo đầu tiên.

7. Cổ võ kinh nghiệm mới nơi các gia đình truyền giáo.

### **Lời Loan Báo đầu tiên về Chúa Ki-tô ở nơi thành thị**

Roma, ngày 15-21 tháng 11 năm 2015

### **FMA**

Trong tất cả các ngày nghiên cứu và học tập được thực

hiện trong liên khóa trước, FMA đã tóm tắt các lựa chọn như sau:

1. Đào sâu hơn kinh nghiệm gặp gỡ cá vị với Chúa Giê-su để có thể loan báo sứ điệp của Ngài, ngang qua chứng tá của đời sống cá nhân và cộng đoàn với một tinh thần truyền giáo thường trực.

2. Cùng với người trẻ, chúng ta củng cố việc đào luyện trên chiều kích truyền giáo ở mọi cấp độ (giai đoạn đào luyện ban đầu, giai đoạn đào luyện trường kỳ và cộng đoàn giáo dục).

3. Đưa vào kế hoạch của tỉnh dòng chiều kích truyền giáo của ơn gọi chúng ta và lượng giá tất cả các hoạt động mục vụ trong quan điểm này.

4. Gia tăng phẩm chất hoạt động truyền giáo của chúng ta trong một mạng lưới với Gia đình Sa-lê-diêng và các tổ chức dân sự cũng như tôn giáo khác.

## **SDB**

### **Cấp Trung ương:**

1. Phổ biến cho toàn thể Hội dòng biết về tính thiết thực của Lời Loan Báo đầu tiên ngang qua việc sử dụng các không gian hiện có: các trang *web* (*sdb.org*); Hãng truyền

thông Sa-lê-diêng (ANS); những tài liệu nghiên cứu trên Lời Loan Báo đầu tiên (các tài liệu làm việc);

2. Tận dụng những ngày Truyền thông Sa-lê-diêng để nói về Lời Loan Báo đầu tiên ngang qua việc sử dụng các phương tiện truyền thông (*video clip*), lưu giữ các kinh nghiệm về những ngày nghiên cứu trên Lời Loan Báo đầu tiên ở nơi thành thị.

### **Cấp khu vực:**

Tận dụng những buổi họp trong khu vực của các đại diện tỉnh dòng trong lãnh vực sinh động truyền giáo (DIAM) để giúp họ chuyển tải tất cả cho các tỉnh dòng trong vùng.

### **Ở cấp tỉnh:**

DIAM đại diện các ban (Đào luyện, Mục vụ giới trẻ, Truyền thông xã hội) để ngang qua sự hiệp lực có thể giúp các anh em hiểu rõ hơn về Lời Loan Báo đầu tiên, tận dụng *Bollettino* Sa-lê-diêng, *video clip* và những sáng kiến khác tùy theo bối cảnh, hoặc ngang qua việc sử dụng một ngôn ngữ thích hợp làm cho truyền tiếng dư âm vang đến tỉnh dòng và ban cố vấn, những buổi Buona Notte, những ngày học tập với gia đình Sa-lê-diêng và tất cả các cộng đoàn địa phương vv.



## **Thư Mục**

### **Tài liệu Giáo Hội**

Concilio Vaticano II. Costituzione Pastorale sulla Chiesa nel mondo contemporaneo *Gaudium et Spes*.

Concilio Vaticano II. Costituzione Dogmatica sulla Chiesa *Lumen Gentium*.

Concilio Vaticano II. Decreto sull'attività missionaria della chiesa *Ad Gentes* .

BENEDETTO XVI. *Esortazione Postsinodale Africae Munus*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2011.

BENEDETTO XVI. *Enciclica Deus Caritas Est*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2006.

BENEDETTO XVI. *Esortazione Apostolica Ecclesia in Medio Oriente*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2012.

BENEDETTO XVI. *Esortazione Apostolica Verbum Domini*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2010.

FRANCESCO. Udienza Generale, 30 giugno 2016.

FRANCESCO. *Esortazione Apostolica Evangelii Gaudium*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2013.

FRANCESCO. *Esortazione Postsinodale Amoris Laetitia*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2016.

FRANCESCO. *Messaggio per la Giornata Missionaria Mondiale* (2016).

FRANCESCO. Omelia alla Casa Santa Martha. 24 aprile 2013.

FRANCESCO. Udienza Generale. 12 ottobre 2016.

GIOVANNI PAOLO II. *Enciclica Fides et Ratio*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1998.

GIOVANNI PAOLO II. *Enciclica Redemptoris Mater*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1987.

GIOVANNI PAOLO II. *Enciclica Redemptoris Missio*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1990.

GIOVANNI PAOLO II. *Enciclica Salvorum Apostoli*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1985.

GIOVANNI PAOLO II. *Esortazione Apostolica Catechesi Tradendae*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1979.

GIOVANNI PAOLO II. *Esortazione Apostolica Ecclesia in Africa*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1999.

GIOVANNI PAOLO II. *Esortazione Apostolica Ecclesia*

*in America*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1999.

GIOVANNI PAOLO II. *Esortazione Apostolica Ecclesia in Europa*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2003.

GIOVANNI PAOLO II. *Esortazione Apostolica Ecclesia in Oceania*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2001.

GIOVANNI PAOLO II. *Lettera Iuvenum Patris*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1988.

PAOLO VI. *Esortazione Apostolica Evangelii Nuntiandi*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1975.

PAOLO VI. *Esortazione Apostolica Marialis Cultus*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1974.

CONGREGAZIONE PER IL CLERO. *Direttorio Generale per la Catechesi*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1997.

CONGREGAZIONE PER IL CULTO DIVINO E SULLA DISCIPLINA DEI SACRAMENTI. *Direttorio su Pietà Popolare e Liturgia. Principi e Orientamenti*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2002.

CONGREGAZIONE PER LA DOTTRINA DELLA FEDE. *Nota Dottrinale su alcuni Aspetti dell'Evangelizzazione*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana: 2007.

CONSIGLIO PONTIFICIO DELLA CULTURA. *Per una Pastorale della Cultura*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1999.

PONTIFICIO CONCILIO PER IL DIALOGO INTERRELIGIOSO. *Dialogo e Annuncio*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 1991.

PONTIFICIO CONSIGLIO DELLA PASTORALE PER I MIGRANTI E GLI ITINERANTI. *Istruzione Erga Migrantes Caritas Christi*. Vaticano: Libreria Editrice Vaticana, 2004.

CONFERENCIA GENERAL DEL EPISCOPADO LATINOAMERICANO Y DEL CARIBE. *V Conferencia General. Documento Conclusivo*. Lima: Conferencia Episcopal Peruana, 2007.

UNITED STATES CONFERENCE OF CATHOLIC BISHOPS. Committee on Evangelization and Catechesis. *Disciples Called to Witness. The New Evangelization* (Washington D. C: USCCB, 2012.

CONFERENCE DES ÉVÊQUES DE FRANCE. *Texte National pour la Orientation de la Catéchèse en France. Principes d'Organisation*. Paris: Cerf, 2006. Pag. 53 di 57

FEDERATION OF ASIAN BISHOPS CONFERENCES. “V Plenary Assembly”. A cura di GAUDENCIO ROSALES, CAYETANO G. AREVALO. *For All Peoples of Asia*, vol. I. Quezon City: Claretian Publications, 1997. 273-289.

FEDERATION OF ASIAN BISHOPS CONFERENCES, “VIII Plenary Assembly”. A cura di Franz-Josef Eilers. *For All Peoples of Asia*, vol. IV. Quezon City: Claretian Publications, 2007. 1-61.

FEDERATION OF ASIAN BISHOPS CONFERENCES. Bishops’ Institute for Interreligious Affairs V/3, “Working for Harmony in the Contemporary World.” A cura di FRANZ-JOSEF EILERS. *For All Peoples of Asia*. vol. II. Quezon City: Claretian Publications, 1997. 143-153.

VESCOVI DELLE DIOCESI LOMBARDE. “La Sfida della Fede: il Primo Annuncio.” *Regno – Documenti*. vol. 21 (2009): 716-730.

### **Nghiên cứu**

ALBANESE, GIULIO. “Evangelizzazione Urbana. Città terra di Missione”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 73 - 85.

ARENS, EDMUND. “Dall’Istruzione all’Interazione.

Cambiamento di Paradigma nella Comunicazione della Fede nella Cultura Moderna”. A cura di CORRADO PASTORE, ANTONIO ROMANO. *La Catechesi dei Giovani e i New Media*. Elledici: Torino, 2015. 15 - 26.

AROCHA, ANTONIO L. “Del Primer Anuncio y la Educación a la Fe”. A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*. Roma: SDB-FMA, 2014. 107-121.

ATTARD, FABIO. “Presentazione”. *La Pastorale Giovanile Salesiana. Quadro di Riferimento*. Roma: SDB, 2014. 8-9.

AUDUSSEAN, JEAN. LÉON-DUFOUR, XAVIER. “Prêcher”. A cura di XAVIER LÉON-DUFOUR. *Vocabulaire de Théologie Biblique*. Seconda ed. Cerf: Paris, 1970. 1006-1011.

BARTOLOMÉ, JUAN JOSÉ. “‘Rivelare suo Figlio in me’, Origine e Causa della Missione Paolina”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio Sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani*. Roma: SDB-FMA, 2013. 179-184.

BARTOLOMÉ, JUAN JOSÉ. “Lasciarsi Conquistare da Cristo, il Cuore dell’Esperienza Cristiana di Paolo”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio Sulla*

*Presenza Salesiana tra i Musulmani*. Roma: SDB-FMA, 2013. 191-196.

BIANCARDI, GIUSEPPE. “Un Catechista in Uscita: Geremia Bonemelli”. *Catechista* 85/6 (2015-2016): 41-60.

BIEMME, ENZO. “L’Annonce de l’Évangile dans l’Espace de la Gratuité” in JEAN-PAUL LAURENT (a cura di), *L’Évangélisation: Une Annonce Gracieuse, Cahiers Internationaux de Théologie Pratique, Série “Actes” n. 9* (2016): 11 -22.

BIEMME, ENZO. FOSSION, ANDRE. *La Conversion Missionnaire de la Catéchèse : Proposition de la Foi et Première Annonce*. Bruxelles: Lumen Vitae, 2009.

BIEMME, ENZO. *Il Secondo Annuncio*. Bologna: EDB, 2011.

BISSOLI, CESARE. “Come Annunciare Cristo ai cercatori di Dio?”. *Notiziario dell’Ufficio Catechistico Nazionale* 36, no. 48-52. .1 (2007)

BISSOLI, CESARE. “Il Primo Annuncio nella Comunità Cristiana delle Origini”. A cura di CETTINA CACCIATO. *Il Primo Annuncio tra “Kerygma” e Catechesi*. LDC: Torino, 2010. 11 - 23.

BORJA, RUNITA. GIANAZZA, PIERGIORGIO.

“Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio in Vista di una Rinnovata Prassi Missionaria”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani*. Rome: SDB-FMA, 2013. 153 -160.

BOSCO, GIOVANNI. “Lettera da Roma alla Comunità Salesiana dell’Oratorio di Torino-Valdocco”. ISTITUTO STORICO SALESIANO, *Fonti Salesiane. 1. Don Bosco e la Sua Opera*. Roma: LAS, 2014. 444 - 451.

BRESSAN, LUCA. “Quali Esperienze di Annuncio Proporre?”. *Notiziario dell’Ufficio Catechistico Nazionale* 36, no61-68. .1 (2007).

BROWN, COLIN. “Proclamation”. A cura di COLLIN BROWN. *New Testament Theology*. Vol. III. Grand Rapids: Zondervan Corporation, 1978. 44 -68.

CARO, MILVA. “Pastorale Interculturale a Favore dei Giovani e dei Migranti”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 195-120.Pag. 54 di 57



*Carta D'Identità della Famiglia Salesiana*, n.d. (2012).

CASAROTTO, GIOVANNI “Una Pastorale Kerygmatica per il Rinnovamento Ecclesiale (EG 164)”. *Catechesi* 85/1 (2015-2016): 64-72.

CHAVEZ VILLANUEVA, PASCUAL. “La Pastorale Giovanile Salesiana”. *ACG* 107 (2010). 3 - 59.

COLOMBO, ANTONIA. “Presentazione”. Istituto Figlie di Maria Ausiliatrice. *Perché Abbiamo Vita. Vita in Abbondanza. Linee Orientative della Missione Educativa delle FMA*. Torino: Elledici, 2005. 3-13.

CURRÒ, SALVATORE. “Catechesi come Processo”. *Catechesi* 81/1 (2011-2012): 32-39.

CURRÒ, SALVATORE. BIEMME, ENZO. “Il Secondo Annuncio e... Oltre. Dialogo su Questioni Catechetiche Attuali”. *Catechesi* vol. 81/ 5 (2011-2012): 33-44.

DA CRUZ POLICARPO, JOSÉ . “La Conversione Missionaria della Catechesi”. *Catechesi* 78/3 (2008-2009): 20-28.

DEL PILAR MORA, RUTH. MULONGO, ALEXIUS. “Emerging Insights and Perspectives during the Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis in Africa and Madagascar”. A cura di MAIKE LOES. *Study Days on the*

*Initial Proclamation of Christ in Africa and Madagascar.*  
Roma: SDB-FMA, 2014. 125-130.

DICASTERO PER LA PASTORALE GIOVANILE SALESIANA. *La Pastorale Giovanile Salesiana. Quadro di Riferimento.* Roma: SDB, 2014.

DOTOLO, CARMELO. “La Città e il Secolarismo Oggi: Sfide e Opportunità per il Primo Annuncio”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Il Primo Annuncio in Città.* Roma: SDB-FMA, 2016. 123-132.

FERNANDES, ANGELO. “Dialogue in the Context of Asian Realities”. *Vidyajyoti Journal of Theological Reflection* 55 (1991): 545-560.

FERNANDEZ, ANA MARIA. MADRID CISNEROS, ISABEL. BORGES, RAFAEL ANDRÉS. “Ensanchar sin Miedo el Espacio de tu Tienda”. A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe.* Roma: SDB-FMA, 2014. 163-180.

FOSSION, ANDRÉ. “La Désirabilité de la Foi Chrétienne comme Condition de l’Évangélisation et de l’Initiation à l’Expérience Chrétienne”. *Revue Théologique de Louvain.* Vol 44 (2013): 33-54.

FOSSION, ANDRÉ. “Proposta della Fede e Primo

Annuncio”. *Catechesi* 78, no. 4 (2008-2009): 29-34.

GALLI, CARLOS MARÍA. “La Pastoral Urbana en la Iglesia Latinoamericana”. *Revista Teología* vol. 47/102 (2010): 73-129.

GALLI, CARLOS MARÍA. “La Teología Pastoral de Aparecida. Una de las Raíces Latinoamericanas de Evangelii Gaudium”. *Gregorianum* 96/1 (2015): 25-50.

GALLI, CARLOS MARÍA. “La Teología Pastoral de Evangelii Gaudium en el Proyecto Misionero de Francisco”. *Revista Teología* vol. 51/114 (2014): 23-59.

GARCIA PEREIRA, GLORIA ELENA. “Las Oportunidades y los Desafíos del Primer Anuncio para SDB y FMA en América Latina y el Caribe”. A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*. Roma: SDB-FMA, 2014. 73-85.

GARDNER, HOWARD. DAVIS, KATIE. *The App Generation. How Today's Youth Navigate Identity, Intimacy and Imagination in a Digital World*. New Haven: Yale University Press, 2013.

GEORGE, TC. JOSEPH, THERESA. “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”. A cura di Alfred Maravilla.

*Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in South Asia.* Roma: SDB-FMA, 2013. 93-95.

GONZÁLEZ ORDOSGOITTI, ENRIQUE ALÍ. “La Complejidad Religiosa de América Latina. La Grande Como Texto y Contexto para una Nueva Evangelización”. A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe.* Roma: SDB-FMA, 2014. 57-73.

HERVEAU, JOSEPH. *Moment 3. Le Bulletin de la Première Annonce*, n. 1 (aprile 2012).

ISTITUTO FIGLIE DI MARIA AUSILIATRICE. *Perché Abbiamo Vita, Vita in Abbondanza. Linee Orientative della Missione Educativa delle FMA.* Torino: LDC, 2005.

KANAGA, MARIAAROKIAM. “Significato, Opportunità e Sfide della Presenza Salesiana tra i Musulmani”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio Sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani.* Roma: SDB-FMA, 2013. 127-141.

KIPOY, POMBO. “Evangelizzazione, Tradizione ed Inculturazione”. *Catechesi* 78/2 (2008-2009): 22-32. Pag. 55 di 57

KO HA FONG, MARIA. “Marie se Leva et Partit en Hâte vers la Région Montagneuse”. A cura di MAIKE LOES. *Journées d’Etudes sur la Première Annonce du Christ en Afrique et à Madagascar*. Roma: SDB-FMA, 2014. 179-185.

KO HA FONG, MARIA. “¿Comprenden lo que Acabo de Hacer con Ustedes?”. A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*. Roma: SDB-FMA, 2014. 211-217.

KO HAFONG, MARIA. “Courage! Lève-toi, il t’Appelle!” A cura di MAIKE LOES. *Journées d’Etudes sur la Première Annonce du Christ en Afrique et à Madagascar*. Roma: SDB-FMA, 2014. 159-167.

KO HA FONG, MARIA. “¿Cuantos Panes Tienen? Vayan a Ver”. A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*. Roma: SDB-FMA, 2014 205-210.

KO HA FONG, MARIA. “Ecco l’Agnello di Dio!” “Abbiamo trovato il Messia!” “Che cosa cercate?” “Venite e Vedrete”. *Missione Salesiana in Situazione di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*. Roma: SDB-FMA, 2013. 21-30.

KO HA FONG, MARIA. “Gesù Percorreva tutte le Città e

i Villaggi” A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 245-252.

KO HA FONG, MARIA. “Go Up and Join that Chariot!” A cura di ALFRED MARAVILLA, *Study Days and the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in East Asia*. Rome: SDB-FMA, 2013. 175-183.

KO HA FONG, MARIA. “L’Incontro di Gesù con tre Personaggi in Situazione Diversa” *Missione Salesiana in Situazione di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*. Rome: SDB-FMA, 2013. 44-55.

KO HA FONG, MARIA. “Mary the ‘First Evangelised’ and the ‘First Evangeliser’”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *The Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in the Three-fold Context of South Asia*. Rome: SDB-FMA, 2013. 145-150

KO HA FONG, MARIA. “Paolo, Missionario della Città”. A cura di A. MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2015. 253-259.

MARAVILLA, ALFRED. “Dio Vive in Questa Città”. A cura di A. MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 13-46.

MARAVILLA, ALFRED. “El Primer Anuncio como Fundamento del Discipulado Misionero”. A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*. Roma: SDB-FMA, 2014. 43-56.

METTE, NORBERT. “Comunicazione del Vangelo nell’Era Digitale, in Particolare con la Generazione che Cresce. *La Catechesi dei Giovani e i New Media*. Elledici, Torino, 2015. 27- 41.

METZ, JOHANN BAPTIST. “Breve Apologia del Narrare”. *Concilium* 5 (1973): 649 - 676.

MONTISCI, UBALDO. “La Pastorale Giovanile e la Città: la Sfida e la Gioia del Primo Annuncio”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 141-179.

MONTISCI, UBALDO. “Primo Annuncio: Verso un Concetto Condiviso”. *Missione Salesiana in Situazione di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*. Roma: SDB-FMA, 2013. 32-40.

MONTISCI, UBALDO. COLUSI, LORENZINA. “Orrizonti di Primo Annuncio per la Famiglia Salesiana in Europa Oggi: Condizioni, Strategie, Metodologie, Contenuti”. *Missione Salesiana in Situazioni di Frontiera*

*e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*. Roma: SDB-FMA, 2013. 89 -100.

MORLANS, XAVIER. *El Primer Anuncio. El Eslabon Perdido*. PPC: Madrid, 2009.

PASQUALETTI, FABIO. ALVATI, COSIMO. *Reti Sociali: Porte di Verità e di Fede. Nuovi Spazi di Evangelizzazione*. Roma: LAS, 2014.

PHUOC, JOSEPH. CASTAGNA, ALMA. “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in East Asia*. Roma: SDB-FMA, 2013.113-121.

\_\_\_\_\_. “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 205-210.

RICCA, PAOLO. “Il Primo Annuncio tra Afonia e Proselitismo”. AA. *Primo Annuncio. Tra Afonia e Proselitismo. Le Religioni si Interrogano*. Livorno: Pharos, 2015. 57 - 75. Pag. 56 di 57



ROMIO, ROBERTO. “Educazione Religiosa e Nuove Tecnologie della Comunicazione: Le buone pratiche. *Catechesi* 85/6 (2015-2016): 31-45.

RUFFINATTO, PIERA “Il Sistema Preventivo Spazio del Primo Annuncio in Stile Salesiano”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 181-202.

RUSPI, WALTER. “Il Primo Annuncio: Dove Siamo? A che Cosa Tendiamo?”. *Notiziario dell’Ufficio Catechistico Nazionale* 36. no7-16. .1 (2007).

SERVAIS, JACQUES. “Intervista al Papa Emerito Benedetto XVI. La Fede non è un’Idea ma la Vita”. *L’Osservatore Romano* (17 marzo 2016). 4 -5.

SPADARO, ANTONIO. “Intervista a Papa Francesco”. *La Civiltà Cattolica* n. 3918 (19 settembre 2013): 449 - 477.

SPADARO, ANTONIO. *Cyberteologia. Pensare il Cristianesimo al Tempo della Rete*. Milano: Vita e Pensiero, 2013.

TAYLOR, CHARLES. *The Secular Age*. Cambridge: Belknap Press, 2007.

THEOBALD, CHRISTOPH. *Le Christianisme Comme Style*. vol. 1. Cerf: Paris, 2007.

TONELLI, RICARDO. *La Narrazione nella Catechesi e nella Pastorale Giovanile*. LDC: Torino, 2002.

TORCIVIA, CARMELO. *Teologia della Catechesi. L'Eco del Kerygma*. Torino: Elledici, 2016.

TYVAERT, SERGE. “De la Première Annonce à la Nouvelle Évangélisation”. *Cahiers Internationaux de Théologie Pratique*. Série “Recherches” n. 10 (2012).

VANDEBOSSCHE, STIJN. “Grandir dans la Foi toute la Vie: les Défis d’une Catéchèse Permanente”. *L’Évangélisation: Une Annonce Gracieuse*, in *Cahiers Internationaux de Théologie Pratique*. Série “Actes” n. 9 (2016): 23- 39.

VECINA, PAMELA. CABRIDO, JOHN. “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in Oceania*. Roma: SDB-FMA, 2013. 103-108.

WILLIS, DAVID. “Initial Proclamation in Societies in the Process of Secularisation”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in Oceania*. Roma: SDB-FMA, 2013. 81-87.



